

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH  
VIỆN NGHIÊN CỨU GIÁO DỤC  
TRUNG TÂM ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC  
o0o**

**KỶ YẾU HỘI THẢO  
HIỆU QUẢ  
CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOẢ  
ĐỐI VỚI VIỆC NÂNG CAO  
CHẤT LƯỢNG DẠY – HỌC  
TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

**TP HỒ CHÍ MINH - THÁNG 10 - 2007**



## LỜI MỞ ĐẦU

Trong thế kỷ hội nhập để phát triển, đất nước đứng trước nhiều thời cơ, vận hội và cũng nhiều thử thách. Giáo dục đào tạo được xem là quốc sách hàng đầu của mỗi dân tộc. Trong số nhiều vấn đề phải cải tổ giáo dục, vấn đề không kém phần quan trọng là giáo dục thế hệ trẻ trong nhà trường phổ thông thành những con người mới phát triển tài hoa, lành mạnh về thể chất lẫn tinh thần. Có nhiều dự án đã đầu tư cho việc nâng cao chất lượng và hiệu quả trong giáo dục đào tạo. Các dự án này đã mang lại những thay đổi, tiến bộ cho chất lượng nhất định. Tuy nhiên nhiều ý kiến cho rằng có một số hoạt động giáo dục trong nhà trường chưa được tiến hành một cách đồng bộ, chưa mang lại hiệu quả thật sự trọn vẹn cho quá trình đào tạo – và tự đào tạo trong nhà trường. Đó là hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông (THCS – THPT).

Vì vậy, nhằm hướng tới việc có được một quan niệm đầy đủ của các thầy cô giáo trực tiếp giảng dạy, của các nhà quản lý, các nhà khoa học về hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và những hình thức, nội dung, cách thức tiến hành hoạt động này cho thật hiệu quả và nhằm tìm ra những giải pháp, đề xuất khả thi với các cấp quản lý: từ cơ quan chỉ đạo thực hiện (Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Vụ, Viện, các Sở Giáo dục – Đào tạo, các trường Sư phạm) về những vấn đề có liên quan đến hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông, Viện Nghiên cứu Giáo dục tổ chức hội thảo “hiệu quả của hoạt động ngoại khóa đối với việc nâng cao chất lượng dạy – học tập trong nhà trường phổ thông:

Kỷ yếu bao gồm các nội dung chính: Tham luận của các giáo viên theo nhóm bậc học THCS, THPT và các nhà khoa học, nghiên cứu.; Phần Phụ lục bao gồm Tham luận đánh giá quản lý các cấp (Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục,

Trường THCS, THPT) và công trình nghiên cứu của Research International về khả năng tập trung của giới trẻ.

Kỷ yếu Hội thảo tập hợp các bài viết liên quan đến vấn đề tìm hiểu đánh giá hiệu quả của hoạt động ngoại khóa đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy – học tập trong nhà trường phổ thông. Kỷ yếu cũng tìm hiểu của các nhà quản lý giáo dục cấp Sở, cấp Phòng, cấp trường (THCS – THPT) thuộc các loại trường Chuyên, trường ngoại thành, địa bàn còn khó khăn v.v...

Ban tổ chức lựa chọn một số bài tiêu biểu theo các nhóm thành phần nêu trên để từ đó mở rộng nội dung thảo luận của các đại biểu tham dự.

Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị đại biểu để những cuộc hội thảo sắp đến, Ban tổ chức sẽ rút kinh nghiệm và tổ chức hiệu quả hơn.

Các ý kiến đóng góp xin được gửi về:

**Trung tâm Đánh giá và Kiểm định Chất lượng Giáo dục**

**Viện Nghiên cứu Giáo dục**

115 Hai Bà Trưng, Quận 1, Tp HCM

ĐT: (08) 8232317 hoặc 8224813 (21)

Fax: (08) 8273833

Email: [ceea.info@gmail.com](mailto:ceea.info@gmail.com)

## MỤC LỤC

|                         |   |
|-------------------------|---|
| <b>Lời mở đầu</b> ..... | 3 |
| <b>Mục lục</b> .....    | 5 |

### NỘI DUNG CHÍNH

|  |    |
|--|----|
| 1. Hoạt động ngoại khóa và vấn đề đánh giá đạo đức của học sinh<br><b>ThS. Đào Thị Vân Anh</b> .....   | 11 |
| 2. Một số biện pháp quản lý góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường phổ thông hiện nay<br><b>ThS. Trương Quang Dũng</b> ..... | 18 |
| 3. Hoạt động ngoại khóa nhìn từ góc độ lợi ích của người học<br><b>ThS. Lê Tấn Huỳnh Cẩm Giang</b> .....   | 27 |
| 4. Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa ở trường phổ thông nhìn từ góc độ dạy học ở trường sư phạm<br><b>ThS. Phạm Thanh Hải</b> .....                       | 33 |
| 5. Hoạt động ngoại khóa - một hình thức hỗ trợ tốt nhất cho việc dạy môn ngữ văn hệ THCS theo hướng tích hợp<br><b>Nguyễn Thị Thu Hương</b> .....                | 39 |
| 6. Một vài suy nghĩ về giải pháp để nâng cao hiệu quả của hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông<br><b>Lê Thị Thu Liễu</b> .....                        | 45 |

|   |    |
|---|----|
| 7. Hoạt động ngoại khóa văn học – điểm hẹn của những tâm hồn yêu văn chương   |    |
| <b>Hà Phương Minh</b> .....   | 52 |
| 8. Về hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông   |    |
| <b>TS. Nguyễn Thị Ngọc</b> .....  | 57 |
| 9. Hoạt động ngoại khóa ở một trường ngoại thành trong những năm qua  |    |
| <b>Đào thị Kim Như</b> .....  | 63 |
| 10. Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy – học tập các môn khoa học xã hội trong nhà trường phổ thông |    |
| <b>Tạ Thị Thanh Tâm</b> .....   | 69 |
| 11. Ngoại khóa văn học  |    |
| <b>Cao Thị Đan Thanh</b> .....  | 74 |
| 12. Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS Khánh hội A  |    |
| <b>Trần Thị Minh Thi</b> .....  | 78 |
| 13. Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa với việc nâng cao chất lượng giảng dạy – học tập trong nhà trường phổ thông                             |    |
| <b>Phùng Thị Nguyệt Thu</b> .....   | 88 |
| 14. Tổ chức tốt hoạt động ngoại khóa môn tiếng việt theo hướng tích hợp   |    |
| <b>TS. Phan Thị Minh Thúy</b> .....   | 98 |

## PHỤ LỤC

|   |     |
|---|-----|
| 15.Kinh nghiệm hoạt động ngoại khóa môn Ngữ văn ở trường THCS .....   | 117 |
| 16.Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa trong việc nâng cao chất lượng giáo dục trong trường THCS.....                               | 127 |
| 17.Kinh nghiệm tổ chức ngoại khóa môn Ngữ văn ở trường THCS <b>Tổ Văn trường THCS Bình Tây Quận 6</b> .....                       | 135 |
| 18.Một vài kinh nghiệm hoạt động ngoại khóa ở trường <b>Tổ Văn trường THPT Lương Văn Can</b> .....                                | 147 |
| 19.Những kinh nghiệm về công tác ngoại khóa trong nhà trường đối với môn Ngữ văn ở trường THCS <b>Phòng Giáo dục Quận 8</b> ..... | 150 |
| 20.Chỉ số tập trung Wrigley thiết kế đo lường sự tập trung của giới trẻ <b>Research International va Wrigley</b> .....            | 155 |
| 21.Khả năng tập trung <b>Đại học Kent, Canterbuly</b> .....   | 195 |





# NỘI DUNG CHÍNH





# HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ VÀ VẤN ĐỀ ĐÁNH GIÁ ĐẠO ĐỨC CỦA HỌC SINH

*ThS. Đào Thị Vân Anh*

*TT Nghiên cứu Giáo dục phổ thông*

*Viện Nghiên cứu Giáo dục*

Một trong các tiêu chí đánh giá đạo đức học sinh phổ thông trung học là mức độ tham gia vào các hoạt động ngoại khoá của nhà trường. Hoạt động ngoại khoá bao gồm những hoạt động ngoài giờ học chính thức như các buổi dã ngoại, tham quan phục vụ môn học, các phong trào đoàn thể, hoạt động xã hội, các hoạt động văn thể mỹ... nội dung bài viết này (dựa trên kết quả của đề tài khoa học về đạo đức của học sinh), tập trung vào khía cạnh vai trò của hoạt động ngoại khoá đối với việc giáo dục đạo đức, trong đó, nhận thức và sự tham gia hoạt động phong trào là biểu hiện của tinh thần tập thể, tính kỷ luật và tinh thần giúp đỡ lẫn nhau. Học sinh trung học cơ sở chủ yếu có các phong trào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các phong trào xã hội khác.

Kết quả khảo sát 1962 học sinh trung học cơ sở, 1877 phụ huynh và 203 giáo viên cho thấy như sau:

Học sinh:

- Tuy Đoàn, Đội được gắn liền với trường Trung học cơ sở nhưng nhận thức của học sinh về tổ chức Đoàn, Đội thấp hơn nhận thức về lối sống, xử thế và các chuẩn mực đạo đức khác (chỉ có 5,6% và 8,3% học sinh được hỏi, ở mức độ hiểu biết nhiều so với 45,7% và 66,7% HS có hiểu biết nhiều về lối sống, xử

thể trong xã hội và trong gia đình). Phong trào Đoàn, Đội vốn gần gũi với HS nhưng có tới 40,1% HS được khảo sát ít quan tâm đến vấn đề này.

- Nhận thức của HS về mức độ cần thiết của những đức tính cần có trong nhà trường:

| STT | Các đức tính                               | Không quan trọng |      | Cần thiết |      | Rất cần thiết |      |
|-----|--|------------------|------|-----------|------|---------------|------|
|     |  | YK               | %    | YK        | %    | YK            | %    |
| 1   | Kỷ luật                                    | 31               | 1.6  | 581       | 29.6 | 1350          | 68.8 |
| 2   | Trung thực                                 | 27               | 1.4  | 564       | 28.7 | 1371          | 69.9 |
| 3   | Chăm học                                   | 21               | 1.1  | 479       | 24.4 | 1462          | 74.5 |
| 4   | Giúp đỡ bạn                                | 84               | 4.3  | 1146      | 58.4 | 732           | 37.3 |
| 5   | Tích cực tham gia hoạt động của Đoàn, Đoàn | 349              | 17.8 | 1166      | 59.4 | 447           | 22.8 |
| 6   | Lễ phép với thầy cô                        | 11               | 0.6  | 405       | 20.6 | 1546          | 78.8 |

Các đức tính kỷ luật, trung thực, chăm học và lễ phép với thầy cô được HS đánh giá là cần thiết và rất cần thiết. Tinh thần tham gia các hoạt động đoàn thể, cụ thể là Đoàn và Đội trong trường phổ thông chưa được HS nhận thức cao: chỉ có 22,8% ý kiến chọn mức độ rất cần thiết, đáng lo ngại khi có 17,8% ý kiến cho rằng việc tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn và Đội là không quan trọng.

- Mức độ thực hiện các nhiệm vụ của người học sinh trong thực tế:

| STT | Các nhiệm vụ                           | Hầu như không |      | Không thường xuyên |      | Thường xuyên |      |
|-----|--|---------------|------|--------------------|------|--------------|------|
|     |  | YK            | %    | YK                 | %    | YK           | %    |
| 1   | Học và làm bài tập đầy đủ              | 10            | 0.5  | 276                | 14.1 | 1676         | 85.4 |
| 2   | Giúp đỡ bạn trong học tập              | 81            | 4.1  | 1023               | 52.1 | 858          | 43.7 |
| 3   | Tham gia các hoạt động của lớp, trường | 133           | 6.8  | 952                | 48.5 | 877          | 44.7 |
| 4   | Đóng góp tiền cho các quỹ              | 46            | 2.3  | 509                | 25.9 | 1407         | 71.7 |
| 5   | Sinh hoạt đầy đủ các HĐ của Đoàn, Đội  | 378           | 19.3 | 1007               | 51.3 | 577          | 29.4 |

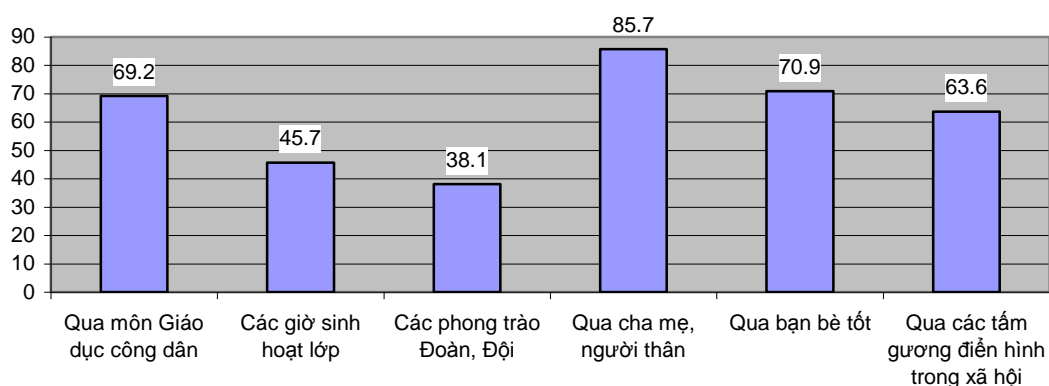
Ưu điểm: Trên thực tế, phần đông HS thực hiện nhiệm vụ chính của người HS là học và làm bài đầy đủ (85,4%), thực hiện tương đối tốt nghĩa vụ đóng góp tiền cho các quỹ và tham gia các hoạt động của lớp, của trường. Nhược điểm: không thường xuyên tham gia các hoạt động huộc ề đoàn thể như sinh hoạt Đoàn, Đội.

Phụ huynh: Có đến 32,9% ý kiến phụ huynh cho rằng HS nhận thức ít về các phong trào Đoàn, Đội.

- Một số hình thức giáo dục đạo đức cho HS được phụ huynh đánh giá như sau:

| Các hình thức             | Ít quan trọng |     | Quan trọng vừa |      | Rất quan trọng |      |
|---------------------------|---------------|-----|----------------|------|----------------|------|
|                           | YK            | %   | YK             | %    | YK             | %    |
| Qua môn Giáo dục công dân | 66            | 3.5 | 513            | 27.3 | 1298           | 69.2 |
| Các giờ sinh hoạt lớp     | 125           | 6.7 | 894            | 47.6 | 858            | 45.7 |

| Các hình thức                            | Ít quan trọng |      | Quan trọng vừa |      | Rất quan trọng |      |
|--|---------------|------|----------------|------|----------------|------|
|  | YK            | %    | YK             | %    | YK             | %    |
| Các phong trào Đoàn, Đội                 | 214           | 11.4 | 948            | 50.5 | 715            | 3801 |
| Qua cha mẹ, người thân                   | 14            | 0.7  | 255            | 13.6 | 1608           | 85.7 |
| Qua bạn bè tốt                           | 36            | 1.9  | 510            | 27.2 | 1330           | 70.9 |
| Qua các tấm gương điển hình trong xã hội | 92            | 4.9  | 592            | 31.5 | 1193           | 63.6 |



Phụ huynh coi trọng các hình thức giáo dục đạo đức cho HS. Riêng các giờ sinh hoạt lớp và các hoạt động Đoàn, Đội chưa được đánh giá ở mức độ quan trọng, nguyên nhân là do phụ huynh không được cung cấp thông tin về nội dung hoạt động của các phong trào này và những giờ sinh hoạt ngoài giờ học ở trường.

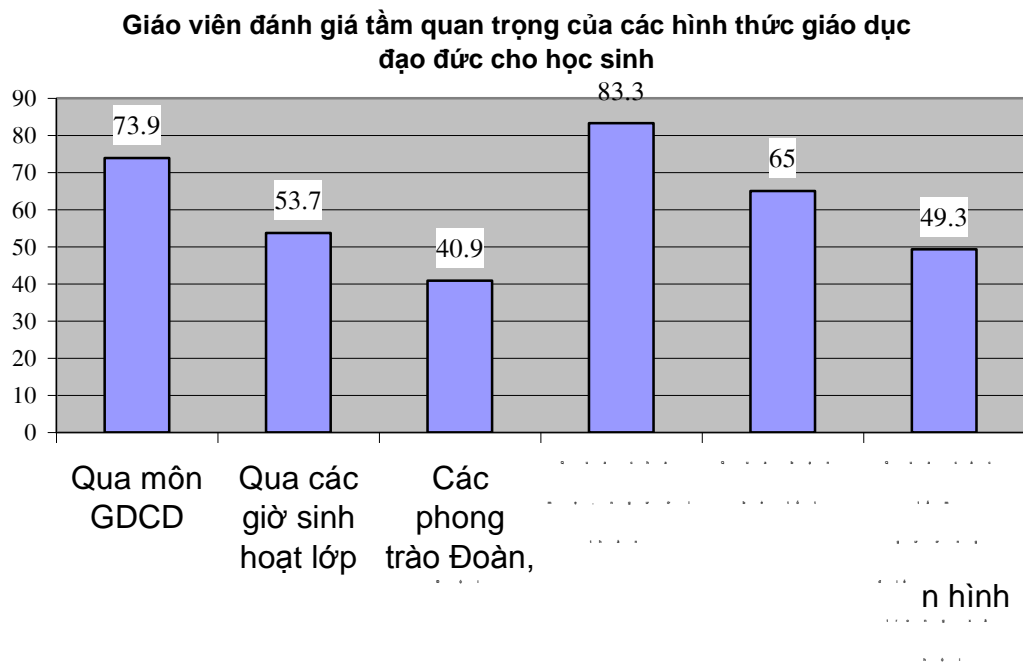
Hình thức giáo dục qua cha mẹ, người thân, qua bạn bè tốt và qua môn Giáo dục công dân được phụ huynh đánh giá cao nhất.

Giáo viên:

- Đánh giá nhận thức của HS về Đoàn và Đội thấp : 19,7% YK, mức độ trung bình: 64,5%
- GV đánh giá tầm quan trọng của các hình thức giáo dục đạo đức cho HS:

| (N=203) Các hình thức                    | Ít quan trọng |     | Quan trọng |      | Rất quan trọng |      |
|--|---------------|-----|------------|------|----------------|------|
|  | YK            | %   | YK         | %    | YK             | %    |
| Qua môn Giáo dục công dân                | 0             | 0   | 53         | 26.1 | 150            | 73.9 |
| Các giờ sinh hoạt lớp                    | 3             | 1.5 | 91         | 44.8 | 109            | 53.7 |
| Các phong trào Đội, Đoàn                 | 10            | 4.9 | 110        | 54.2 | 83             | 40.9 |
| Qua môn Giáo dục công dân                | 0             | 0   | 53         | 26.1 | 150            | 73.9 |
| Các giờ sinh hoạt lớp                    | 3             | 1.5 | 91         | 44.8 | 109            | 53.7 |
| Các phong trào Đội, Đoàn                 | 10            | 4.9 | 110        | 54.2 | 83             | 40.9 |
| Qua cha mẹ, người thân                   | 4             | 2.0 | 30         | 14.8 | 169            | 83.3 |
| Qua bạn bè tốt                           | 2             | 1.0 | 69         | 34.0 | 132            | 65.0 |
| Qua các tấm gương điển hình trong xã hội | 5             | 2.5 | 98         | 48.3 | 100            | 49.3 |

GV không đánh giá cao các phong trào đoàn thể ở trường và các giờ sinh hoạt lớp như một hình thức giáo dục đạo đức cho HS, mà đặt nặng tầm quan trọng của cha mẹ, người thân và môn Giáo dục công dân ở trường (83,3% và 73,9%), tiếp theo là ảnh hưởng của bạn bè tốt.



### Nhận xét

- Phụ huynh, giáo viên và học sinh đều đánh giá: vai trò giáo dục HS của các hoạt động tập thể, các phong trào Đoàn, Đội như hiện nay là chưa có hiệu quả cao. Nghĩa là, HS tham gia khá đầy đủ vì đây là một trong các tiêu chuẩn để xếp loại đạo đức nhưng ít có hứng thú.

- Qua khảo sát, có thể nhận thấy vấn đề đánh giá đạo đức của HS THCS, nếu chỉ theo ý kiến chủ quan của HS thì chưa phản ánh đúng thực chất tình hình thực tế hiện nay, cần nhìn nhận đúng bản chất của vấn đề qua đánh giá của phụ huynh và giáo viên, các nhà quản lý và những biểu hiện của HS trong những hoạt động học tập, phong trào đoàn thể, xã hội, nhu cầu giải trí, kết bạn, cách đối xử với người thân trong gia đình. Từ đó, việc giáo dục đạo đức cũng luôn phải tính đến ảnh hưởng của các yếu tố trên đến sự phát triển toàn diện của người HS.



- Có thể giáo dục đạo đức qua các hoạt động tập thể như sinh hoạt lớp, toàn trường, sinh hoạt Đoàn, Đội, văn nghệ, thể dục thể thao bởi vì khi tham gia các hoạt động đó, ở HS sẽ hình thành tinh thần tập thể, tính hợp tác, sự quan tâm giúp đỡ lẫn nhau, nhu cầu học hỏi bạn bè và có thể tự điều chỉnh, hoàn thiện bản thân.

- Cần tăng tính sinh động trong nội dung sinh hoạt Đoàn, Đội tại các trường bằng cách đưa vào những sự kiện nổi bật (cập nhật thường xuyên) về chính trị của đất nước, những chủ đề xã hội về thanh thiếu niên, ví dụ: tệ nạn nghiện hút, bỏ nhà đi bụi, ảnh hưởng của sách báo, phim ảnh, thế nào là chơi game có mức độ để không ảnh hưởng đến học tập và sinh hoạt khác, tình yêu trong trường phổ thông, đặc biệt để HS chủ động nêu chủ đề của buổi sinh hoạt.

- Có thể giáo dục đạo đức thông qua hoạt động xã hội:

Với mục đích giúp HS mở rộng quan hệ ngoài nhà trường và gia đình, từng bước hiểu được những chuẩn mực đạo đức xã hội. Cụ thể, có thể giáo dục đạo đức cho học sinh qua những tấm gương điển hình ngoài xã hội, qua những tổ chức xã hội từ thiện mà học sinh có cơ hội tham quan, những phong trào đóng góp được phát động rộng rãi trong trường, ngoài xã hội để giúp HS có cảm xúc đồng cảm với những người bạn không may.

**Tóm lại:** Hoạt động ngoại khoá có thể được coi như một trong các hình thức để đánh giá học sinh theo quan điểm phát triển toàn diện và càng có ý nghĩa hơn nếu các hoạt động ngoại khoá có tác động trở lại, giúp học sinh có thêm hứng thú, niềm vui trong học tập và rèn luyện đạo đức. Với những lý do trên, hoạt động ngoại khoá cần phải được nhà trường quan tâm đổi mới về hình thức, nội dung và cách tổ chức thực hiện để học sinh tham gia với niềm ham mê, tự nguyện.

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG HIỆN NAY

*Th.S Trương Quang Dũng*  
*Sở Giáo dục – Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi*

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định Giáo dục – Đào tạo cùng với Khoa học – Công nghệ là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người – yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Muốn đào tạo nguồn lực con người đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã hội cần phải quan tâm đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nói về giáo dục toàn diện, Rabole (1494 – 1553) nhà tư tưởng, nhà giáo dục thời kỳ Phục Hưng đã từng nhấn mạnh “*Việc giáo dục phải bao hàm các nội dung trí dục, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ... ngoài việc học ở nhà, còn có các buổi tham quan các xưởng thợ, các cửa hàng, tiếp xúc với các nhà văn, các nghệ sĩ, đặc biệt là mỗi tháng một lần thầy và trò về sống ở nông thôn một ngày.*”

Makarenco – nhà sư phạm nổi tiếng của nước Nga đầu thế kỷ XX, cũng đã nói: “Tôi kiên trì nói rằng các vấn đề giáo dục, phương pháp giáo dục không thể hạn chế trong các vấn đề giảng dạy, lại càng không thể để cho quá trình giáo dục chỉ thực hiện trên lớp học mà đáng ra phải là trên mỗi mét vuông của đất

nước ta... Nghĩa là *trong bất kì hoàn cảnh nào cũng không được quan niệm rằng công tác giáo dục chỉ được tiến hành trong lớp.*”

Nền giáo dục Việt nam từ sau Cách mạng Tháng tám 1945 đến nay rất quan tâm đến vấn đề giáo dục toàn diện cho học sinh, trong đó hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một bộ phận không thể thiếu của quá trình giáo dục. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một hoạt động giáo dục cơ bản được thực hiện một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức, được tiến hành xen kẽ với chương trình dạy học và diễn ra trong suốt năm học kể cả thời gian nghỉ hè để khép kín quá trình giáo dục, làm cho quá trình đó có thể được thực hiện mọi nơi, mọi lúc. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giúp học sinh biết vận dụng những tri thức đã học để giải quyết các vấn đề do thực tiễn đời sống đặt ra; biết điều chỉnh hành vi đạo đức, lối sống cho phù hợp, biết nắm bắt những định hướng chính trị, xã hội, biết được những truyền thống đấu tranh cách mạng, truyền thống xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống văn hoá tốt đẹp của đất nước và những vấn đề nóng bỏng của thời đại như hoà bình, hữu nghị, hợp tác, dân số, môi trường... Từ đó, rèn luyện cho mình những kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử có văn hoá, những thói quen trong học tập, lao động; kỹ năng tự quản, tự tổ chức, điều khiển, nhận xét, đánh giá, hoà nhập và thực hiện một số hoạt động tập thể có hiệu quả khác.

Hầu hết cán bộ quản lý và giáo viên đều có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho nên đã tổ chức được nhiều hoạt động để học sinh tham gia, mỗi hoạt động đều có nội dung giáo dục riêng và góp phần đáng kể trong việc nâng cao chất lượng dạy – học trong nhà trường, đặc biệt là đã góp phần ngăn ngừa được các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học. số học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đạt tỉ

lệ cao, nhất là các hoạt động TDTT, các buổi ngoại khoá văn học, khoa học, đồ vui, hoạt động giao lưu cắm trại...

Tuy nhiên, vẫn còn một số cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh chưa nhìn một cách đúng đắn vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nên trong quá trình tổ chức, chỉ đạo và quản lí các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp còn nhiều hạn chế, hình thức hoạt động còn đơn điệu, công tác phối kết hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường chưa đồng bộ, công tác kiểm tra thi đua, khen thưởng chưa kịp thời làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả giáo dục.

Cơ sở vật chất của nhiều nhà trường còn quá thiếu thốn, nhất là các trường ở vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn, các phương tiện thiết yếu phục vụ cho việc dạy học chính khoá còn chưa đủ, sân chơi, bãi tập, nhà thi đấu, hội trường... vẫn còn là niềm mơ ước xa vời của nhiều trường. Nguồn kinh phí dành cho hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp lại quá ít ỏi nên hầu như muốn tổ chức nhiều hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp lại quá ít ỏi nên hầu như muốn tổ chức nhiều hoạt động cũng không thể thực hiện được. Môi trường giáo dục chưa đảm bảo, xã hội còn nhiều biểu hiện tiêu cực làm ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức, tâm lí, hành vi, lí tưởng của học sinh.

Điều đáng quan tâm là đa số học sinh hiện nay ngại tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, số học sinh có năng lực học tập thì chỉ chuyên tâm vào việc học các môn văn hoá, trong các môn văn hoá, các em cũng chỉ đầu tư cho một vài môn sở trường số còn lại – nhất là các môn khoa học xã hội thì hầu như bị “bỏ ngỏ”. Số học sinh có năng lực học tập thì chỉ chuyên tâm vào việc học các môn văn hoá, các em cũng chỉ đầu tư cho một vài môn sở trường, số còn lại – nhất là các môn khoa học xã hội thì hầu như bị “bỏ ngỏ”. Số học sinh chưa

tích cực trong học tập thì lại dành thời gian cho các việc vui chơi, giải trí khác, nhất là các trò chơi điện tử, các thông tin lệch lạc trên Internet... Thực tế đó đã dẫn đến tình trạng ngày càng có nhiều học sinh hư hỏng, đua đòi, sống thực dụng, thờ ơ, bi quan với cuộc sống, nói năng, hành xử thô bạo, thiếu văn hoá... Nếu không kịp thời chấn chỉnh thì sẽ xa rời mục tiêu giáo dục.

Thực trạng nêu trên đòi hỏi các nhà trường cần phải chú trọng nhiều hơn nữa đến việc giáo dục toàn diện cho học sinh, trong đó có hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Để góp phần nâng cao hiệu quả cho hoạt động này, chúng tôi xin đề xuất một số biện pháp quản lí như sau:

### **1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho cán bộ, giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội khác:**

Cần làm cho cán bộ, giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội khác nhận thức một cách đúng đắn mục tiêu giáo dục nói chung và mục tiêu giáo dục của nhà trường phổ thông. Về mục tiêu chung, điều 2, Luật Giáo dục: “Đào tạo còn người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lí tưởng độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”; đối với nhà trường phổ thông, điều 23, Luật Giáo dục: “Mục tiêu giáo dục phổ thông giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, phẩm chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản nhằm hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”

Để nâng cao nhận thức, cần phải thông qua nhiều hình thức hoạt động khác nhau như tổ chức hoặc kết hợp với các buổi sinh hoạt chính trị, nghe thời

sự, học nghị quyết, họp hội đồng giáo dục, tổ chức hội thảo, trao đổi kinh nghiệm quản lý, tổ chức ngoại khoá các chuyên đề về văn hoá giáo dục, đạo đức, pháp luật, phối hợp với các tổ chức chính quyền, đoàn thể chính trị xã hội tuyên truyền vận động mọi lực lượng tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Từ đó, tác động đến tâm lý, nhận thức của cán bộ, giáo viên học sinh và các lực lượng xã hội khác về vai trò, nhiệm vụ, chức năng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong việc giáo dục toàn diện nhân cách người học sinh.

## **2. Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho cán bộ, giáo viên, cán bộ lớp, cán bộ Đoàn – Đội:**

Nếu kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục của cán bộ giáo viên, cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Đội không đổi mới, không có sự lôi cuốn, thiếu hứng thú thì chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sẽ không đạt được hiệu quả cao. Vì vậy, việc bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho cán bộ, giáo viên, cán bộ Đoàn, lớp là nội dung cần thiết trong việc chỉ đạo các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của hiệu trưởng.

Để nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng các kỹ năng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho cán bộ, giáo viên, cán bộ Đoàn, lớp, cần dựa trên kế hoạch hoạt động chung của nhà trường, tổ chức các buổi tập huấn phù hợp với khả năng hiện có để đội ngũ này có điều kiện giao lưu, học tập, rút kinh nghiệm, từ đó nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ.

## **3. Bồi dưỡng năng lực hoạt động cho học sinh:**

Trong bất kì một hoạt động ngoài giờ lên lớp nào cũng có hai đối tượng: đối tượng tổ chức hoạt động và đối tượng tham gia hoạt động. cả hai đều có vai

trò quan trọng như nhau. Song nếu đối tượng tham gia nhận thức không đầy đủ, không hứng thú, thiếu sự tự giác, chủ động, sáng tạo thì các hoạt động giáo dục khó có thể đạt được hiệu quả mong muốn. Vì vậy, việc bồi dưỡng năng lực hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh trong nhà trường phổ thông có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Để làm được điều đó, cần cung cấp kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành thái độ, hành vi cho học sinh. Tạo điều kiện cho học sinh tham gia bàn bạc nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức trước khi tham gia các hoạt động, điều này sẽ giúp cho học sinh phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo, tự giác và có hứng thú khi tham gia các hoạt động. Cung cấp, giới thiệu những tư liệu cần thiết, liên quan đến hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh, tổ chức các buổi tuyên truyền giáo dục ý thức chấp hành, tinh thần, thái độ và đề cao trách nhiệm và quyền lợi của học sinh khi tham gia các hoạt động.

Cần có biện pháp kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả, khen thưởng, động viên kịp thời đối với những học sinh có thành tích tốt trong các hoạt động. Tăng cường vận động, thuyết phục, kích thích lòng nhiệt tình và sự say mê hoạt động trong học sinh, đồng thời nghiêm khắc xử lý những đối tượng có hành vi chây lười, làm ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục chung.

#### **4. Chỉ đạo nội dung, chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Nội dung, chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là yếu tố trọng tâm của quá trình giáo dục, là sự thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ của hoạt động giáo dục cụ thể, là phương tiện tương tác giữa người tổ chức giáo dục với người tiếp thu các nội dung giáo dục. Qua việc thực hiện nội dung, chương trình học sinh nắm được *hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, từ đó hình thành năng lực,*

*phẩm chất, phát triển trí tuệ, tình cảm, thể lực, ý chí, lí luận và khả năng hoạt động thực tiễn.* Tất cả nội dung này được sắp xếp khoa học giữa giáo dục và giáo dỡng. Việc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung, chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là yếu tố cơ bản để thực hiện mục tiêu giáo dục. Vì vậy, nhà trường phải xem đây là *vấn đề có tính pháp lệnh và cần có sự chỉ đạo thực hiện một cách thống nhất.*

Để đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng nội dung chương trình, hiệu trưởng cùng với ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp dự kiến thực hiện chương trình theo từng học kì, tháng, tuần và cả năm. Cần chú ý đến các thời điểm quan trọng, dự kiến những vấn đề nảy sinh và biện pháp khả thi của các hoạt động. Hàng tuần, hàng tháng, hiệu trưởng theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện nội dung, chương trình đề ra

### **5. Chỉ đạo đổi mới hình thức các hoạt động giáo dục:**

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở các trường phổ thông rất *đa dạng* và phong phú, thường diễn ra trong một không gian rộng, thời gian không cố định. Do đó, muốn thu hút học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động cần phải thường xuyên đổi mới nội dung, chương trình, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tùy theo tính chất, mức độ của mỗi hoạt động, người hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện cho phù hợp. Chẳng hạn, thông quan các đợt thi đua chào mừng những ngày lễ lớn trong năm, nhà trường kết hợp tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT, lồng ghép các cuộc thi nhỏ như thi tìm hiểu, thi hát theo chủ đề hoặc tham quan các di tích lịch sử... Giờ chào cờ đầu tuần nên tổ chức thi thuyết trình theo chủ đề, nói chuyện chuyên đề thi vấn đáp về các kiến thức khoa học nhằm giảm bớt tình trạng khô khan, căng thẳng và



tính giáo dục thấp. Giờ sinh hoạt 15 phút đầu buổi học cần có sự quản lý chặt chẽ và tạo cho học sinh sự say mê, hứng thú trong việc truy bài, sinh hoạt tập thể, trao đổi hoặc tranh luận các vấn đề khoa học... Tiết sinh hoạt cuối tuần nên tìm những tư liệu có tính chất tư vấn về hôn nhân, gia đình, định hướng nghề nghiệp để giáo viên chủ nhiệm kết hợp triển khai cho học sinh.

Các hình thức sinh hoạt khác như hoạt động TDTT, sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt ngoại khoá, tham quan, du lịch... là những hoạt động mang tính tự nguyện cao, có sức hút với những học sinh có cùng sở thích, cùng nguyện vọng tham gia hoạt động. Do đó, nhà trường cần bố trí kinh phí tương ứng để tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm góp phần củng cố và bổ sung kiến thức học trên lớp, rèn luyện, giáo dục năng khiếu, thể lực, giáo dục giới tính, mỹ thuật, hội hoạ... cho học sinh.

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hiện nay rất phong phú, đòi hỏi người hiệu trưởng phải thường xuyên quan tâm, suy nghĩ, tìm tòi các hình thức hoạt động phù hợp với mục tiêu, đối tượng, thời gian, cơ sở vật chất, nguồn kinh phí, môi trường sư phạm và con người hiện có. Nội dung và hình thức hoạt động phải bao hàm các mặt giáo dục đức, trí, thể, mỹ. Tiến trình tổ chức hoạt động phải hài hoà, khoa học và hợp lý, phải có bộ máy tổ chức, có kế hoạch, chương trình, hoạt động cụ thể, có nội dung hoạt động, có người phụ trách, có qui định lề lối làm việc, điều kiện hoạt động và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

## **6. Chăm lo đến việc xây dựng cơ sở vật chất, môi trường sư phạm và đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.**

Muốn tổ chức tốt các hoạt động, điều kiện tiên quyết là phải chăm lo đến việc xây dựng cơ sở vật chất trường học và xây dựng môi trường sư phạm lành

mạnh. Ngày nay có nhiều tổ chức, cá nhân rất quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, do đó, nhà trường cần tranh thủ sự hỗ trợ của các lực lượng ngoài xã hội để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường, tạo mọi điều kiện tốt nhất để các lực lượng ngoài xã hội cùng tham gia hoạt động, tham gia giáo dục học sinh.

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng cũng là một trong những yếu tố đem lại hiệu quả cho các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Công tác thi đua khen thưởng là động lực thúc đẩy phong trào học tập, rèn luyện của học sinh. Để làm tốt việc khen thưởng, hiệu trưởng cần quan tâm đến khâu kiểm tra, đánh giá các hoạt động ngoài giờ. Nếu kiểm tra, đánh giá và động viên khen thưởng kịp thời thì chất lượng hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sẽ được nâng cao.

Tóm lại, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một trong những con đường để phát triển năng lực trong mỗi cá nhân học sinh trong nhà trường phổ thông, tạo ra môi trường thuận lợi để học sinh phát triển tư duy, hình thành nhân cách đáp ứng theo yêu cầu của xã hội.

Việc nhìn nhận đúng vị trí, vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp sẽ giúp các cấp quản lý dành sự đầu tư thích đáng để chỉ đạo hoạt động này ở trường, giúp đội ngũ giáo viên có thái độ tích cực và sáng tạo khi tham tổ chức các hoạt động, tạo ra sự chuyển biến về chất trong các hoạt động ngoài giờ nhằm thực hiện tốt mục tiêu giáo dục trong nhà trường phổ thông.

Để làm được điều đó, cần phải có sự cải tiến công tác quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng tích cực hoá các hoạt động, nâng giá trị của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ngang tầm với việc giảng dạy – giáo dục nói chung.

## HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOA

### NHÌN TỪ GÓC ĐỘ LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI HỌC

*ThS. Lê Tấn Huỳnh Cẩm Giang*

*TT Đánh giá và Kiểm định Chất lượng Giáo dục*

*Viện Nghiên cứu Giáo dục*

Theo chương trình của Bộ Giáo dục qui định thì công tác tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (hoạt động ngoại khóa) ở trường phổ thông cũng bao gồm 2 phần: bắt buộc và tự chọn. Phần bắt buộc được tổ chức theo các chủ điểm sinh hoạt hàng tháng. Phần tự chọn là các hoạt động phong phú để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh. Theo dõi việc triển khai chương trình này chúng tôi được biết là trên thực tế tồn tại một số khó khăn vướng mắc nên các ý tưởng khó trở thành hiện thực. Khó khăn cơ bản là do biên chế eo hẹp nên số giờ dạy chuyên môn của giáo viên phổ thông hiện đã quá nhiều. Do đó, thực trạng khá phổ biến tại một số trường trung học cơ sở xa các trung tâm hành chính thì công tác sinh hoạt theo các chủ đề, chủ điểm hàng tháng chủ yếu do Tổng Phụ trách Đội đảm đương, còn các hoạt động tự chọn thì tùy thuộc vào bản thân học sinh và gia đình.

Thực trạng đó tồn tại một số bất cập rất quan trọng như sau: Do đặc thù về chức năng nhiệm vụ, mục tiêu hàng đầu của các hoạt động do Đoàn Đội tổ chức là tuyên truyền giáo dục về tư tưởng chính trị. Các mục tiêu giúp học sinh thực hành rèn luyện các kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng định hướng nghề nghiệp thực sự vượt quá khả năng, là quá tải đối với người đứng đầu tổ chức Đoàn Đội ở trường phổ thông. Hơn nữa, các sinh hoạt trên quy

mô toàn trường do một số học sinh ở hàng “top ten” tham gia tổ chức, đó là những học sinh giỏi và tự tin, có khả năng hoạt động tập thể, hoặc là những học sinh có năng khiếu âm nhạc, thể dục thể thao. Phần lớn các học sinh còn lại tham gia các hoạt động này chủ yếu là nghe và xem nên sẽ thu nhận được ít ỏi hơn.

Từ những phân tích thực trạng nêu trên, vấn đề mà tham luận này đặt ra là: Làm thế nào để những hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thực sự không chỉ là hoạt động sinh hoạt chính trị được tổ chức khá hình thức, hay chỉ là những hoạt động thực hành mở rộng bài học trên lớp, mà trở thành những hoạt động đa dạng nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh các kỹ năng sống - cụ thể là kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm - là những kỹ năng hết sức quan trọng trong việc học tập và trong cuộc sống của bản thân học sinh?

Để có các giải pháp tốt đôi khi cần phải có quan niệm mới về một vấn đề cũ. Ở đây chúng tôi muốn nhấn mạnh tính đa dạng của hoạt động ngoại khóa và những lợi ích của nó đối với người học. Hoạt động ngoại khóa không chỉ là ghi tên vào học tại các lớp Anh văn, vi tính trái buổi học chính khóa, không chỉ là việc theo đuổi các khóa học về âm nhạc, nghệ thuật, thể dục thể thao ở nhà văn hoá thanh thiếu niên, học nghề tại trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp. Hoạt động ngoại khóa cũng không phải chỉ là những buổi học nhóm để cùng giải quyết một nhiệm vụ học tập, hay chỉ là việc tham gia vào các chiến dịch tình nguyện “Mùa hè Xanh”, các chuyến dã ngoại “Về nguồn”. Thông tin trên báo chí cho biết ngày nay không chỉ có các sinh viên đi làm thêm, đi dạy kèm để lấy tiền trang trải chi phí học hành, mà một bộ phận học sinh phổ thông cũng làm các công việc “thời vụ” như bán hàng, phát bướm quảng cáo. Cũng có các sinh viên, học sinh mở website riêng, lập nhóm để cùng nhau tổ chức các hoạt động có ý nghĩa xã hội như là chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bảo vệ môi

trường, nghiên cứu về văn hoá Hà Nội. Những hoạt động này được dư luận xã hội ngợi khen là năng động, đôi khi được các tổ chức nước ngoài tài trợ, nhưng nhà trường phổ thông thì dường như “lơ là”, không có ghi nhận và đánh giá thiết thực. Thiết nghĩ, khái niệm hoạt động ngoại khóa cần được mở rộng bao gồm cả những hoạt động lao động bán thời gian và những dự án theo đuổi các quan tâm cá nhân chính đáng của học sinh.

Trong một cuộc khảo sát 292 sinh viên đại học, Mary Rombokas phát hiện: Có tương quan dương giữa việc tham gia các hoạt động ngoại khóa ở trường trung học và thành quả học tập ở đại học (Rachel Hollrah, 2007). Nói về những lợi ích mà các học sinh, sinh viên có thể đạt được khi tham gia vào hoạt động ngoại khóa thì ngoài việc đạt được thứ hạng cao trong học tập người ta nhấn mạnh đến khả năng tìm kiếm tri thức, sự phát triển về kỹ năng sống và kỹ năng xã hội. Luyện tập các môn nghệ thuật, thể thao học sinh có được nhiều thói quen tốt, tinh thần trách nhiệm trong cuộc sống. Các học sinh tham gia vào việc tổ chức các sự kiện đạt được nhận thức về bản thân, biết tự tin, tự trọng, tự hào. Các hoạt động xã hội tạo ra tình huống để học sinh biết cách phân tích, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo. Matt Craft cho rằng hoạt động ngoại khóa còn có ảnh hưởng tích cực đến kỹ năng tổ chức và quản lý thời gian của học sinh. Các hoạt động này chiếm mất một số buổi trong thời khóa biểu của học sinh, trong khi nhiệm vụ chính của họ vẫn là học tập. Để có thể tham gia được các hoạt động mà họ yêu thích, học sinh phải biết sử dụng thời gian một cách hiệu quả, lập kế hoạch cá nhân một cách hợp lý nhất để có thể hoàn thành được mọi nhiệm vụ (Rachel Hollrah, 2007). Theo kết quả cuộc khảo sát do Mary Rombokas thực hiện đã nêu trên, có 74,6(%) sinh viên đồng ý rằng các đội nhóm thể thao trong nhà trường mà họ đã tham gia là môi trường tốt nhất để rèn luyện nhân cách (Rachel Hollrah, 2007). Trong hoạt động ngoại khóa học sinh

làm quen được với nhiều bạn mới, xây dựng tinh thần đồng đội, kỹ năng làm việc hợp tác. Những kỹ năng này lại giúp họ thành công ở học đường và trong nghề nghiệp tương lai. Học sinh dành thời gian cho các hoạt động ngoại khóa cảm nhận ý nghĩa cuộc sống rất tích cực, tránh được việc sa vào tệ nạn sử dụng các chất kích thích và vi phạm pháp luật (Rachel Hollrah, 2007). Như vậy, mục tiêu rèn luyện các kỹ năng cá nhân của người học cần được xem là mục tiêu chủ yếu của các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Mục tiêu mở rộng và khắc sâu kiến thức trong chương trình chính khóa chỉ nên xem là thứ yếu khi tổ chức các hoạt động này.

Một số trường đại học ở Hoa Kỳ tuyển sinh có dành điểm ưu tiên cho các học sinh có thành tích cao trong thể thao, các học sinh là người lãnh đạo các tổ chức hiệp hội đoàn thể (Gen và Kelly Tanabe, 2007). Chúng nhận về hoạt động tình nguyện vì cộng đồng đôi khi cũng là một yêu cầu bắt buộc ở đầu vào hoặc là trong quá trình học tập. Những nhà tuyển dụng chuyên nghiệp cũng quan tâm đến kinh nghiệm làm việc hay hoạt động xã hội của ứng viên bên cạnh các kỹ năng về máy tính và ngoại ngữ. Do vậy, các học sinh trung học đăng ký các hoạt động tình nguyện cũng được tư vấn để chọn các hoạt động phù hợp với các quan tâm cá nhân và có định hướng nghề nghiệp. Một học sinh muốn thi vào trường y khoa sẽ đăng ký các hoạt động tình nguyện chăm sóc bệnh nhân trong bệnh viện chứ không phải là giáo dục trẻ em thiệt thòi. Một sinh viên trường luật sẽ tìm kiếm công việc bán thời gian là làm thư ký cho một văn phòng luật sư chứ không phải là công việc bán hàng ở siêu thị. Trong khi đó, ở Việt Nam, một bộ phận không nhỏ sinh viên mới ra trường vẫn phải ghi vào hồ sơ xin việc của mình là “chưa có kinh nghiệm làm việc”, và nhiều khi phải chịu mất đi cơ hội được tuyển dụng. Thực trạng này có nguyên nhân từ công tác hướng nghiệp được tổ chức khá hình thức ở trường trung học phổ thông. Kinh nghiệm nước

ngoài và thực tiễn Việt Nam cho thấy: các nhà trường cần có một cách thức tổ chức và quản lý hoạt động ngoại khoá hiệu quả hơn. Các chương trình hoạt động ngoại khoá theo chủ đề, chủ điểm, hoạt động ngoại khoá theo yêu cầu các môn học nên được giới thiệu để học sinh tự chọn đăng ký tham gia. Các hoạt động ngoại khoá mà được sắp thời khóa biểu cố định và bắt buộc tham gia thì không còn ý nghĩa. Nhà trường cũng có thể yêu cầu học sinh phải nộp các chứng nhận tham gia hoạt động công ích, hoạt động từ thiện, các khóa học rèn luyện kỹ năng do các tổ chức xã hội có chức năng thích hợp xác nhận.

Tóm lại, bài viết của chúng tôi nhìn nhận vấn đề tổ chức thực hiện hoạt động ngoại khoá ở chương trình học phổ thông dưới góc độ lợi ích của người học. Chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng tham gia hoạt động ngoại khoá vừa là nghĩa vụ học tập rèn luyện của học sinh, vừa là lợi ích của họ. Cần thiết phải có các quy định thích hợp để việc tham gia hoạt động ngoại khoá là một yêu cầu bắt buộc nhưng nội dung các hoạt động ngoại khoá phải đáp ứng được các nhu cầu, các mối quan tâm, sở thích đa dạng của người học. Người học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá trên cơ sở tự nguyện một cách hứng thú thì mới có thể chiếm lĩnh được các kỹ năng sống, kỹ năng xã hội. Điều này quan trọng hơn là thu nhận và tích lũy thêm tri thức mới.

### **Tài liệu tham khảo:**

- 2) Extracurricular activities, [www.coollegeboard.com](http://www.coollegeboard.com)
- 2) Extracurriculars mean extra points toward your career, michelle tullier, [www.monstertrak.com](http://www.monstertrak.com)
- 3) Extracurricular activity, wikipedia
- 4) Resume writing 101, [www.coollegeboard.com](http://www.coollegeboard.com)
- 5) Find the perfect summer job, [www.coollegeboard.com](http://www.coollegeboard.com)

- 6) Making extracurricular activities stand out in college applications, gen & Kelly Tanabe, [www.quintcareers.com](http://www.quintcareers.com)
- 7) Extracurricular Activities Get Your Child Involved, Kimberly Austin, <http://childrentoday.com/>
- 8) Extracurricular Activities Get Your Child Involved, Rachel Hollrah, <http://childrentoday.com/>
- 9) Extracurricular Excitement, [www.kidshealth.org/Index.html](http://www.kidshealth.org/Index.html)
- 10) How to find an internship, [www.collegeboard.com](http://www.collegeboard.com)
- 11). The Downside to Being an Overachiever, [www.collegeBoard.com](http://www.collegeBoard.com)



# **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG NHÌN TỪ GÓC ĐỘ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG SƯ PHẠM**

*Th.S. Phạm Thanh Hải*

*Trường Cao đẳng Sư phạm, Thừa ThiênHuế*

Hoạt động ngoại khóa (hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp) là một trong những mảng hoạt động giáo dục quan trọng ở nhà trường phổ thông. Hoạt động này có ý nghĩa hỗ trợ cho giáo dục nội khóa, góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng sáng tạo của học sinh. Nội dung của giáo dục ngoại khóa rất phong phú và đa dạng thể hiện qua các hoạt động xã hội, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, lao động, nghiên cứu khoa học v.v...nhờ đó các kiến thức tiếp thu được ở trên lớp có cơ hội được áp dụng, mở rộng thêm trên thực tế, đồng thời có tác dụng nâng cao hứng thú học tập nội khóa. Giáo dục ngoại khóa có thể do giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Đội thiếu niên tiên phong, Đoàn thanh niên cộng sản v.v... tổ chức thực hiện.

Xem vậy thì quá trình đào tạo giáo viên phổ thông ở các trường cao đẳng, đại học sư phạm có vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo ra năng lực tổ chức hoạt động ngoại khóa ở sinh viên – các nhà giáo, cán bộ Đoàn, Đội trong tương lai. Và điều dễ thấy là hầu như các môn học, các hoạt động ở trường sư phạm đều có ý nghĩa góp phần hình thành, phát triển năng lực này ở sinh viên. Dưới góc độ chuyên môn, chúng tôi nhận thấy ở trường sư phạm có học phần *Hoạt*

*động giáo dục ở trường phổ thông*<sup>1</sup> là học phần có vai trò nổi bật hơn cả trong việc hình thành năng lực tổ chức hoạt động giáo dục ngoại khóa cho sinh viên.

Về phương diện lý thuyết thì như vậy, bởi nội dung của học phần này là các vấn đề chung về lý luận giáo dục (khái niệm, đặc điểm, bản chất, cấu trúc, logic, động lực, tính quy luật của quá trình giáo dục; các nguyên tắc giáo dục), các nội dung giáo dục toàn diện, phương pháp giáo dục và công tác giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông. Tuy nhiên, trên thực tế, việc dạy học học phần này ở các trường sư phạm hiện nay chưa thực sự hữu ích cho việc hình thành năng lực tổ chức hoạt động ngoại khóa của sinh viên. Cụ thể, theo chúng tôi có những biểu hiện sau:

- Quá trình lên lớp học phần, các giảng viên thường đặt nặng mục tiêu dạy hết bài, đúng giờ, đúng chương trình hơn mục tiêu hình thành năng lực tổ chức hoạt động giáo dục cho sinh viên. Vì vậy, tính *lý luận giáo dục* quá đậm đặc mặc dù học phần có thể có tên là *hoạt động giáo dục*.

- Các nội dung lý thuyết, khái niệm thường chiếm ưu thế về tỷ lệ thông tin trên lớp vì các giảng viên thường có tâm thế “sợ” sinh viên không nắm vững khái niệm, ảnh hưởng tới kỳ thi kết thúc học phần.

- Các bài tập thực hành thường được giao một cách chiếu lệ, sinh viên tự làm, giảng viên thiếu sự kiểm tra, đánh giá vì vậy trên thực tế là sinh viên hầu như không làm cũng đồng thời là không làm được các bài tập đó.

Ví dụ, khi học nội dung *giáo dục ý thức công dân* có bài tập thực hành: *hãy thiết kế bộ câu hỏi để tổ chức cuộc thi cho học sinh THCS tìm hiểu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam* hoặc *hãy thiết kế bộ câu hỏi để tổ chức cuộc thi cho học sinh THCS tìm hiểu về Luật giao thông đường bộ*; sinh

viên được giao bài tập nhưng họ chỉ thực sự làm bài tập đó khi đi thực tập hoặc khi đã ra trường bắt buộc phải làm. Còn trong quá trình học tập học phần *hoạt động giáo dục* thì không phải làm mang tính bắt buộc. Kết quả là dù được học rồi nhưng khi làm sinh viên vẫn mỳ mò tự làm từ đầu, vì thế, vai trò của học phần *hoạt động giáo dục* khá mờ nhạt.

- Các đề thi kết thúc học phần được ra theo hướng nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành. Trong thực tế, ít giảng viên mạnh dạn ra đề thi học phần này theo hướng cho sinh viên được tự chọn bài tập thực hành.

Trong quá trình giảng dạy và đánh giá học phần này, chúng tôi đã từng ra đề thi học phần này như sau:

*Chọn 1 trong 3 bài tập thực hành sau (điểm mỗi bài đều như nhau)*

*Bài 1: Lập kế hoạch tổ chức đợt thi đua trong toàn thể học sinh Trường trung học cơ sở Tố Hữu chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 (thời gian thi đua từ 1/11 đến 31/11/2006).*

*Bài 2: Lập kế hoạch tổ chức buổi Lễ phát động đợt thi đua trong toàn thể học sinh Trường trung học cơ sở Tố Hữu chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.*

*Bài 3: Viết Lời phát động thi đua đọc trong lễ phát động thi đua chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 tại Trường trung học cơ sở Tố Hữu.*

Tuy nhiên, việc ra đề như vậy lại nhận được sự phản đối của chính những đồng nghiệp cùng dạy học phần này rằng như vậy là “quá tải” “vượt chương trình” và bằng lòng với các đề thi kiểu “truyền thống” hoàn toàn lý thuyết:

*Phương pháp thi đua là gì? Hãy trình bày ý nghĩa của phương pháp thi đua. Khi sử dụng phương pháp thi đua nhà giáo dục cần lưu ý gì?*

Hiện tượng vừa nêu phản ánh rõ một điều là dạy học và đánh giá học phần này hiện nay còn khá nặng về lý luận, thiếu tính thiết thực. Điều đó cho thấy là ngay từ giảng viên cũng cần phải thay đổi nhận thức về tính thiết thực của học phần đối với việc hình thành năng lực tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

Từ thực trạng trên, theo chúng tôi để nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa ở trường phổ thông thì ngay trong quá trình dạy học học phần *Hoạt động giáo dục* ở các trường đại học, cao đẳng sư phạm cần có những thay đổi căn bản theo các hướng sau:

1. Mỗi giảng viên phụ trách học phần này tại trường sư phạm cần phải đề cao mục tiêu thực hành của học phần *Hoạt động giáo dục*, hạn chế hiện tượng lý thuyết suông trong quá trình giảng dạy.

2. Phải thay đổi căn bản về phương thức và phương pháp dạy học học phần theo các hướng:

- Yêu cầu sinh viên phải có đủ tài liệu học tập học phần và phải tự nghiên cứu trước các nội dung lý thuyết, tóm tắt vào vở ghi, đặt ra các câu hỏi, vấn đề thắc mắc với giảng viên.

- Trong giờ dạy, giảng viên dành khoảng 30% thời lượng để kiểm tra việc tự học ở nhà của sinh viên, củng cố lại các nội dung lý thuyết, giải đáp thắc mắc của sinh viên nếu có. Sau đó giao cho sinh viên thực hiện các nhiệm vụ thực hành. Khi đó, sinh viên có thể ngồi tại lớp hoặc lên thư viện khai thác các nguồn tài nguyên để làm các bài tập thực hành.

Ví dụ: Với bài tập *hãy thiết kế bộ câu hỏi để tổ chức cuộc thi cho học sinh THCS tìm hiểu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, giảng viên giao cho sinh viên mỗi nhóm 3 – 5 người lên thư viện trong vòng 30 – 45 phút để tiếp cận các tài liệu và làm bài tập sau đó mang về lớp sản phẩm là 10 – 15 câu hỏi kèm theo đáp án (dạng trắc nghiệm). Giảng viên cùng cả lớp sẽ phân tích, đánh giá bộ câu hỏi nào tốt nhất theo các tiêu chuẩn: chính xác về ngôn ngữ, sát hợp trình độ học sinh, phù hợp với nội dung của chương trình bậc học mà sinh viên sẽ giảng dạy sau này.

Để thực hiện được sự thay đổi này thì cần có điều kiện quan trọng là thư viện phải có kho sách mở để sinh viên tự do vào khai thác các tài nguyên, không mất thời gian làm các thủ tục mượn sách.

3. Thay đổi cách ra đề thi đánh giá thành quả học tập học phần của sinh viên theo hướng chú trọng thực hành. Tỷ lệ điểm lý thuyết - thực hành trong một đề thi có thể là: 5 - 5, 4 - 6, 3 - 7, 2 - 8 tùy theo từng đề thi nhưng không được thấp hơn tỷ lệ 5 - 5. Riêng phần thực hành phải thiết kế theo hướng cho sinh viên chọn 1 trong 2 hoặc 3 bài tập có số điểm bằng nhau.

Ví dụ: Chọn 1 trong 2 bài tập sau (6 điểm)

*Bài tập 1:* Viết đề cương một bài nói chuyện với học sinh lớp chủ nhiệm với chủ đề: “*Vì một thế giới không có khói thuốc lá*”.

*Bài tập 2:* Viết một câu chuyện mô tả cuộc sống khó khăn của một gia đình đông con để tuyên truyền cho công tác giáo dục dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Với cách ra đề này, cách dạy của giảng viên và cách học của sinh viên sẽ thay đổi đáng kể và điều quan trọng hơn là sau khi học tập học phần *Hoạt động*

*giáo dục* sinh viên có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ của hoạt động ngoại khóa ở trường phổ thông.

Hy vọng rằng một số ý kiến nhỏ của chúng tôi sẽ nhận được sự lưu tâm trao đổi của quý vị tham dự hội thảo nhằm góp phần nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa ở trường phổ thông.

# HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOA MỘT HÌNH THỨC HỖ TRỢ TỐT NHẤT CHO VIỆC DẠY MÔN NGỮ VĂN HỆ THCS THEO HƯỚNG TÍCH HỢP

*Nguyễn Thị Thu Hương  
Trường THCS Lê Lợi Quận 3*

## **I. KHÁI NIỆM VỀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOA:**

Hoạt động ngoại khoá là một thuật ngữ dùng để chỉ các hình thức hoạt động kết hợp dạy học với vui chơi ngoài lớp, nhằm mục đích gắn việc giảng dạy, học tập trong nhà trường với thực tế xã hội.

Trong chương trình sách giáo khoa mới, hoạt động ngoại khoá có thể xem như tương đương với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Mục tiêu của môn này nhằm *củng cố, khắc sâu những tri thức đã học qua các môn học* trên lớp, mở rộng, nâng cao hiểu biết cho học sinh về các lĩnh vực đời sống xã hội, tăng vốn hoạt động thực tiễn... Như thế hoạt động rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên sẽ có phần gắn bó hoạt động ngoài giờ lên lớp của hệ THCS. Ngoài ra, ta còn phải xét đến phân môn Ngữ văn. Chương trình Ngữ văn hiện nay được xây dựng theo tinh thần *tích hợp*, gắn bó chặt chẽ giữa phân môn Văn học – Tiếng Việt – Tập làm văn. Mục đích của môn Ngữ văn là rèn luyện năng lực cảm thụ cái đẹp trong văn học nghệ thuật, biết sử dụng tiếng Việt để giao tiếp có hiệu quả, biết yêu nước, yêu xã hội chủ nghĩa.

Ngoài ra, hoạt động ngoại khoá Ngữ văn không thể tách rời khỏi hoạt động ngoại khoá của các môn học khác. Với mục tiêu đào tạo con người toàn diện (có các kỹ năng thích ứng với yêu cầu đổi mới) thì việc dạy tích hợp môn Văn – Tiếng Việt với các môn Mĩ thuật, Đạo đức, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Lịch sử... là hướng phát triển tất yếu của ngành giáo dục.

Cho nên, với hơn 10 bộ môn và các hoạt động phong trào đều đặn hàng tháng ở trường THCS, nếu không dạy ngoại khoá theo hướng thích hợp thì không thể nào giáo viên chuyển tải hết nội dung chương trình chính khoá được. Và xét một cách hoàn chỉnh thì nội dung bài học của các môn thuộc xã hội nhân văn có sự tương ứng, hỗ trợ, bổ sung cho nhau một cách chặt chẽ như: Văn – Tiếng Việt ; Văn – Sử; Văn – Mĩ thuật – Nhạc – Hoạ; Văn và hoạt động giáo dục ngoài giờ; Văn và hoạt động Đoàn – Đội.

## **II. CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ CỤ THỂ:**

### **1. Phút sinh hoạt truyền thống, hoạt cảnh văn học:**

- Tìm hiểu lịch sử Đảng giai đoạn 1930 – 1945
- Ngày thành lập Đảng 3/2, ngày thành lập Đoàn 26/3
- Ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành giáo dục và ngày anh Nguyễn Văn Trỗi hi sinh.
- Ngày Truyền thống Sinh viên – Học sinh 9/1
- Phù Đổng Thiên Vương, Sơn Tinh Thuỷ Tinh, Sự tích trái dưa hấu, Con Rồng Cháu Tiên.



## **2. Hoạt động Ngữ văn:**

- Thi làm thơ 5 chữ, thơ lục bát
- Đọc diễn cảm văn nghị luận
- Tìm hiểu về người thầy giáo qua các thời kì Văn học
- Cho học sinh đặt lời mới cho các bài dân ca cổ

Ví dụ: Từ làn điệu “Trống cơm” ta có thể cho học sinh đặt các bài hát nói về niềm vui của ngày khai giảng, ngợi ca đất nước.

Hoặc điệu “Lý kéo chài” có thể sử dụng như là chào hỏi của các đội thi phòng chống AIDS, tìm hiểu luật giao thông.

- Sau giờ Văn học dân gian, có những bài ca dao hò, vè... đã được biên soạn thành các khúc dân ca quan họ, hò Huế, điệu Lý

Ví dụ: “*Ngựa ô anh thắng kiệu vàng*

*Anh tra khớp bạc, đưa nàng về dinh”*

Câu này có thể hát theo điệu lý của 3 vùng Bắc – Trung – Nam

## **III. RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ:**

Rèn luyện nghiệp vụ rất cần thiết cho các hoạt động ngoài giờ, vì nó gắn với yêu cầu đào tạo của phân ngành Ngữ văn để hình thành nên những con người có trình độ phổ thông cơ sở, những con người có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có lòng nhân ái, tôn trọng lẽ phải, sự công bằng, yêu cái tốt và nhất là cái đẹp trong Văn học nghệ thuật, trong cuộc sống, có năng lực thực hành sử

dụng tiếng Việt như một công cụ tư duy giao tiếp. Về mặt kỹ năng, trọng tâm của môn Ngữ văn là rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thành thạo tiếng Việt, có kỹ năng sơ giản, tóm tắt tác phẩm, phân tích tác phẩm Văn học, có năng lực cảm nhận và bình Văn học.

Vì vậy trong cuộc đổi mới hiện nay, rèn luyện nghiệp vụ không thể tách rời với việc vận động đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn. Đó là việc khắc phục truyền thụ kiến thức một chiều, học nhồi, học vẹt, nên giáo viên cần phải rèn cho mình nề nếp tư duy sáng tạo, năng lực tự đào tạo, coi trọng thực hành, thực nghiệm, ngoại khoá... xây dựng nề nếp hoạt động, rèn luyện nghiệp vụ và cải tiến cách đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhưng hoạt động rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên phải dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn giáo dục tiên tiến., cập nhật sự đổi mới của phổ thông, cải tiến rèn luyện các thao tác, từ đơn giản đến phức tạp, cần tăng cường cải tiến đổi mới đa dạng hình thức hoạt động nghiệp vụ sư phạm, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, đạt mục đích “rèn luyện” mà không ảnh hưởng thời gian dạy học của giáo viên.

#### **IV. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ TRONG HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM:**

- Nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa Ngữ văn bậc THCS.
- Rèn kỹ năng nói: đọc diễn cảm, kể chuyện, ngâm thơ, điều khiển ngoại khoá Văn – Tiếng Việt.
- Kỹ năng dựng hoạt cảnh, phút sinh hoạt truyền thống theo chủ đề, theo dịp kỉ niệm các anh hùng, các nhân vật điển hình trong tác phẩm Văn học.
- Kỹ năng sử dụng, làm đồ dùng dạy học.

- Kỹ năng phân tích, đánh giá giờ dạy, giờ hoạt động ngoài giờ theo tiêu chí của trường THCS thông qua việc dự giờ.

Tóm lại, rèn luyện nghiệp vụ kết hợp với hoạt động giáo dục ngoại khoá sẽ giúp cho việc dạy môn Ngữ văn bậc Trung học cơ sở theo hướng tích hợp đạt hiệu quả cao nhất, tốt nhất.

#### **V. KẾT QUẢ:**

Qua các hình thức hoạt động ngoại khoá qua giờ Ngữ văn đã giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp. Trong thời gian qua trường đã thực hiện thành công các buổi sinh hoạt ngoại khoá:

- Lễ truyền thông: giỗ tổ Lê Lợi (toàn trường)
- Thi kể chuyện kết hợp hoạt cảnh (lớp 6)
- Thi làm thơ 5 chữ (lớp 6)
- Làm 8 đồ dùng dạy học có tác dụng thiết thực cho việc dạy Ngữ văn
- Đọc diễn cảm thơ (lớp 6)
- Tìm hiểu về các nhà giáo qua các thời đại (toàn trường)

#### **VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:**

Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khoá trong nhà trường đã phát huy được tính tích cực của học sinh. Trước hết là khâu chuẩn bị học sinh có thể vẽ tranh, làm đồ dùng dạy học, xây dựng hoạt cảnh phù hợp với nội dung bài học, sưu tầm nghiên cứu tài liệu... Sau đó các em có thể ứng dụng những kiến thức đã

học vào đời sống thực tế. Ngoài ra còn có một số học sinh qua đó có thể phát huy năng khiếu: Vẽ, Hát, Đàn, Ngâm...

Vì vậy những buổi sinh hoạt ngoại khoá sẽ làm đa dạng và phong phú hơn việc dạy học môn Ngữ văn ở trường THCS. Đồng thời phát huy tính tích cực chủ động của học sinh, tạo được niềm hứng thú say mê cho học sinh trong việc học tập.

# MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

*Lê Thị Thu Liễu*

*TT Đánh giá và Kiểm định Chất lượng Giáo dục*

*Viện Nghiên cứu giáo dục*

## **Tóm tắt:**

Bài viết nêu ra một vài suy nghĩ về hiệu quả của hoạt động ngoại khóa trong chương trình giáo dục phổ thông ở Singapore và Việt Nam. Từ đó, đề xuất một vài giải pháp để nâng cao hiệu quả của hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông ở Việt Nam.

---

“*Hoạt động ngoại khóa*” hẳn không phải là một cụm từ xa lạ gì đối với học sinh phổ thông, các nhà quản lý giáo dục cũng như các giáo viên ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, liệu rằng các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông ở Việt Nam hiện nay đã được thực hiện đến đâu và thực sự phát huy được hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy - học tập hay chưa thì vẫn còn là một vấn đề nan giải.

***1/ SO SÁNH VỀ HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG Ở SINGAPORE VÀ VIỆT NAM***

Có thể nói **giáo dục phổ thông** là giai đoạn có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc phát triển tư duy, tính cách của người học sinh. Giáo sư **Võ Tông Xuân** đã từng nhận định về vai trò của giáo dục phổ thông đối với việc phát huy tiềm năng của con người trong một bài báo như sau: “*Cái gốc của hệ thống giáo dục mỗi quốc gia là giáo dục phổ thông (từ các lớp mầm non đến hết trung học phổ thông), nơi mà những kiến thức cơ bản cần thiết về khoa học tự nhiên và xã hội được giới thiệu cho mỗi con người mới lớn lên tiếp xúc với thế giới. Cái gốc này có vững thì con người mới tự lập trong suốt cuộc đời*”.<sup>1</sup> Trong bài báo này Giáo sư **Võ Tông Xuân** cũng đã chỉ ra rằng các em học sinh Việt Nam khi được đào tạo theo chương trình bậc trung học của một nước tiên tiến như Singapore chẳng hạn thì các em lại có thể phát huy tiềm năng xuất chúng hơn so với các em học theo chương trình trung học trong nước. Một trong những nguyên nhân tạo ra sự khác biệt đó chính là do khi học ở các trường trung học Singapore, các em học sinh được tham gia rất nhiều vào các **hoạt động ngoại khoá** như các môn thể thao, ca hát, học các loại đàn ghita đến dương cầm, học hùng biện, cách hội họp và được hướng dẫn cách tổ chức những buổi hội nghị, hội thảo...

Trong mỗi hoạt động như thế, mỗi học sinh được đòi hỏi phải tự giác tham gia từ đầu đến cuối. Cũng theo bài báo này, các em học sinh Việt Nam khi được theo học chương trình trung học của Singapore đều tỏ ra rất thích thú với các môn học ở chương trình học này bởi với mỗi bài học các em đều được các thầy cô giáo liên hệ với những vấn đề cụ thể gắn liền với cuộc sống, chứ không đơn thuần là lý thuyết chung chung. Ví dụ với môn **Địa lý nhân văn**, các em sẽ có bài học về **phát triển văn minh đô thị** ở nhiều nước trên thế giới hiện nay, các bài học về các môn khoa học như hoá học, vật lý thì thường có bài tập trong phòng thí nghiệm cho dễ hiểu bài. Các hoạt động ngoại khoá đều có cơ sở vật chất và

---

<sup>1</sup> Báo Thanh niên, số ra ngày 27/01/2004

trang thiết bị để các học sinh tham gia. Thông qua các hoạt động ngoại khoá gắn liền với các môn học như vậy, các học sinh có điều kiện rèn luyện tư duy, tinh thần. Thay vì chỉ được học những kiến thức mà thầy cô truyền đạt, tự bản thân mỗi học sinh cũng có thể tìm tòi, khám phá thêm những kiến thức, những vận dụng mới liên quan đến bài học.

Với *chương trình học kết hợp với những hoạt động ngoại khoá* như vậy, người giáo viên không đơn thuần chỉ đóng vai trò là *người cung cấp kiến thức* cho học sinh, mà còn được *tiếp nhận, bổ sung* thêm những kiến thức từ chính những học sinh của mình. Ngoài ra, việc tham gia vào các hoạt động ngoại khoá gắn liền với các môn học như thế này cũng sẽ *phát huy và kích thích khả năng nghiên cứu, tìm tòi* thêm của các giáo viên, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy của các giáo viên. Đặc biệt, chương trình học phổ thông của Singapore *nhấn mạnh đến các môn xã hội nhân văn* để giúp cho các học sinh có thể phát triển sự hiểu biết tổng quát của mình để có *kỹ năng biết suy luận, phán đoán và sáng tạo*. Như vậy, nếu đem so sánh với chương trình học, cũng như phương pháp giảng dạy phổ thông ở Việt Nam có thể thấy có một sự khác biệt rất lớn.

Tại sao chương trình phổ thông ở Singapore có thể kết hợp thành công việc truyền đạt kiến thức và các hoạt động ngoại khoá thiết thực như vậy mà ở Việt Nam hiện nay vẫn chưa làm được và Việt Nam cần làm gì để thực hiện được điều đó? Phải chăng đó chính là do *chương trình học ở Việt Nam còn quá nặng, mang tính chất lý thuyết nhiều, khối lượng kiến thức quá lớn*, nên các giáo viên không có đủ thời gian để hướng dẫn các em thực hiện các hoạt động ngoại khoá cho môn học. Chẳng hạn, đối với môn tiếng Anh là môn cũng có thể dễ tổ chức hoạt động ngoại khoá nhất, 1 học kỳ có khoảng 45 tiết học, nhưng để tổ chức một hoạt động ngoại khoá như một cuộc thi tìm hiểu về một chủ đề nào đó bằng

tiếng Anh cũng phải mất trung bình từ 3-4 tiết học, chưa kể đến thời gian chuẩn bị của giáo viên cũng như học sinh. Nếu trong 1 tuần, học sinh phải chuẩn bị khoảng 3 hoạt động ngoại khoá cho khoảng 3 môn như vậy thì chắc chắn sẽ không có đủ thời gian để học những môn khác nữa.

*Lý do cơ bản thứ hai* tạo ra sự khác biệt giữa hai nền giáo dục nữa là phương pháp giảng dạy của giáo viên. Ở Việt Nam, đặc biệt là phổ thông, chúng ta vẫn quen với *phương pháp thuyết giảng hay thầy đọc – trò chép*. Phương pháp này đối với một số môn học hay bài học mang tính chất lý thuyết thì hoàn toàn phù hợp, nhưng không phải có thể áp dụng phù hợp cho tất cả các môn học. Đối với những môn đòi hỏi sự tư duy sáng tạo hay áp dụng thực tiễn thì quả thật việc sử dụng phương pháp này sẽ làm hạn chế rất nhiều khả năng tìm tòi, khám phá của các em học sinh.

#### **IV/ GIẢI PHÁP ĐỀ XUẤT ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

Ở đây, tôi xin đưa ra một ví dụ về một chương trình học mà bản thân tôi đã có dịp tham gia với vai trò là một học viên, chương trình có thể kết hợp việc giảng dạy và các hoạt động ngoại khoá cho học sinh gắn liền với từng môn học cụ thể khá thành công. Đó là “*Chương trình dạy học cho tương lai của Intel*” – đây là một chương trình được Công ty Intel tài trợ và đã được triển khai triển khai cho giảng viên và sinh viên một số khoa của trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là một chương trình được thiết kế nhằm trang bị kỹ năng sử dụng công nghệ và các phương pháp dạy học của thế kỷ 21 cho các giảng viên và sinh viên sư phạm sắp trở thành các thầy cô giáo tương lai. Theo đó, phương pháp dạy học của thế kỷ 21 nhằm hướng đến mục tiêu chính là phát triển kỹ năng tư duy bậc cao cho học sinh, để các em học sinh có thể phát huy



hết tiềm năng của mình ở cả 3 cấp Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

Trong chương trình Intel nói trên, với phương pháp dạy học mới, người giáo viên chỉ cần đóng vai trò như một người hướng dẫn cho học sinh từ việc tìm hiểu các kiến thức liên quan đến bài học, đến việc làm việc theo nhóm, tham gia các hoạt động ngoại khoá,... Bên cạnh đó, người giáo viên cũng có thể dễ dàng hướng dẫn các em học sinh tham gia vào các buổi hoạt động ngoại khoá cho môn học của mình. Cụ thể là trước khi tổ chức một hoạt động ngoại khoá, người giáo viên phải có những hướng dẫn, nhiệm vụ cụ thể cho học sinh của mình từ việc tìm kiến thức gì, nội dung và thời gian chuẩn bị, nguồn tư liệu, chia nhóm... để các em học sinh có thể chuẩn bị trước. Và như vậy bất cứ một môn học nào nếu được hướng dẫn một cách đầy đủ, các em cũng có thể liên hệ được với thực tiễn để thực hiện tốt các hoạt động của mình. Chẳng hạn như đối với bộ môn Toán, một môn học tưởng chừng như rất khô khan với những công thức và ký hiệu, nhưng cũng có thể tổ chức tiết học như một buổi hội thảo, để các em học sinh có thể trình bày những hiểu biết của mình về những kiến thức thông qua việc trình bày ý tưởng nào đó. Ví dụ, khi trình bày về bài học là “*sự đối xứng*” trong môn hình học ở cấp 3, sản phẩm cuối khoá mà các học viên (đóng vai trò như những học sinh thực sự) trình bày trước lớp là một bài trình chiếu giới thiệu về *ý tưởng phục hồi một miếng cổ vật quý* bị mất 1 nửa. Các slide trình chiếu đưa ra những hình ảnh minh hoạ về miếng cổ vật (trước và sau khi phục chế) rất sinh động, tuy nhiên điều thú vị là nhóm trình bày đã đưa ra ý tưởng dùng kiến thức về trục đối xứng và tâm đối xứng để phục chế lại nửa bị mất của miếng cổ vật và sau đó là bài trình bày qua những kiến thức cơ bản về sự đối xứng. Như vậy, qua phần trình bày của nhóm này, có thể thấy được từ một kiến thức toán học khô khan, nhưng nếu để các em học sinh tìm tòi, liên hệ

với thực tế thì các em sẽ không những dễ tiếp thu bài mà còn hiểu bài và biết cách vận dụng một cách sâu sắc hơn. Phải chăng những hoạt động kiểu như này sẽ thực sự kích thích được việc học tập của các em? Thiết nghĩ nếu chương trình học ở phổ thông của chúng ta được giảm tải và các thầy cô giáo được trang bị dạy học theo phương pháp mới này thì chắc chắn những hoạt động ngoại khoá gắn liền với các môn học cho học sinh sẽ dễ dàng thực hiện được, từ đó sẽ góp phần nâng cao được chất lượng giảng dạy cũng như học tập rất nhiều.

Tôi được biết ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay cũng vừa triển khai khá thành công đợt tập huấn **“Chương trình khoá học khởi đầu của Intel”** (là một chương trình mà ý tưởng của nó gần giống như **“Chương trình dạy học cho tương lai của Intel”** đã được giới thiệu ở trên, nhưng nội dung đã được thiết kế phù hợp hơn cho đối tượng học là các giáo viên phổ thông được giả định là những người chưa cần có kiến thức gì về tin học) cho khoảng hơn 700 giáo viên phổ thông. Chương trình này cũng đang tiếp tục được nhân rộng cho toàn bộ các giáo viên phổ thông của thành phố. Tôi nghĩ rằng nếu chương trình này được nhân rộng trên phạm vi toàn quốc thì có lẽ chúng ta sẽ không còn phải chờ đợi nhiều để phương pháp giảng dạy mới – phương pháp dạy học của thế kỷ 21 sẽ được áp dụng trong chương trình học phổ thông ở Việt Nam, mà trong đó các hoạt động ngoại khoá của các em học sinh sẽ được tổ chức thường xuyên hơn nữa. Đó chính là một dấu hiệu đáng mừng cho nền giáo dục phổ thông ở nước ta. Tuy nhiên, để thực hiện tốt phương pháp giảng dạy mới này, không chỉ đòi hỏi sự cố gắng ở bản thân mỗi giáo viên, mà còn đòi hỏi sự quan tâm của các cấp quản lý giáo dục trong việc đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho phòng máy, phòng thí nghiệm,...

Nếu thực hiện tốt được những yếu tố này, chúng ta có quyền hy vọng rằng trong tương lai không xa nền giáo dục phổ thông ở Việt Nam sẽ thực sự phát

huy được hết tiềm năng của các em học sinh Việt Nam thông qua chính những hoạt động ngoại khoá nói riêng cũng như quá trình học tập của các em nói chung.

***Tài liệu tham khảo:***

1. Sách “Chương trình dạy học của Intel – Khoá học khởi đầu” (Intel Teach Getting Started), 2006
2. Sách “Chương trình dạy học cho tương lai của Intel” (Intel Teach to the Future), 2006
3. Báo thanh niên, tháng 01/2004

# HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ VĂN HỌC – ĐIỂM HẸN CỦA NHỮNG TÂM HỒN YÊU VĂN CHƯƠNG

*Hà Phương Minh*

*Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong*

Một yêu cầu lớn đặt ra trong việc bồi dưỡng học sinh có năng khiếu nói riêng, dạy học đối với học sinh phổ thông nói chung là luôn phải nuôi dưỡng, phát triển hứng thú của các em đối với môn học, đặc biệt là đối với môn Ngữ Văn. Việc bồi dưỡng niềm say mê hứng thú đối với việc học Văn, được thực hiện trước hết là thông qua các hoạt động chính khoá trên lớp, nhưng do những đặc trưng của bộ môn, các hoạt động ngoại khoá Văn học cũng đóng vai trò rất quan trọng.

Hoạt động ngoại khoá Văn học không là vấn đề mới. Từ lâu, nó đã trở thành một bộ phận cấu thành không thể tách rời của quá trình giáo dục, do tập thể sư phạm của nhà trường tổ chức và lãnh đạo, thông qua hoạt động của tổ bộ môn. Nhất là trong bối cảnh cuộc cải cách giáo dục ở nước ta đang diễn ra toàn diện, sôi nổi, trong đó có sự đổi mới thật sự của việc dạy và học bộ môn Ngữ văn, thì hoạt động ngoại khoá Văn học với những hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp càng trở nên quan trọng và bổ ích. Qua thực tiễn giảng dạy môn Ngữ văn ở trường THPT chuyên, tôi càng tâm đắc với hoạt động ngoại khoá Văn học, xin được chia sẻ, trao đổi với bạn bè đồng nghiệp qua Hội thảo do Viện Nghiên cứu Giáo dục – Trường Đại học sư phạm TP. HCM tổ chức.

Hoạt động ngoại khoá Văn học, do đặc thù bộ môn, bản thân nó đã rất phong phú, sinh động, nhất là khi nó được tổ chức một cách nghiêm túc sáng tạo bởi một tập thể tổ bộ môn có năng lực, giàu tâm huyết và tận tâm với học sinh. Để phát huy được niềm yêu thích Văn học, vai trò chủ thể tích cực, chủ động, sáng tạo của chính học sinh trong hoạt động ngoại khoá thì các chương trình ngoại khoá, trước hết cần có sự định hướng, điều này có thể được thông qua một **tên gọi**, gọi được hứng thú và liên tưởng cho học sinh. Chúng tôi đã từng cùng học sinh tìm ra những cái tên cho từng chương trình ngoại khoá như: *Ao sen muôn thưở* (Ngoại khoá VHDG lớp 10), *Cây đàn muôn điệu* (Ngoại khoá Thơ mới lớp 11), *Hoa lửa* (Ngoại khoá văn học qua hai cuộc kháng chiến)... Từ những tên gọi như thế, chương trình ngoại khoá cần có những hình thức hoạt động cụ thể, bổ ích, hứng thú.

Có những hình thức hoạt động ngoại khoá quen thuộc, nếu được chuẩn bị tốt và sáng tạo vẫn phát huy hiệu quả rất cao như hình thức **Thuyết trình**. Chúng tôi không để học sinh viết những bản thuyết trình lê thê rồi trình bày theo kiểu áp đặt cả lớp phải nghe. Như thế sẽ nhàm chán và hầu như không có tác dụng gì. Thay cho những bài viết các tác phẩm, các vấn đề đã được học, tôi có cách làm riêng. Với lớp chuyên Văn, mỗi cá nhân đều chuẩn bị theo đề tài, ví dụ: *Một bài làm văn bạn tâm đắc nhất*. Các em sẽ giới thiệu bài văn của mình, tự mình nhận xét đề Văn, hướng giải quyết đề, cảm nhận riêng khi viết bài, suy nghĩ về những lời phê của thầy cô, lí giải những vấn đề các bạn khác đặt ra với mình... Như thế, hầu như buổi thuyết trình nào cũng sôi nổi, tự nhiên, cuốn hút và ai cũng nuôi tiếc thời gian khi buổi ngoại khoá kết thúc.

**Hội thảo khoa học về Văn học**, cũng là một hình thức ngoại khoá không mới. Hội thảo là nơi rộng rãi để bày tỏ, trao đổi ý kiến về một vấn đề. Cần làm sao để người điều khiển nắm chắc vấn đề, nghiên cứu nội dung và hình thức một

cách khoa học. Còn người dự không cho phép mình đến hội thảo với hai bàn tay trắng. Mục đích của hội thảo trong nhà trường là bước đầu tập cho học sinh về khả năng nghiên cứu khoa học và khả năng trình bày trước đông người một cách tự tin, hấp dẫn, cách ứng xử, xử lý thông minh. Đề tài hội thảo rất phong phú, có thể là vấn đề nghị luận Văn học, nhưng trước tình hình đổi mới của việc dạy và học Văn hiện nay, chúng tôi hay dành hội thảo cho những vấn đề nghị luận xã hội. Điều này, gần gũi và thiết thực với từng học sinh nên sẽ tạo được sự sôi nổi, cuốn hút ở các hai phía: các em điều khiển chương trình và các em tham dự chương trình. Các đề tài chúng tôi đã tiến hành có thể nêu làm ví dụ như: *Khi người ta trẻ; Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh – Hào khí của ông cha thời chống Pháp, tng cách nghĩ và cách sống của tuổi trẻ hôm nay; Vận hội “Vươn ra biển lớn” của dân tộc với tuổi trẻ của mỗi chúng ta...* Sau các buổi hội thảo đó, bài viết của mỗi học sinh đều trưởng thành hơn, có độ sâu sắc và chân thành hơn, vì các em vừa được tiếp nhận những ý kiến của bạn bè, vừa tự lắng lòng nghe chính con tim mình lên tiếng.

Một trong những hoạt động ngoại khoá Văn học sinh động có hiệu quả cao, theo tôi chính là hình thức **Câu lạc bộ Văn học**. Đây là một hình thức sinh hoạt tập thể, lôi cuốn được nhiều học sinh ở các khối lớp, các ban khác nhau cùng tham gia, khiến Văn học không chỉ là một môn học mà còn là một sinh hoạt văn hoá tinh thần vui tươi bổ ích. Có rất nhiều cách để tổ chức và duy trì hoạt động của Câu lạc bộ. Trường chúng tôi, trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong – Thành phố Hồ Chí Minh, có Câu lạc bộ Thơ Văn Thấp sáng đã được hình thành gần 20 năm nay. Mỗi thành viên của câu lạc bộ tự xem mình là một cây nến nhỏ cùng nhau thấp sáng lên tinh yêu văn chương, đem cái đẹp của văn chương, toả sáng sân trường. Từ khát vọng ấy, câu lạc bộ đã thể nghiệm nhiều hình thức hoạt động và duy trì thành nề nếp trong các năm học như: hoạt động

**Đã ngoại** để tham quan các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử, các địa danh văn học (*Cần Giơ, Củ Chi, rừng Nam Cát Tiên, sông nước Tiền Giang, làng bưởi sinh thái Tân Triều, chùa Tôn Thạnh, Ba Tri – Bến Tre...*).

Sau những chuyến đi như thế, câu lạc bộ đã nhận được nhiều bài viết, nhiều sáng tác thơ văn của các thành viên để ra **Tập san thơ văn** với các tên gọi rất ý nghĩa (*Long lanh sắc màu, Lấp lánh mùa hoa, Nắng hạ, Lời có hoa...*) Những tập san này không chỉ có sáng tác thơ, văn, nhạc, hoạ mà còn là những bài bình thơ văn, các bài văn hay của các em học sinh qua các kì thi. Vì thế Tập san thơ văn đã trở thành người bạn thân thiết, bổ ích với học sinh, góp phần nuôi dưỡng tình yêu Văn chương cho các em. Một hình thức khác của câu lạc bộ thơ văn là tổ chức ngoại khoá với hình thức **Sân khấu hoá tác phẩm văn học**. Học sinh được giáo viên bộ môn hướng dẫn tự chọn tác phẩm, tự chuyển sang kịch bản, sau đó biểu diễn dưới hình thức hát, múa, kịch. Nhờ vậy việc học văn trở nên nhẹ nhàng, thú vị hơn. Những em có năng khiếu phát huy được vai trò của mình, em viết kịch bản, em biểu diễn, em hoá trang... Ai cũng có đóng góp, khiến các em vừa hào hứng vừa có tinh thần tập thể và ý thức thi đua.

Hình thức **đố vui Văn học** là một hình thức ngoại khoá rất phổ biến. Ngoài việc chuẩn bị *nội dung* câu hỏi thật phong phú, hấp dẫn, vừa bao quát được chương trình ôn tập, vừa mở rộng hiểu biết thuộc lĩnh vực văn chương, thì *hình thức* đố vui cũng là vấn đề quan trọng để buổi ngoại khoá thành công. Hiện nay nhờ sự phát triển của khoa học, của công nghệ thông tin, chúng ta có thể vận dụng nhiều cách để tổ chức đố vui như: viết câu đố trên giấy rôki, dán kín những phần trả lời, học sinh đoán đến đâu, bóc tách đến đó; đưa nội dung lên chương trình Powerpoint, dùng công nghệ tin học để điều khiển buổi ngoại khoá thì càng hấp dẫn, vì ngoài nội dung câu hỏi, còn kèm theo nhạc nền, tranh ảnh minh hoạ, các phần thi hiện lên theo từng phần hiệu ứng, rất có hiệu quả. Học sinh

tham dự luôn có cảm giác mình được tham gia trò chơi, nhất là khi hình thức tổ chức, câu hỏi, quà tặng đều bất ngờ, lí thú.

Để hoạt động ngoại khoá phong phú, chúng tôi còn tổ chức các buổi **Giao lưu Văn học**, chủ yếu là giao lưu với các nhà văn có tác phẩm được học trong nhà trường, các nhà phê bình văn học như: nhà văn Nguyễn Quang Sáng, nhà văn Nguyễn Khải, nhà thơ Nguyễn Duy, nhà nghiên cứu Mai Quốc Liên, hoặc những cựu học sinh của trường trở thành nhà văn trẻ như Nguyễn Thị Châu Giang... Những buổi giao lưu như thế không chỉ bổ ích cho học sinh *chuyên văn* mà còn hấp dẫn với học sinh ở các ban khác. Trong buổi giao lưu như thế giúp giáo viên và học sinh được tiếp xúc trực tiếp với các nhà văn, cảm nhận được những điều các nhà văn tâm đắc, biết được những mảng hiện thực mà nhà văn đã từ đó mà xây dựng nên những nhân vật, tình huống truyện, các nhà thơ tạo nên những câu thơ hay, những tứ thơ đẹp, xúc động lòng người...

Có thể còn muôn vàn những hình thức ngoại khóa văn học khác mà các bạn đồng nghiệp ở khắp nơi đã tổ chức thực hiện, nhằm đem lại những hiệu quả thiết thực, bổ ích, lí thú cho việc dạy và học văn. Trên đây chỉ là một vài kinh nghiệm nhỏ, tôi và các bạn đồng nghiệp góp nhặt được trong quá trình dạy Văn, xin được mạnh dạn trao đổi, lắng nghe tiếng nói đồng điệu của các bạn đồng nghiệp, của những người yêu văn chương. Hoạt động ngoại khóa Văn học không chỉ là một hình thức, nó còn là sự hóa thân sinh động của nguyên lý dạy học đối với bộ môn Ngữ văn – một bộ môn có những đặc thù riêng. Bởi theo Goethe – Đại thi hào nước Đức “*Mọi lý thuyết luôn là màu xám, chỉ cây đời mãi mãi xanh tươi*”.



# VỀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

*TS. Nguyễn Thị Ngọc*

*Trung tâm Đánh giá và Kiểm định Chất lượng Giáo dục*

*Viện Nghiên cứu Giáo dục*

Hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông lâu nay có nhiều nơi, nhiều lúc đã không quan tâm đến hoạt động này. Vì nhiều lẽ, trong đó có lí do là chương trình chính khoá quá nặng, nhà trường cũng như giáo viên không còn thời gian tổ chức hoạt động ngoại khoá (được xem là hoạt động phụ, không chính khoá, còn có nghĩa là không bắt buộc vì quy chế phải thực hiện). Mặc dù hiệu quả của nó là không thể không được nhắc đến (tất nhiên, không phải là đầy đủ). Trong khuôn khổ của hội thảo này, chúng tôi muốn đề cập đến một số vấn đề có liên quan như sau:

- Hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông bao gồm những hoạt động nào?
- Hoạt động ngoại khoá hướng đến đối tượng nào: giáo viên hay học sinh, hay cả hai đối tượng. Cách thức tiến hành hoạt động ngoại khoá đối với hoặc dành cho thầy cô giáo
- Hoạt động ngoại khoá trong nhà trường gặp phải khó khăn về phương diện chủ quan và khách quan như thế nào? Cách thức giải quyết trong điều kiện có thể của cơ sở nhà trường cho phép.

Trước hết, những hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông có thể bao gồm:

– Những hoạt động tổ chức chuyên đề phục vụ cho một nội dung học tập của một môn học nhất định. Ví dụ, để phục vụ cho phần Văn học dân gian, học sinh cần thiết được tham gia các hoạt động ngoài lớp học như là: xem hát Chèo, xem Múa rối nước. Hay được nghe nói chuyện về nghệ thuật Chèo, nghệ thuật Cải lương. Hoặc do chính các học sinh biểu diễn những tiểu phẩm mà các em được học trong chương trình.

– Những hoạt động nhằm phục vụ cho những ngày lễ, ngày hội Văn hoá, ngày kỉ niệm Lịch sử...

– Những hoạt động nhằm tìm hiểu, mở mang thực tế cuộc sống, hoặc tham quan tìm hiểu Đất nước, con người...

Như thế, có thể thấy được, những hoạt động ngoại khoá nêu trên có sự kết nối chặt chẽ, hoàn thiện trong quá trình giáo dục, nó nhằm hướng tới việc đào tạo và hình thành những phẩm chất và năng lực cần có của con người mới trong xã hội hội nhập và phát triển. Nhìn vào tác động tích cực và hiệu quả của nó, chắc chắn những người làm công tác giáo dục không thể không quan tâm.

Thứ hai, hoạt động ngoại khoá hướng đến đối tượng nào, đơn thuần chỉ là học sinh, hay cả giáo viên?

Thực tế những năm làm công tác chỉ đạo chuyên môn ở TP Hồ Chí Minh đã cho tôi thấy được hiệu quả thực sự của hoạt động ngoại khoá đối với giáo viên bộ môn tôi phụ trách (môn Ngữ văn). Trên đây, chúng tôi đã nói về những hình thức và nội dung của những hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông đối với học sinh. Đến đây xin được trình bày những hình thức và nội dung

tổ chức ngoại khoá cho tập thể giáo viên (nhà trường hay tổ bộ môn). Theo chúng tôi, trên thực tế, hàng năm, nhà trường nào cũng đều tổ chức ngoại khoá, tham quan theo nghị quyết năm học, của Hội nghị Công đoàn... như một điều lệ... Vậy nên đã có những hoạt động ngoại khoá được xem là cuộc tham quan du lịch thuần túy (mặc dù điều này cũng là cần thiết). Cũng vì được coi như là chuyến tham quan, nên giáo viên ít hứng thú tham gia. Vì hiện nay, đời sống kinh tế đã khá lên, nhu cầu đi tham quan, du lịch với mỗi gia đình, mỗi cá nhân đã không còn là việc khó khăn. Vậy nên, việc tổ chức hoạt động ngoại khoá dù muốn kết hợp, hay lồng ghép cũng phải hướng tới cho được mục đích của nó. Như vậy, mục đích của hoạt động ngoại khoá đối với giáo viên là gì? Cũng theo thiện ý của chúng tôi, hoạt động ngoại khoá cho giáo viên trong *nhà trường phổ thông*, chúng tôi nhấn mạnh – phải nhằm hướng đến những mục đích cơ bản sau đây:

– Thứ nhất, phải xuất phát từ nhu cầu được học tập, được học hỏi, được nâng cao hiểu biết về chuyên môn, về nghiệp vụ, về đời sống tinh thần của mỗi thành viên trong tập thể nhà trường (hoặc trong tập thể tổ, nhóm chuyên môn)

– Thứ hai, với yêu cầu như thế, hoạt động ngoại khoá phải có *nội dung bổ ích*, thiết thực kết hợp với hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của vùng, miền cũng như của giáo viên (tâm lý và sức khoẻ).

– Hoạt động ngoại khoá phải nhằm hướng tới việc gắn kết tình cảm, sự quan tâm lẫn nhau trong tập thể nhà trường sư phạm. Đó là mục đích có ý nghĩa thiết thực, nó làm nên sức sống thực sự cho những hoạt động ngoại khoá và làm cho chúng thực sự có ý nghĩa. Chính trong một tập thể như thế, qua những hoạt động ngoại khoá bổ ích như thế, mỗi người giáo viên sẽ cảm thấy

mình thêm gắn bó với tập thể, với mỗi thành viên của tập thể. Từ đó, mỗi người có thêm điều kiện để hiểu mình và nhận được nhiều hơn từ sự giúp đỡ của đồng nghiệp. Tôi cho rằng, một tập thể sư phạm phải là một tập thể gắn kết mọi thành viên trong tập thể bằng những hoạt động thực sự bổ ích như thế.

Về nội dung của hoạt động ngoại khoá đối với giáo viên, kinh nghiệm cho thấy người phụ trách ngoại khoá phải nắm bắt được những vấn đề khó khăn từ thực tế giảng dạy của đồng nghiệp, có thể là những vấn đề thuộc về kiến thức, về kĩ năng, phương pháp giảng dạy. Cũng có thể là những vấn đề khó khăn từ phía học sinh: trình độ, tâm lý tiếp nhận. Về mặt tâm lý, nên đón nhận mọi ý kiến đóng góp, xây dựng của đồng nghiệp, hoặc lắng nghe và chia sẻ khó khăn với đồng nghiệp, ngay cả khi có những ý kiến trái ngược. Người chủ trì ngoại khoá phải tập hợp được nhiều ý kiến tranh luận của các thành viên tham dự, phải coi đó là điều bình thường, là dấu hiệu chứng tỏ những vấn đề, những nội dung mà người chủ trì ngoại khoá đưa ra đã thực sự là vấn đề được đồng nghiệp quan tâm. Đồng thời, người chủ trì tổ chức ngoại khoá cũng cần đưa ra được những đề xuất, cách thức giải quyết các vấn đề khó khăn, bức xúc một cách kịp thời, thể hiện được tiếng nói và trí tuệ, quyết tâm của cả tập thể. Thực tế cho thấy, mỗi giáo viên tham dự ở cuộc hội thảo đều mong muốn họ được tiếp thu, được học hỏi từ những ý kiến tốt từ bạn bè và chính họ cũng mong muốn được thể hiện mình bằng những ý kiến, đóng góp tâm đắc. Người tổ chức cần tôn trọng và hiểu biết điều này để phát huy trí tuệ của tập thể, của đồng nghiệp trong điều kiện tốt như thế.

Về mặt hình thức tổ chức ngoại khoá cho giáo viên, nên cố gắng tìm địa điểm tổ chức ngoại khoá phù hợp điều kiện kinh phí cho phép và trong điều kiện có thể. Nên chọn lựa một đơn vị du lịch có uy tín, có trình độ để phục vụ đội ngũ thầy cô giáo một cách chu đáo. Ở Sở Giáo dục – Đào tạo TP Hồ Chí Minh

những năm trước đây, chúng tôi lựa chọn đơn vị du lịch có uy tín, có nghiệp vụ, đặc biệt là phải biết đối tượng phục vụ là anh chị em giáo viên, là đội ngũ nhà giáo. Chúng tôi đề xuất những yêu cầu đối với đơn vị tổ chức quan tâm đến những vấn đề về:

- Cơ sở tổ chức hội họp thảo luận
- Nơi ăn ở cho thầy cô giáo
- Những điểm tham quan, tìm hiểu phục vụ cho hoạt động ngoại khoá.

Có được sự phối kết hợp này, hoạt động ngoại khoá sẽ có hiệu quả trọn vẹn hơn.

Tôi sẽ không bao giờ được những lần tổ chức ngoại khoá kết hợp tổ chức hội thảo khoa học tại Nha Trang, Đà Lạt, được tổ chức cho anh chị em giáo viên Văn của thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi đã làm việc thật sự có hiệu quả, không kể giờ giấc, với một nhiệt tình, đam mê với công việc một cách đáng tự hào và cảm động. Những buổi hội thảo thường kéo dài quá giờ, vậy mà không ai trong chúng tôi muốn kết thúc. Mọi người đều được chia sẻ, đều được đóng góp và học hỏi ở nhau nhiều lắm. Chúng tôi cũng không quên được những buổi tối tất cả chúng tôi cùng sinh hoạt tập thể tại một quán cà phê Văn nghệ, chúng tôi ngồi nghe lại những ca khúc cách mạng một thời, được nghe những nhạc sĩ, ca sĩ một thời tranh đấu trong cuộc chiến đấu chống Mỹ năm xưa kể lại rất xúc động những điều họ tâm đắc và hi sinh cho những điều tốt đẹp cho đất nước, cho cuộc sống... Chúng tôi ngồi bên nhau như là tri âm, tri kỉ từ lâu lắm... để thấu hiểu tình người, lẽ sống... bỏ lại boia nổi vất vả lo toan của cuộc sống thường nhật, để gắn bó với nhau, với công việc bằng nỗi đam mê của nghề nghiệp của hạnh phúc

được sống với văn chương, với nghệ thuật, với việc *Dạy người, dạy mình*... Chúng tôi cũng không quên được trưa hè nóng bức tại Nha Trang, đoàn du lịch lên kế hoạch đưa mọi người đi tắm biển, chỉ để lại một số anh chị em đại diện cho đoàn đến thăm một trường Chuyên của Khánh Hoà... Vậy mà tất cả anh chị em đều đòi được tham dự... Họ lắng nghe những thành tích của đồng nghiệp ở một trường Chuyên với bề dày thành tích đáng khâm phục, đáng tự hào... Họ mang về thành phố với bao nỗi trăn trở băn khoăn: làm gì cho học sinh thân yêu, cho mỗi bài dạy, tiết dạy của mình sống động hơn, ý nghĩa hơn?

Xa rời đồng nghiệp, tôi không thể không nhớ, không thể không yêu quý trân trọng những tâm đắc đến cháy lòng của bạn bè, đồng nghiệp cho khát vọng, tôi cũng không quên những câu hỏi thân thương của bè bạn: "*Sang năm mình lại làm nữa, chị ơi.*" Thương lắm, trân trọng lắm nhưng tấm lòng như thế, và những hoạt động ngoại khoá, những hội thảo khoa học được tổ chức một cách cẩn thận, nghiêm túc cùng những hoạt động ngoại khoá kết hợp đã góp phần mang lại niềm tin, thắp sáng lên ngọn lửa tình yêu nghề nghiệp, yêu con người, mãi thôi thúc động viên chúng tôi trong sự nghiệp trồng người.

# HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ Ở MỘT TRƯỜNG NGOẠI THÀNH TRONG NHỮNG NĂM QUA

*Đào Thị Kim Như*  
*Trường THPT Võ Trường Toản*

## **I. VÀI NÉT VỀ THÀNH TÍCH CỦA NHÀ TRƯỜNG:**

*Trường THPT Võ Trường Toản (Quận 12) đã đi vào hoạt động đúng năm giáo dục của Thành phố (1999). Với mục tiêu giáo dục toàn diện, ngay từ những năm đầu, ngoài giảng dạy chính khoá, nhà trường đã chú trọng đến công tác ngoại khoá nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy – học tập. Sau 7 năm hoạt động (1999 – 2006), nhà trường đã nâng dần tỉ lệ học sinh tốt nghiệp từ 72% (2001 – 2002) lên đến 99,5% (2005 – 2006), đạt trường tiên tiến cấp ngành liên tục từ niên khoá 2001 – 2002 đến nay.*

## **II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ CỦA TRƯỜNG THPT VÕ TRƯỜNG TOẢN TRONG NHỮNG NĂM QUA:**

### **1. Hoạt động tham quan dã ngoại – học tập của học sinh và giáo viên:**

#### *a. Về phía tập thể học sinh:*

- Nhà trường đã tổ chức đưa học sinh tham quan dã ngoại, kết hợp học tập một số điểm sau:

- Hồ Cốc – Bình Châu: tham quan rừng nguyên sinh, suối nước nóng

- Trị An – Thác Giang Điền: tham quan nhà máy thủy điện Trị An
- Phan Thiết – Hòn Rom (Mũi Né): tham quan đồi cát, suối Hồng, trường Dục Thanh – nơi Bác Hồ từng dạy học.
- Đồng Tháp: viếng mộ cụ Nguyễn Sinh Sắc – thân sinh Bác Hồ, tham quan chùa cổ Vĩnh Tràng – Trại rấn Đồng Tâm.
- Bến Tre: tham quan Cồn Phụng – Đạo Dừa, lò kẹo dừa, viếng mộ phần cụ Đồ Nguyễn Đình Chiểu và đặc biệt là tháp hương trước mộ cụ Võ Trường Toản – Danh sư đất Nam bộ mà trường vinh dự mang tên.
- Cần Giờ: tham quan rừng Sác – Cần Giờ...

*b. Về phía tập thể giáo viên:*

- Tham quan 6 tỉnh phía Bắc: về cội nguồn đất Tổ Hùng Vương, thăm làng Sen quê Bác, viếng Lăng Bác, tham quan nhà máy thủy điện Hoà Bình, Vịnh Hạ Long, Sa Pa... (hè 2006)
- Tham quan đất nước Thái Lan: tìm hiểu đất nước, con người Thái Lan. Tham quan ngành du lịch được mệnh danh là “Ngành công nghiệp không khói”, giao lưu và tìm hiểu về môi trường giáo dục ở một trường học tại Băng Cốc (hè 2003, 2005: 2 đợt)
- Tham quan đất nước Singapore tìm hiểu đất nước, con người Singapore, tham quan đất nước được mệnh danh là “Thiên đàng xanh – sạch”, giao lưu và tìm hiểu về giáo dục tại một trường ở Singapore (hè 2004).
- Tham quan các danh lam thắng cảnh trong nước (Nha Trang, Đà Lạt, Vũng Tàu, Phan Thiết...) vào các hè 2000, 2001, 2002.



## **2. Tổ chức ngoại khoá: “Hành trình đến với Bảo tàng” (dành cho học sinh khối 10 và 11) và các di tích lịch sử trong thành phố:**

- Thành lập Ban công tác ngoại khoá “Hành trình đến Bảo tàng” gồm các Thầy Cô trong tổ bộ môn Sử - Giáo dục Công dân
- Có kế hoạch hoạt động cụ thể cả năm, từng học kì và thông báo cho phụ huynh học sinh – học sinh chương trình này ngay từ đầu năm học.
- Chọn 5 bảo tàng trong thành phố (Bảo tàng lịch sử Việt Nam, Bảo tàng Hồ Chí Minh, bảo tàng chứng tích chiến tranh, Bảo tàng phụ nữ Nam bộ)
- Tổ chức cho giáo viên và học sinh là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn tham quan dã ngoại địa đạo Củ Chi, làng văn hoá các dân tộc ở Củ Chi...

## **3. Tổ chức các hoạt động ngoại khoá tại trường:**

- Tổ chức các gameshow “*Vui học*” gồm nhiều môn học *Toán, Lý, Hoá, Sinh, Anh, Văn, Sử, Địa...* giúp học sinh tự tin, năng động, thích thú trong học tập hơn. Tổ chức cho học sinh tự tìm hiểu nghiên cứu về một đề tài khoa học, biên soạn và trình bày phương pháp trình chiếu (Dầu mỏ - môn Hoá, Nguyễn Du, Nguyễn Khuyên – môn Văn...)
- Mời các đoàn nghệ thuật về biểu diễn tại trường (đoàn nghệ thuật hát bội thành phố, đoàn kịch nói Sóng Biển – Hải Phòng), đặc biệt là biểu diễn các tác phẩm được học tong nhà trường (Chí Phèo, Vợ nhặt, Vợ chồng A Phủ...), sân khấu hoá, bình, diễn ngâm trích đoạn Truyện Kiều
- Xây dựng khá nề nếp việc ra mắt tập san mỗi năm, thực hiện kỷ yếu đánh dấu 5 năm thành lập trường chứa đầy tâm tư tình cảm của Thầy và Trò.
- Xây dựng các tiểu phẩm phục vụ cho công tác tuyên truyền phòng chống AIDS, phòng chống ma tuý, triển lãm và tuyên truyền về an toàn giao thông và

xây dựng các đội thể dục thể thao, nhóm ca khúc, đội – nhóm, câu lạc bộ trong học sinh.

#### **4. Tổ chức các hoạt động ngoại khoá mang tính chất từ thiện xã hội:**

- Ủng hộ quỹ giúp người nghèo, quỹ giúp đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, giúp người già – tàn tật ở phường Thanh Xuân (quận 12), giúp trẻ em làng SOS, trẻ em bị AIDS ở Thủ Đức, trẻ em nghèo tại địa phương.
- Tổ chức văn nghệ gây quỹ xây nhà tình thương cho giáo viên trong Quận khó khăn về nhà ở.
- Vận động gây quỹ “Cây mùa xuân” chăm lo cho học sinh nghèo hiếu học hàng năm vào Tết âm lịch.
- Vận động gây quỹ học bổng 26/3 cho học sinh nghèo, nỗ lực trong học tập – rèn luyện, tranh thủ tìm học bổng từ báo, cơ quan tài trợ cho học sinh nghèo.
- Thăm Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc gia đình neo đơn có công với cách mạng trong địa bàn Quận...

### **III. HIỆU QUẢ CỦA NHỮNG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ ĐÃ THỰC**

#### **HIỆN:**

- Học sinh được bồi dưỡng lòng tự hào về truyền thống dân tộc, yêu thêm quê hương và có tính thần tương thân tương ái trong cuộc sống.
- Học sinh được học lý thuyết trên lớp kết hợp với thực tiễn ngoài xã hội, được tham quan lịch cùng Thầy Cô, bạn bè, thắt chặt tình cảm thầy trò, bè bạn.
- Học sinh được phát huy khả năng, khơi gợi hứng thú tự nghiên cứu trong các trò chơi thi đố. Trường đã có học sinh dự thi Đường lên đỉnh Olympia (Đài

Truyền hình VTV3) và vào được vòng thi tháng, dự thi Nhà quản trị tương lai (do Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh tổ chức) được giải khuyến khích.

- Đặc biệt là đối với việc dạy và học các môn khoa học, xã hội, các hoạt động ngoại khoá trên đã giúp học sinh cảm nhận thêm nhiều điều về cuộc sống, cảm nhận sâu sắc hơn các vấn đề đã học trong nhà trường nên một số em đã có những thành tích đáng kể qua các kì thi học sinh giỏi (giải nhất, nhì, nhiều giải ba môn Văn; giải nhì, ba môn Địa; nhiều giải ba môn Lịch sử trong kì thi học sinh giỏi thành phố từ năm 2002 đến nay và các loại huy chương vàng, bạc, đồng môn Địa lý, Huy chương môn Văn trong các kì thi Olympic toàn miền Nam)

- Học sinh được rèn luyện năng lực cá nhân, đem về cho nhà trường nhiều thành tích về phong trào thể dục thể thao, văn nghệ (đặc biệt là Cúp bóng đá học sinh toàn thành) nhiều loại Huy chương vàng, bạc, đồng từ cấp Quận đến Thành phố của giải Thể dục thể thao dành cho học sinh, giải khuyến khích (3 lần) và giải ba Tiếng hát Chú Ve Con.

- Bên cạnh đó, các đợt ngoại khoá hè dành cho giáo viên cũng rất bổ ích cho việc mở rộng hiểu biết, sự hứng thú và gắn bó với tập thể, cùng nhau góp phần xây dựng nhà trường hoạt động ngày càng tốt hơn.

#### **IV. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ CÔNG TÁC NGOẠI KHOÁ:**

- Phải có sự quán triệt từ cán bộ quản lý – giáo viên – phụ huynh và học sinh về tầm quan trọng trong hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông.

- Phải có kế hoạch chu đáo, các đối tượng tham gia nhiệt tình, có rút kinh nghiệm nghiêm túc của Ban hoạt động ngoại khoá để hoạt động ngày đi vào nề nếp và hiệu quả hơn.

- Phải làm cho các chương trình, nội dung ngoại khoá mang tính thiết thực, có ích và có ý nghĩa thực tiễn đối với giáo viên và học sinh; không làm công tác này một cách chiếu lệ, phong trào, thiếu tính giáo dục và ứng dụng.
- Phải có chủ trương “Nhà trường và phụ huynh cùng làm” bởi công tác này đòi hỏi nguồn kinh phí quá lớn, nhà trường không tự tổ chức tốt nếu không có sự hỗ trợ kinh phí từ phụ huynh học sinh.
- Phải có những thành viên có kinh nghiệm phụ trách từng mảng hoạt động và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công việc được giao. Trong Ban Giám hiệu phải phân công, phân nhiệm rõ ràng từng thành viên chịu trách nhiệm trực tiếp về các hoạt động này.

#### **V. CÁC VẤN ĐỀ KIẾN NGHỊ:**

- Miễn vé cho học sinh vào tham quan các nhà Bảo tàng, khu di tích lịch sử, giảm vé khu vui chơi trên địa bàn thành phố.
- Tổ chức các lớp bồi dưỡng công tác ngoại khoá trong nhà trường phổ thông, nhân rộng các điển hình các trường làm tốt công tác này cho các đơn vị khá cùng học tập.
- Tổ chức các chương trình gameshow mang tính trí tuệ nhằm tạo sân chơi lành mạnh và tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội phát huy khả năng cá nhân.

*Trên đây là một số nét lớn về thực trạng và hiệu quả hoạt động ngoại khoá ở trường THPT Võ Trường Toản trong những năm qua. Tuy còn nhiều hạn chế, chưa thực phong phú đa dạng về hình thức tổ chức, hiệu quả chưa thực cao nhưng đó là sự nỗ lực của nhà trường, xin mạn phép trình bày và cũng rất muốn góp một tiếng nói vào hoạt động này để công tác ngoại khoá ở trường phổ thông thực sự góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.*

# **HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ ĐỐI VỚI VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY – HỌC TẬP CÁC MÔN HỌC XÃ HỘI TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG**

*Tạ Thị Thanh Tâm  
Trường THPT Phan Đăng Lưu*

## **I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG HIỆN NAY:**

- Trong nhà trường hiện nay, các hoạt động ngoại khoá chưa thực sự được chú trọng, việc tổ chức các hoạt động này phần lớn còn tùy tiện, tùy hứng, chưa có kế hoạch cụ thể, cũng chưa được đánh giá rút kinh nghiệm một cách nghiêm túc.
- Nguyên nhân:
  - Trong chương trình của bậc học phổ thông không quy định giờ cho hoạt động ngoại khoá. Ban Giám Hiệu các trường phần lớn chỉ tập trung cho giờ học chính khoá và quan niệm ngoại khoá chỉ là vui chơi, giải trí nên không chú trọng, ai làm cũng được, không làm cũng chẳng sao.
  - Tổ chức ngoại khoá cần phải có kinh phí mà nguồn kinh phí này không có.

- Hoạt động ngoại khoá chưa có một kế hoạch, chương trình hướng dẫn chung cho các trường phổ thông nên không có định hướng cụ thể, các trường tự biên tự diễn.
- Tuy nhiên, một số trường cũng đã chú ý tới hoạt động này, họ tổ chức khá tốt và có hiệu quả.

## **II. HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ VỚI VIỆC DẠY – HỌC CÁC MÔN KHOA HỌC XÃ HỘI:**

- Hoạt động ngoại khoá rất có ưu thế đối với các môn khoa học xã hội (Văn, Sử, Địa). Từ hoạt động này việc dạy và học sẽ có cơ sở thực tế, tạo hưng phấn cho học sinh trong giờ chính khoá. Vốn sống, vốn hiểu biết của Thầy và Trò được mở rộng. Đối với giáo viên, giờ ngoại khoá giúp học hiểu rõ hơn học sinh của mình, phát hiện được khả năng của các em, từ đó mà điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp. Hơn nữa, giáo viên cũng có thêm kiến thức thực tế để bài giảng dạy phong phú hơn và tự tin hơn khi truyền thụ tri thức cho học sinh.
- Giờ ngoại khoá nếu được tổ chức tốt sẽ có tác động trực tiếp và mạnh mẽ đến nhận thức tình cảm và cảm xúc của học sinh.
- Riêng môn Ngữ văn, hoạt động ngoại khoá rất có hiệu quả đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy – học tập trong trường phổ thông, học sinh không chỉ học chay, học thụ động mà các em sẽ trực tiếp được tìm hiểu các vấn đề mà sách đã viết và cả không viết, những điều mà thầy cô không có điều kiện để truyền thụ cho các em trong giờ dạy chính khoá.

- Hoạt động ngoại khoá đề được học sinh thích thú và gây được nhiều cảm hứng cho học sinh khi đến với văn chương. Các hình thức ngoại khoá cũng đa dạng phong phú như: Tổ chức câu lạc bộ Văn học, sân khấu hoá một số tác phẩm trong chương trình, thi đố, tham quan, dã ngoại... tùy khối lớp mà giáo viên lựa chọn cho phù hợp với chương trình, điều kiện, nhận thức, tâm lý, lứa tuổi...

- Ví dụ:

- Khối 10 có thể tổ chức lễ hội, sân khấu hoá các tác phẩm dân gian.
- Khối 11: đi tham quan, dã ngoại về những vùng đất gắn liền với tên tuổi của một số tác gia văn học để tìm hiểu sâu hơn cuộc đời của họ.
- Khối 12: có thể được xem các bộ phim về đề tài chiến tranh hoặc nghe những cựu chiến binh nói chuyện chiến đấu, từ đó các em sẽ hiểu rõ hơn, tiếp thu tốt hơn các tác phẩm về đề tài này.

- Qua việc tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, tôi nhận thấy một số kết quả như sau:

- Học sinh yêu thích môn Văn hơn, thực sự có cảm hứng đối với bộ môn tốt hơn.
- Các em được tự khám phá, thể hiện khả năng của mình đối với các tác phẩm văn chung.
- Khi viết văn, bài viết của học sinh phong phú hơn và diễn đạt cũng tốt hơn vì có được chất liệu thực tế sống động từ các giờ ngoại khoá.

- Giờ ngoại khoá còn rèn luyện được kỹ năng nói, kỹ năng giao tiếp cho học sinh, học sinh nói được lưu loát hơn trước tập thể.
- Theo khảo sát có đến trên 90% học sinh thích các giờ ngoại khoá.
- Đối với giáo viên dạy Văn, hoạt động ngoại khoá rất quan trọng và cần thiết. Hoạt động này sẽ giúp họ nâng cao chất lượng giảng dạy. Giáo viên được bồi dưỡng thêm vốn sống, vốn hiểu biết từ thực tế vì giờ dạy không còn nghèo nàn, thiếu cơ sở minh hoạ cho lý luận.

### **III. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ NHÀ TRƯỜNG VỀ HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ:**

- Muốn tổ chức tốt hoạt động ngoại khoá, các tổ bộ môn phải bàn bạc thảo luận ở từng khối lớp để chọn *hình thức* tổ chức phù hợp.
- Đề ra *mục tiêu*, lập kế hoạch rõ ràng, phân công cụ thể cho giáo viên tham gia thực hiện.
- Phải có sự *hỗ trợ của Ban Giám Hiệu nhà trường, sự ủng hộ* của phụ huynh học sinh.
- Tránh biến giờ ngoại khoá thành giờ *vui chơi giải trí* đơn thuần.
- Sau hoạt động ngoại khoá phải có bài viết *thu hoạch* của học sinh để từ đó biết được hiệu quả hoạt động ở mức nào.
- Tổ chức giờ ngoại khoá không quá nhiều và quá tốn kém.
- Hoạt động ngoại khoá phải được đại đa số học sinh tham gia một cách tự nguyện.



#### **IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT:**

- Hoạt động ngoại khoá phải được quy định bắt buộc trong nhà trường phổ thông để tránh tùy tiện
- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có hướng dẫn cụ thể cho các trường về hoạt động này để thực hiện thống nhất.
- Các nhà trường nên tổ chức thảo luận đánh giá rút kinh nghiệm cho hoạt động ngoại khoá, thấy được hiệu quả của hoạt động này đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy học tập trong trường phổ thông.
- Đề nghị các trường dành một khoản ngân quỹ hỗ trợ cho hoạt động ngoại khoá.

# NGOẠI KHOÁ VĂN HỌC

*Cao Thị Đan Thanh*

*Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền*

## **I. GIỚI THIỆU VỀ SINH HOẠT NGOẠI KHOÁ VĂN HỌC:**

Trong nhà trường phổ thông hiện nay, việc dạy Văn của chúng ta gặp nhiều khó khăn về mọi phía từ chương trình đến học sinh, phụ huynh học sinh... Để tạo niềm hứng thú học Văn cũng như kích thích sự say mê tìm hiểu văn chương ở học sinh thì việc dạy văn ngoài việc bồi đắp kiến thức và tâm hồn cho học sinh, chúng ta cần quan tâm đến sinh hoạt ngoại khoá Văn học trong nhà trường. Sinh hoạt ngoại khoá sẽ tạo một không khí mới lạ, thích thú qua đó tạo điều kiện để học sinh phát triển các năng lực nhận thức, đánh giá và sự sáng tạo độc đáo của chính mình từ đó sẽ hỗ trợ cho việc dạy và học Văn chính khoá có hiệu quả hơn.

## **II. CÁC HÌNH THỨC NGOẠI KHOÁ VĂN HỌC:**

Do đặc trưng môn Văn đa dạng và gắn liền với lĩnh vực nghệ thuật nên chúng ta có thể thực hiện nhiều loại hình ngoại khoá phong phú, linh hoạt sao cho phù hợp với điều kiện của học sinh từng trường, từng địa phương. Chúng ta có thể thực hiện các hình thức ngoại khoá văn học như sau để tạo không khí văn học trong nhà trường:

### **1. Ngoại khoá tham quan – sáng tác:**

Đây là hình thức thông dụng phổ biến nhất vừa giúp học sinh đến với thiên nhiên đất nước và các di tích lịch sử để mở mang kiến thức về tác giả, tác phẩm lại vừa tạo cảm hứng sáng tác – Chúng ta nên chọn những địa danh có

thiên nhiên trữ tình thơ mộng gắn liền với những tác phẩm trong chương trình để tạo cho cuộc dã ngoại vừa bổ ích vừa thú vị. Có thể đến viếng mộ, đền thờ và nghe nói chuyện về nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu ở Bến Tre kết hợp với đi thuyền trên sông nước Tiền Giang, nghỉ ngơi và sinh hoạt văn nghệ, sáng tác ở khu vườn trái cây Cồn Phụng hoặc đến Phan Thiết thăm di tích trường Dục Thanh kết hợp lên đồi cát, đêm quây quần lửa trại ở biển Mũi Né sẽ tạo nhiều cảm xúc đẹp, “gây men” sáng tác cho học sinh...

Sau những chuyến tham quan, chúng ta cần tuyển chọn những sáng tác hay để đăng trong các đặc san xuân và hè của trường từ đó tiến hành thành lập “Câu lạc bộ thơ văn” quy tụ những học sinh yêu thích và có năng khiếu sáng tác thơ văn. Cần tạo điều kiện hỗ trợ cho câu lạc bộ sinh hoạt thường xuyên, có nhiều dịp đi dã ngoại, giao lưu để có nhiều cảm hứng sáng tác, có nhiều tuyển tập thơ văn hay được ấn hành, phổ biến rộng rãi...

## **2. Ngoại khoá thực hành:**

Hình thức này đòi hỏi học sinh cần có năng lực viết và nói lưu loát truyền cảm xúc cho người nghe về một vấn đề văn học. Có thể tiến hành 3 hình thức ngoại khoá: Thuyết trình, bình văn và văn nghệ.

Hình thức **Thuyết trình** tổ chức một đơn vị tổ học tập chọn một đề tài về tác giả, tác phẩm hay trào lưu văn học: tổ nghiên cứu tài liệu kỹ lưỡng, biên soạn công phu và diễn đạt lưu loát sao cho lôi cuốn, thu hút sự chú ý của người nghe. Sau phần thuyết trình là phần đối thoại giữa người nghe và tổ thuyết trình. Cuối cùng, giáo viên tổng kết, đánh giá cũng như bổ sung kiến thức cho hoàn chỉnh.

Hình thức **Bình văn** nhằm hướng đến những học sinh khá giỏi bậc lộ những suy nghĩ riêng, cách cảm nhận riêng của chính mình về một vấn đề rộng rãi mà ban tổ chức đưa ra. Đây là hình thức một cuộc thi phổ biến rộng rãi, đề

thi thoánđ để học sinh thích thú tham gia qua đó ban giám khảo có thể phát hiện những học sinh có năng khiếu văn để bồi dưỡng vào đội tuyển Văn của trường. Ban giám khảo sẽ tuyển chọn những cá nhân có bài xuất sắc, độc đáo trình bày trước các bạn yêu thơ văn. Người tham dự sẽ bình về những ưu điểm cũng như bổ sung và nêu lên những thắc mắc đối với thí sinh. Thí sinh sẽ trả lời, ban giám khảo đánh giá bài viết lẫn cách ứng xử của thí sinh. Phần thưởng dành cho thí sinh dự thi và người tham dự có những lời bình hay, thông minh, tinh tế...

Bên cạnh những bài viết thuyết trình, bình văn thì hình thức **Văn nghệ** lại mang sức hấp dẫn riêng cuốn hút học sinh say mê, sáng tạo cách thể hiện riêng độc đáo các tác phẩm văn học bằng các phương tiện nghệ thuật. Chúng ta có thể thực hiện những buổi diễn trích đoạn các truyện cổ tích, truyện ngắn của Nam Cao, Ngô Tất Tố hay kịch thơ Truyện Kiều, Lục Vân Tiên, hoặc hát những làn điệu dân ca, dựng nhạc cảnh những bài thơ đã được học cũng như các bài thơ do các em tự phổ nhạc. Qua những buổi hội diễn văn nghệ, chắc chắn kiến thức văn học và lòng yêu thích văn học sẽ càng nâng cao nhiều hơn.

### **3. Ngoại khoá củng cố kiến thức:**

Hình thức này thực hiện dưới dạng thi “**Đố vui văn học**” giữa các lớp, các tổ qua hệ thống các loại hình câu hỏi trắc nghiệm nhằm củng cố, mở rộng kiến thức sau khi học xong một chương hoặc ôn tập trước khi thi học kỳ, thi tốt nghiệp. Chúng ta tận dụng kỹ thuật Power Point để thực hiện loại hình này nhằm tạo sự thích thú cho học sinh.

### **4. Ngoại khoá mở rộng kiến thức:**

Chúng ta mời các nhà văn, nhà thơ tiếp xúc, nói chuyện với các em về những tác phẩm văn học đương thời mà các em yêu thích để các em mở rộng kiến thức cũng như nói lên những suy nghĩ của chính mình. Nếu mời được

những tác giả có trong chương trình PTCS như Nguyễn Quang Sáng thì sẽ rất thú vị vì các em có dịp đối thoại trực tiếp với các tác giả sẽ hiểu thêm về tác phẩm. Thực tế khi thực hiện loại hình này, các em rất sôi nổi và thích thú khi được trò chuyện với các nhà văn Lý Lan, Nguyễn Nhật Ánh, nhà thơ Đỗ Trung Quân, Bùi Chí Vinh...

### **III. ĐÁNH GIÁ VỀ SINH HOẠT NGOẠI KHOÁ:**

Môn Văn mang một đặc thù riêng nên sinh hoạt ngoại khoá giữ một vị trí không kém phần quan trọng trong việc dạy Văn của chúng ta trong nhà trường. Nếu công tác ngoại khoá được coi trọng thì không những chúng ta khắc sâu,, bổ sung kiến thức mà còn tạo niềm say mê, thấp lên cái “men say” đối với văn chương cho các em. Nếu chúng ta làm tốt công tác ngoại khoá thì hiệu quả của việc giảng dạy và học tập môn Văn sẽ cao nhiều hơn.

Ngoại khoá có thể thực hiện linh hoạt ở nhiều mức độ từ mỗi lớp, đến khối lớp, nhóm câu lạc bộ và có khi toàn trường. Để ngoại khoá thành công, chúng ta cần có nhiều sáng tạo trong thực hiện, đầu tư vào việc chuẩn bị, huy động sự cộng tác tích cực của học sinh, của giáo viên trong tổ cũng như sự hỗ trợ tài chính và động viên của Ban Giám hiệu từng trường.

# TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP Ở TRƯỜNG THCS KHÁNH HỘI A

*Trần Thị Minh Thi*  
*Trường THCS Khánh Hội A*

## **I. NHẬN THỨC:**

Nhân cách là sản phẩm của hoạt động giáo dục. Nhà trường là nơi ươm mầm nhân cách, là bộ phận những tài năng. Việc tiếp cận các hoạt động, đặc biệt là hoạt động bên ngoài lớp học để bổ sung cho quá trình giảng dạy nhằm hình thành và phát triển nhân cách học sinh là một việc làm hết sức cần thiết.

Nhận thức tầm quan trọng của các hoạt động bên ngoài lớp học đã có từ xa xưa.

1. Vào thế kỷ 13, thời kì Phục Hưng, Rabole, một nhà tư tưởng người Pháp đã có sáng kiến tổ chức các hình thức giáo dục ngoài giờ lên lớp như ngoài việc học ở lớp còn có những buổi tham quan xưởng thợ, các cửa hàng, tiếp xúc với các nhà văn, các nghị sĩ, đặc biệt là mỗi tháng một lần, thầy và trò về sống ở nông thôn một ngày.

2. Vào thập niên 20, 30 thế kỷ XX, A.S.Macarenco – nhà sư phạm nổi tiếng của nước Nga – Xô Viết đã bàn về tầm quan trọng của công tác này. Ông phát biểu: *“Tôi kiên trì nói rằng các vấn đề giáo dục, phương pháp giáo dục không thể hạn chế trong các vấn đề giảng dạy, lại càng không thể để cho quá trình giáo dục chỉ thực hiện trên lớp học, mà đáng ra phải là trên mỗi mét*

*vuông của đất nước chúng ta...*” Trong thực tiễn công tác của mình, Macarenco đã tổ chức các hoạt động bên ngoài lớp học trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các em có thể xin ra khỏi tổ bất cứ lúc nào, nhưng các tổ phải kỷ luật trong quá trình hoạt động.

3. Ở nước ta, Bác Hồ kính yêu đã nhiều lần yêu cầu thầy cô giáo phải chú ý giáo dục nhiều mặt cho học sinh: đức tính, thể, mỹ, lao động. Trong “Thư gửi Hội nghị cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc”, Bác yêu cầu: *“Trong lúc học cũng cần làm cho các cháu vui, trong lúc vui cũng cần làm cho các cháu học. Ở trong nhà trường, trong xã hội, các cháu đều vui, đều học.”*

4. Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2001 – 2002 đã nêu rõ quan điểm giáo dục của Đảng ta: *“Phát triển con người toàn diện trên các mặt tình cảm, trí tuệ, tinh thần và thể chất là lý tưởng của sự phát triển xã hội mà chúng ta đang từng bước tiến tới.”* Hiện nay, trong xu thế hội nhập quốc tế, nước ta đang tiến hành đổi mới chương trình giáo dục phổ thông càng đòi hỏi đội ngũ sư phạm quan tâm nhiều đến giáo dục toàn diện, tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để giúp học sinh thoát ra khỏi bốn bức tường chật hẹp, thâm nhập vào cuộc sống muôn màu muôn vẻ, rèn luyện kỹ năng sống và những phẩm chất tốt đẹp của con người thời đại mới.

5. Thành Đoàn TPHCM xác định: Phải đổi mới và tổ chức đa dạng các hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, rèn luyện kỹ năng dã ngoại của thanh thiếu niên; tăng cường các hoạt động huấn luyện, qua đó trang bị cho thanh thiếu niên kiến thức và kỹ năng cá nhân để sống độc lập và làm việc tập thể hiệu quả. Theo đó Đoàn sẽ tổ chức các sân chơi, các lớp huấn luyện, trại kỹ năng sinh hoạt dã ngoại cho thanh thiếu niên thành phố. Đoàn còn phát động phong trào “Học từ thiên nhiên” dành cho thiếu nhi, khôi phục hình thức tổ chức sinh hoạt

ngoài trời, tận dụng và khai thác triệt để các công viên, khu sinh thái cho các hoạt động dã ngoại và học ngoại khoá.

## **II. THỰC HIỆN:**

Trong những năm qua, trường THCS Khánh Hội A rất quan tâm đến HĐGDNGLL, xem như là một trong những đòn xeo để thúc đẩy chất lượng giáo dục. Trong chương trình thay sách, các trường THCS đã triển khai tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp theo yêu cầu của Bộ GD, bước đầu mang lại những kết quả khả quan. Với hoạt động ngoại khoá và phong trào Đoàn Đội được đẩy mạnh, các hoạt động “Học mà chơi, chơi mà học” đã giúp các em học sinh đã có hứng thú và niềm vui trong quá trình tiếp thu kiến thức. Bản thân người học sinh được rèn luyện và trưởng thành nhiều qua phong trào Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Hoạt động ngoại khoá chẳng những không làm ảnh hưởng đến chất lượng văn hoá mà ngược lại tạo cho các em không khí vui học, từ đó chất lượng cũng được vực dậy đáng kể.

Ở trường Khánh Hội A, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được chia làm ba mảng: Tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp, tổ chức hoạt động ngoại khoá các môn học và hoạt động Đoàn Đội.

### **1. Chúng tôi đã thành lập Ban chỉ đạo HĐGDNGLL gồm:**

- Trưởng ban: Hiệu trưởng
- Phó ban: Hiệu phó
- Ủy viên: Tổ trưởng chuyên môn, Bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách đội, Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên năng khiếu.



- Trong suốt quá trình thực hiện, chúng tôi còn liên kết phối hợp chặt chẽ với Quận đoàn, Hội đồng đội, Hội đồng giáo dục phường và các Trung tâm thể dục thể thao, Nhà thiếu nhi, Trung tâm văn hoá... Hiệu trưởng sẽ tập hợp thành kế hoạch ngoại khoá chung, do vậy, tránh trùng lặp. Phân bố thời gian hợp lý, kế hoạch không bị động do nhiều hoạt động diễn ra cùng một lúc.

## **2. Nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp:**

### *a. Triển khai tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp:*

- Thực hiện nghiêm túc các tiết sinh hoạt ngoài giờ lên lớp có trong chương trình của Bộ Giáo dục các lớp 6, 7, 8, 9 thay sách.

- Đầu năm học chúng tôi tổ chức tập huấn GVCN, CB Đoàn đội về các nội dung phương pháp SHNGLL. Thực hiện thao giảng tiết HĐGDNGLL cho giáo viên các khối tham dự.

- Yêu cầu giáo viên có giáo án HĐGDNGLL và hướng dẫn giáo viên đánh giá học sinh sau mỗi hoạt động. BGH lên lịch dự giờ tiết SHNGLL có đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi tiết sinh hoạt.

- Ngoài nội dung trong sách giáo khoa, BGH bổ sung thêm những nội dung sinh hoạt của Quận Đoàn, địa phương, trường và những vấn đề mang tính thời sự vào nội dung sinh hoạt hàng tuần.

- Kết hợp với giáo viên năng khiếu: Nhạc, Họa, Thể dục, Nữ công trong việc tổ chức tiết SHNGLL. Ví dụ như giáo viên Nhạc dạy hát của bài hát theo chủ đề. Giáo viên thể dục hướng dẫn học sinh tập nghi thức đội và tổ chức trò chơi vận động. Giáo viên Họa tổ chức thi vẽ tranh, trang trí, làm thiệp.

- Để động viên giáo viên thực hiện tốt, chúng tôi đưa vào tiêu chuẩn thi đua việc thực hiện tiết SHNGLL.

*b. Tổ chức hoạt động ngoại khoá các môn học:*

- Căn cứ vào phân phối chương trình các môn học, chúng tôi yêu cầu các nhóm chuyên môn lên kế hoạch ngoại khoá bộ môn hàng tháng, hàng tuần.

- Tuỳ theo tính chất của từng môn có sự kết hợp với bộ phận Đoàn Đội để phối hợp thực hiện. Ví dụ như môn Văn thi kể chuyện sách, thi thuyết trình văn học: “Em và cuộc sống”, “Cửa sổ tâm hồn”; môn Công dân thi ứng xử đạo đức, môn Sử tham quan “Hành trình đến với bảo tàng”; môn Sinh học tiết học Xanh ở Thảo Cầm Viên... Ngoài ra, trường còn tổ chức cho các em thi tìm hiểu An toàn giáo thông, câu lạc bộ Anh văn, thi Mặt trời nhỏ Vật lý, Sinh học, Hoá học... Đó còn là vì ở đây, các em luôn được thầy cô tạo cho một tinh thần “Học mà vui, vui mà học” với những tiết học Xanh ở Thảo Cầm Viên, Hành trình đến với bảo tàng, tham quan hướng nghiệp để các em có thể hoà mình vào thiên nhiên hoa lá, thâm nhập vào cuộc sống muôn màu muôn vẻ, bổ sung kiến thức sinh động bên cạnh sách vở, lý thuyết. Vui hơn, lý thú hơn, các em còn tắm mình trong những dòng nước mát Đầm Sen, Suối Tiên, Water Park, Water World... để đầu óc bớt căng thẳng, sáng khoái góp phần tiếp thu tốt bài học trên lớp. Có thể nói, đó cũng là những liệu pháp giúp học sinh cảm thấy hứng thú và nhẹ nhõm giảm bớt phần nào căng thẳng trong quá trình học tập.

- Xuất phát từ phong trào “Đọc sách thư viện” mà các lớp đã tham gia rất sôi nổi và hào hứng các Hội thi “**Kể chuyện sách**” và chuyên mục “**Cửa sổ tâm hồn**” mà Đoàn – Đội thường xuyên tổ chức cho các em. Qua mỗi câu chuyện kể là các em lại rút ra được một bài học thật bổ ích. Nó sẽ giúp các em nhận ra điều hay lẽ phải, làm theo cái thiện, cái tốt, tránh xa những điều xấu xa, thấp hèn...

Tổ chức cuộc thi Đố vui để học truyền thống Đường lên đỉnh Phanxipan mỗi học kỳ một lần, học sinh toàn trường tham gia và được các em rất thích. BTC đã dùng máy chiếu projector và sử dụng powerpoint để tăng tính hấp dẫn cho cuộc thi. Một cuộc thi được duy trì thường xuyên là tham gia giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn Quàng Đỏ, bảy năm liền trường được trao cờ khen của Ban tổ chức. Điều quan trọng là các em có một sân chơi lành mạnh, việc học tập trở nên hứng thú, bớt khô khan.

*c. Tổ chức các hoạt động Văn Thể Mỹ và phong trào Đoàn Đội:*

- Triển khai chủ đề năm học, chủ điểm sinh hoạt tháng theo chỉ đạo của Quận Đoàn, tình hình địa phương và bám sát nội dung sách giáo khoa.
- Triển khai các hoạt động Văn Thể Mỹ của ngành và tổ chức các cuộc thi cấp trường như: Hội khoẻ Phù Đổng, Hội diễn văn nghệ... Trong nhọc nhằn vẫn vọng mãi tiếng hát ca. Mang niềm vui, niềm tin yêu cuộc sống. Cho tương lai rạng ngời trang vở trắng. Thắp sáng ước mơ, hạnh phúc ngọt lành...”, dù sự nghiệp Giáo dục còn nhiều gian khổ, còn đặt ra nhiều thách thức cho người thầy. Song nơi mái trường Khánh Hội A mến yêu, những lời ca điệu hát vẫn luôn được cất cao từ những tâm hồn trẻ trung, lạc quan, yêu đời của mỗi thầy cô. Vâng, trường chúng tôi đã làm tốt công tác tuyên truyền và giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh thông qua con đường Văn hoá – Văn nghệ. Mô hình đội văn nghệ với ca khúc truyền thống Cách mạng đã ra đời để thực hiện nhiệm vụ đó. Chúng tôi hiểu rằng lời có sức lan toả mạnh mẽ đến mức ít ai có thể ngờ được. Dùng lời ca để chuyển tải nội dung, dùng nét hoành tráng trên sân khấu để đi vào lòng người là con đường dễ đi đến thành công nhất. Mỗi chúng tôi đều nhớ đến cảnh sân khấu hoá “Hội nghị Diên Hồng” và “Bach Đằng Giang”. Trước ánh đuốc lung linh, dưới lá cờ bay màu lửa, tiếng trống hào hùng, khoan thai mà

uy nghi như hồn nước, thúc giục lòng người. Màn diễn hào hùng ấy khép lại, cả sân trường lặng đi một thoáng rồi bùng lên những tràng pháo tay liên hồi như giông bão.

- **“Khỏe để học tập tốt”** – nhận thức được điều này, phong trào TDTT của thầy và trò trường Khánh Hội A cũng ngày càng khởi sắc, thầy trò, tuy hàng ngày bận rộn với công việc giảng dạy và học tập nhưng vẫn hăng hái rèn luyện sức khỏe qua việc tham gia một số môn thể thao tự chọn như: Cầu lông, Bóng chuyền, Bóng đá, Đi bộ, Bơi lội... Đặc biệt trong các kỳ Hội thao cấp quận, cấp Thành phố, giáo viên – học sinh của trường đã hăng hái tham gia và đem về nhiều Huy chương vàng, bạc, đồng.

- Làm báo tường, bản tin, tổ chức các chuyên đề giáo dục đạo đức và Hội thi ứng xử đạo đức cấp trường, Hội thi tìm hiểu...

- Phối hợp với Đoàn Đội tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh như trường luôn chú ý giáo dục toàn diện, đặc biệt quan tâm đến việc rèn luyện nhân cách lối sống, đạo đức, thông qua những hoạt động như báo cáo chuyên đề, tiểu phẩm kịch, tư vấn tâm lý, thi ứng xử đạo đức và phong trào Đoàn Đội luôn phong phú, sôi nổi, tập trung toàn trường. Rèn luyện chương trình đội viên theo hướng dẫn của Hội đồng Đội. Làm kế hoạch nhỏ, đăng ký công trình đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.

- Tổ chức tham quan, cắm trại ít nhất hai lần trong năm. Những lần đi dã ngoại với thầy cô, với bạn bè thăm những di tích lịch sử như Chiến khu D, Minh Đạm, địa đạo Củ Chi đã giúp học sinh hiểu được vì sao cha ông ta chiến thắng được kẻ thù hung bạo... Có thể nói, mỗi chuyến đi về nguồn như thế cũng chính là dịp để mỗi học sinh ghi khắc trong tim lòng biết ơn những công hiến của ông

cha đã chiến đấu và hy sinh để có được cho chúng ta có được cuộc sống độc lập tự do hôm nay.

- Trường thường tổ chức lễ kết nạp Đoàn viên cho học sinh lớp 9 tại các khu di tích lịch sử như chiến khu D, rừng Sác, Địa đạo Củ Chi, Nhơn Trạch...

- BGH đã dành kinh phí thích đáng để tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, mua sắm vật dụng, trang bị phương tiện và bồi dưỡng nhân sự tham gia phong trào. Kinh phí ngân sách không thể nào đủ, chúng tôi vận dụng quỹ phúc lợi và tranh thủ xin quỹ hội PHHS. Kế hoạch các bộ phận, đoàn thể, Hiệu trưởng là người tập hợp và sắp xếp, lên lịch.

- Những hoạt động đã hình thành nếp thường xuyên cứ đến hẹn lại lên, các bộ phận tự giác nhớ mà làm, ví dụ như đầu năm tổ chức lễ phát động chủ đề, đại hội Đoàn Đội. Tháng 10 kỷ niệm ngày mất của anh Trỗi, tháng 3 mừng ngày thành lập Đoàn, Công Đoàn tới ngày 20.11, 22.12 là tự biết phải làm gì.

- Tuy nhiên cũng có những hoạt động đột xuất như tiếp đoàn giáo viên Nhật Bản, hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị... BGH phải sắp xếp phân công để không ảnh hưởng đến chuyên môn.

- Qua việc tổ chức, chúng tôi nghiệm ra một điều là các em đa số đều rất thích các hoạt động bên ngoài lớp học vì được thay đổi không khí, không bị o ép, thích hợp với tâm sinh lý lứa tuổi. Kể cả tổ chức lao động trường lớp, ngày chủ nhật xanh các em cũng hưởng ứng hăng say, vui vẻ.

### **III. KẾT QUẢ:**

- Hoạt động GDNGLL đã đem lại những ảnh hưởng tích cực trong nhà trường. Thái độ tham gia của học sinh nhìn chung là tốt. Nhìn chung, các em rất

yêu thích và hào hứng với hoạt động ngoại khoá, qua đó phát huy sự tự quản và tính năng động của học sinh. Kết quả không chỉ tính những lần đạt giải thưởng, những bằng khen giấy khen về phong trào ngoại khoá mang về trường mà thấy được ở sự chuyển biến của học sinh. Không khí trường lớp luôn vui tươi rộn rã, phong trào văn nghệ ca hát quanh năm. Việc học tập các bộ môn bớt khô khan nhàm chán nhờ những tiết học ngoại khoá. Các em bày tỏ sự thích thú và hưởng ứng tốt các hoạt động ngoài giờ.

- Giáo viên đa số đã thấy được tác dụng HĐGDNGLL đến việc giáo dục, nhất là vì đã tạo được bầu không khí thân thiện. Ban đầu nhiều thầy cô e ngại vì lo sẽ không thể nào sinh hoạt vui chơi được nhưng khi bắt tay vào việc thì mới thấy giáo viên là người tổ chức, chỉ đóng vai trò cố vấn, vào sự năng động tự quản của các em học sinh.

#### **IV. KIẾN NGHỊ:**

- Việc kết hợp các lực lượng giáo dục nhìn chung là tương đối tốt nhưng chưa chặt chẽ và đồng bộ, nhất là sự phối hợp giữa Quận đoàn và Phòng Giáo dục cần được bàn bạc thống nhất để tránh chồng chéo. Cần mở rộng phạm vi kết hợp đến các ban ngành đoàn thể khác trong quận để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Việc sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất và phương tiện giảng dạy còn nhiều thiếu thốn. Sân bãi chật hẹp, các phòng chức năng chưa đầy đủ. Kinh phí cho HĐGDNGLL còn hạn chế, phải vận dụng nhiều nguồn quỹ khác, nhất là kêu gọi đóng góp của PHHS. Việc vận dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào HĐGDNGLL còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra đánh giá hoạt động này chưa được quan tâm.

- Chúng tôi tự nhận thấy một số hoạt động vẫn chưa tổ chức có chất lượng, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu và mong đợi của các em học sinh.
- Điều này đòi hỏi đội ngũ phải nỗ lực nhiều hơn nữa trong giai đoạn tới.
- Báo Phụ nữ Chủ nhật số ra ngày 20.8 có nêu: *“Ngày nay, không ít gia đình đang phải đối đầu với thực trạng cha mẹ ngày càng ít thời gian gần gũi con cái để có thể hướng dẫn dìu dắt những thứ cần thiết trong cuộc sống. Tiền bạc vật chất có thể lo được, nhưng để trẻ có sự tự tin, nhanh nhẹn, tháo vát, biết làm việc nhà, chăm sóc bản thân là những việc cần phải rèn luyện dần. Kỹ năng sống nhằm giúp trẻ thích ứng với môi trường sống, bản lĩnh hơn trong xử lý đời sống thường ngày.”*
- Thiết nghĩ, việc đẩy mạnh hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là một biện pháp cần thiết và cần làm ngay để đáp ứng nhu cầu của cuộc sống. Ai cũng mong mỗi khi bước vào đời, con em chúng ta không phải là những con mọt sách, những ông cụ non mà luôn trẻ trung, năng động, thông minh, sáng tạo, ứng phó và thích nghi với mọi hoàn cảnh. Điều này không chỉ là nhu cầu và mong đợi của PHHS mà còn là mục tiêu phấn đấu của nhà trường chúng ta.
- **“Trẻ em hôm nay – thế giới ngày mai”**, tất cả tùy thuộc phần lớn vào sự nỗ lực của thầy cô giáo chúng ta.

# HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ VỚI VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY - HỌC TẬP TRONG NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG

*Phùng Thị Nguyệt Thu  
Trường THPT Mạc Đĩnh Chi*

Trong nhà trường phổ thông, hoạt động ngoại khóa có ý nghĩa rất to lớn, đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy- học trong nhà trường phổ thông. Người viết bài rất tâm đắc với đề tài và vinh dự được trao đổi những thông tin trong buổi hội thảo này.

## **1. Thực trạng của hoạt động ngoại khóa trong nhà trường phổ thông hiện nay:**

Căn cứ vào Quyết định số 47/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 19.11.2002 thì chương trình Hoạt động ngoại khóa , hoạt động ngoài giờ lên lớp là một bộ phận của hệ thống giáo dục ở trường THPT phân ban từ năm 2002-2003 và đối với các trường THPT phân ban đại trà từ năm học 2006- 2007 cho đến nay. Do vậy để có thể tổ chức quản lý tốt hoạt động này cần có sự quan tâm đúng mức và đầu tư nghiên cứu về bản chất hoạt động, cách thức quản lý để mang lại hiệu quả cao đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy - học tập trong nhà trường phổ thông.



Trong những năm qua hoạt động ngoại khóa ở các trường THPT thường gắn với ngoại khóa chuyên môn, hoạt động ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu ngày thứ bảy hoặc thứ năm trong tuần lễ, chú trọng đến các hoạt động văn- thể - mỹ chứ chưa xây dựng thành một chương trình xuyên suốt trong năm học. Từ năm học 2005-2006 trở đi, các trường đã xây dựng được kế hoạch hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp diễn ra trong và ngoài khuôn khổ lớp học, trong các giờ học chính khóa song vẫn còn mang tính tự phát, chưa khoa học, chưa được đầu tư đúng mức.

## **2. Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa trong trường phổ thông với việc dạy - học các môn học ở bậc phổ thông:**

Hoạt động ngoại khóa giữ vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, bổ trợ kiến thức, rèn luyện các kỹ năng tính tự chủ, năng động sáng tạo cho học sinh.

Hoạt động này góp phần củng cố, mở rộng kiến thức đã được học trong trường lớp, giúp cho việc rèn luyện kỹ năng, phát triển tình cảm, xây dựng niềm tin, hoàn thiện nhân cách học sinh. Bên cạnh việc trang bị kiến thức, tri thức khoa học thì việc rèn luyện kỹ năng sống, các kiến thức xã hội, các năng lực hoạt động khác cho học sinh là một yêu cầu cấp thiết đặt ra cho ngành giáo dục. Trong đó hoạt động ngoại khóa góp phần không nhỏ cho việc củng cố kiến thức các môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội.

Những giờ sinh hoạt ngoại khóa bộ môn Văn, Toán, Lý, Hóa, Anh, Sinh, Sử, Địa, Giáo dục Công dân theo chương trình thí điểm phân ban tại trường THPT Mạc Đĩnh Chi trong năm học qua thường được tổ chức dưới các dạng như sau:

- Hoạt động hứng thú khoa học kỹ thuật và nghệ thuật.
- Hoạt động xã hội – chính trị
- Hoạt động văn hóa nghệ thuật
- Hoạt động thể dục thể thao
- Hoạt động ngoài giờ lên lớp và hướng nghiệp

Các dạng hoạt động này thường được tổ chức dưới những hình thức hết sức đa dạng, phong phú, hấp dẫn, thu hút học sinh tham gia đông:

Các buổi “ **Hội thi WH-** ” dành cho tất cả các bộ môn Văn, Toán, Lý Hóa, Sinh, Anh, Sử Địa, ..chia làm nhiều vòng : sơ kết, bán kết, chung kết. Đó cũng là hình thức bổ trợ kiến thức khá hiệu quả giúp cho kết quả học tập của các em được nâng lên.

- Mời các đoàn nghệ thuật biểu diễn các tác phẩm văn học nghệ thuật trong chương trình văn học.
- Các hoạt động thuyết trình, triển lãm sản phẩm Ngọn nến sáng tạo (môn Vật Lý, Hóa học, Toán học) tổ chức cấp trường, cấp cụm, cấp Thành phố , tham gia Hội trại (như Hội trại 9/1, hội trại Học sinh Trung học Phổ thông), cắm trại (Trại Xuân “ Khoảnh khắc và kỷ niệm”), các buổi báo cáo, hội thảo, giao lưu (với 12 tỉnh Thành phố tháng 7/2007).
- Các buổi mít- tinh, sinh hoạt các ngày lễ lớn, sinh hoạt chính trị, tham gia hoạt động xã hội, hoạt động từ thiện.

- Các phong trào thi đua văn nghệ, thể dục thể thao, sinh hoạt trò chơi vận động,...
- Tham quan các cơ sở sửa chữa cơ khí, nhà máy sản xuất, các di tích văn hóa, lịch sử, các danh lam thắng cảnh của đất nước.
- Các buổi sinh hoạt câu lạc bộ hóa học, câu lạc bộ Tiếng Anh, Góc Thân Thiện, sinh hoạt Nhóm đồng đẳng viên trong chương trình xây dựng mô hình “Sức khỏe sinh sản vị thành niên - thanh niên”,...
- Nhìn chung, hoạt động ngoại khóa ở trường THPT được tổ chức dưới nhiều hình thức, nội dung phong phú đa dạng, hiệu quả bổ trợ kiến thức không những ở bộ môn khoa học xã hội mà cả các bộ môn khoa học tự nhiên. Chẳng hạn hoạt động ngoại khóa về Giáo dục Sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên bổ trợ chương trình Sinh học lớp 10, 11 lẫn môn Giáo dục công dân, giúp giáo viên lồng ghép nội dung vào bài dạy, liên hệ thực tế hoạt động của Góc Thân Thiện, nhóm Đồng Đẳng viên giúp cho việc dạy và học hiệu quả hơn hoặc hoạt động ngoại khóa tham quan trường Đại học RMIT Việt Nam, Buổi giao lưu của các Giáo sư, thầy cô và học sinh giữa hai trường tại trường vào tháng 04/2007 đem lại sự hứng thú trong việc dạy và học của thầy và trò đồng thời tạo cơ hội giao tiếp bằng tiếng Anh và xa hơn nữa tạo sự hiểu biết, thông cảm, giúp học sinh thêm tự tin.

### **3. Những bài học kinh nghiệm từ nhà trường về hoạt động ngoại khóa:**

#### ***a. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch:***

- Xây dựng kế hoạch xuất phát từ điều kiện thực tế của trường, đảm bảo các mục tiêu chung, nội dung của chương trình do Bộ quy định.

- Yêu cầu:

- Đảm bảo tính thống nhất và liên thông giữa các khối lớp. Trong đó tính mới mẻ và kế thừa cần được chú ý, tránh lặp lại các hoạt động dẫn đến nhàm chán và phải có sự nâng cao về nội dung của từng chủ đề hàng năm.
- Kế hoạch phải mang tính xuyên suốt năm học, không dồn ép và phải có mức độ vừa phải để không ảnh hưởng đến các hoạt động chính khóa.
- Nội dung, cách thức tổ chức cần mang tính khoa học, thiết thực có sức thu hút, phù hợp với đặc điểm, tâm sinh lý, khả năng của học sinh.
- Chương trình cần xây dựng theo chủ đề chung của toàn trường, thời điểm trong năm, cụ thể cho từng khối ở các dạng hoạt động, mức độ, yêu cầu khác nhau, vừa có tính độc lập riêng vừa được lồng ghép trong các hoạt động của các bộ phận: chuyên môn, đoàn thể, thể dục thể thao.
- Sau khi hoàn chỉnh, kế hoạch được triển khai đến các bộ phận có liên quan, trong đó GVCN là lực lượng chủ yếu theo dõi, triển khai và tổ chức cho học sinh thực hiện.
- Do tính chất của hoạt động ngoại khóa có liên quan đến nhiều bộ phận khác nhau nên việc xác định các bộ phận có liên quan rất quan trọng để kế hoạch mang tính toàn diện và việc huy động lực lượng sẽ được thuận tiện, dễ dàng hơn.

***b. Thực hiện nội dung của hoạt động ngoại khóa:***

- Là 1 trong những nội dung quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả hoạt động.
- Từ nội dung sẽ xây dựng được các hình thức phù hợp nhằm tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa .
- Quá trình thực hiện nội dung của hoạt động ngoại khóa ở trường Mạc Đĩnh Chi như sau:
  - Xây dựng nội dung, thống nhất nội dung.
  - Triển khai nội dung.
  - Tổ chức thực hiện.
  - Kiểm tra, theo dõi đánh giá.

***c. Phát huy vai trò của GV, cán bộ, công nhân viên nhà trường tham gia hoạt động ngoại khóa:***

- Bao gồm toàn bộ nguồn nhân lực của nhà trường. Việc huy động các lực lượng trong nhà trường có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa.
- Xác định đúng vai trò từng bộ phận khi tham gia vào các hoạt động. Đánh giá được mặt mạnh, mặt yếu của từng bộ phận để có thể tổ chức phân công tham gia vào hoạt động có hiệu quả.
- Trong công tác chỉ đạo chia thành 3 nhóm chính:

- Nhóm tham gia xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện.
  - Nhóm GVCN trực tiếp tổ chức thực hiện.
  - Nhóm phục vụ cho các hoạt động ngoại khóa.
- Việc phân chia nhóm nói trên mang tính tương đối vì trong thực tế các lực lượng tham gia vào các giai đoạn của quá trình tổ chức đều có thể làm các nhiệm vụ khác nhau, đan xen vào nhau tùy theo dạng của hoạt động ngoại khóa.

***d. Phát huy tính tự quản của học sinh:***

- Là yếu tố đảm bảo sự thành công cho các hoạt động mà còn là mục tiêu cần phải đạt được vì mục đích của hoạt động ngoại khóa nhằm hoàn thiện các năng lực cần thiết cho học sinh trong đó quan trọng nhất là tính tự chủ, tự khẳng định, năng lực tổ chức của học sinh.

***e. Phát huy vai trò các đoàn thể:***

- Gắn liền với hoạt động Đoàn TNCS HCM, hoạt động Đoàn chiếm một phần lớn trong hoạt động ngoại khóa của trường, do đó phải xác định vai trò chủ lực của Đoàn.
- Tổ chức cho các đội nhóm hoạt động tuyên truyền, các câu lạc bộ. Trong thực tế cần chú ý đúng mức đến mô hình này vì đây là mô hình khá thích hợp để đưa hoạt động ngoại khóa đến với học sinh.
- Tổ chức Công đoàn trong nhà trường cũng được xem là một trong những bộ phận tham gia vào công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Công đoàn vận động và phối hợp trong các hoạt động có quy mô lớn cần đến sự tham gia của nhiều cán bộ, GV, công nhân viên.

***f. Việc kiểm tra, đánh giá hiệu quả:***

- Nhằm đánh giá sự phát triển về nhận thức, kỹ năng của học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa.
- Góp phần đánh giá hạnh kiểm của học sinh.

Hiện nay đánh giá qua sự quan sát và nhận xét của bộ phận theo dõi ghi nhận các hoạt động, thông qua các sản phẩm của hoạt động thu được và thông qua ý kiến góp ý, nhận xét của các lực lượng trong và ngoài nhà trường, chưa có tiêu chí cụ thể như hoạt động dạy và học nên hiện nay cần có sự cải tiến trong cách thức kiểm tra đánh giá.

**4. Những đề xuất và ý kiến khác liên quan đến hoạt động ngoại khóa:**

***a. Xem việc đổi mới nội dung và hình thức là một trong những chỉ tiêu quan trọng khi xây dựng kế hoạch hoạt động trong đó chỉ tiêu HẤP DẪN, THU HÚT học sinh là chỉ tiêu quan trọng nhất.***

Cần có định hướng đổi mới nội dung, cải tiến hình thức cho phù hợp với từng dạng hoạt động. .

***b. Hoạt động hỗ trợ bổ sung kiến thức cho các bộ môn:***

- Phát huy hoạt động bên ngoài khuôn khổ trường lớp (cần chú ý đến tham quan nhà máy, xí nghiệp, di tích, bảo tàng) kết hợp hình thức thuyết trình.
- Về nội dung: cần chú ý đến kiến thức suy luận và tổng hợp, tích hợp nhiều môn để hoạt động thu hút nhiều học sinh tham gia.

***c. Đội ngũ GVCN là lực lượng quan trọng và có ý nghĩa nhất:***

Với vai trò là người hướng dẫn chính, chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động của tập thể lớp. Sự năng động tích cực của GVCN có ý nghĩa rất lớn trong việc đảm bảo cho hoạt động ngoại khóa lẫn chính khóa của tập thể lớp thành công.

- Bản thân người GVCN gắn bó với lớp không những qua giờ dạy, giờ sinh hoạt lớp mà còn là cầu nối giữa những chỉ đạo của nhà trường đối với học sinh.
- Cần tập huấn các kỹ năng, các chuyên đề tâm lý giáo dục.
- Cần chú ý đến việc cập nhật những vấn đề thời sự đang diễn ra trong học sinh.
- Thường xuyên theo sát công tác và kiểm tra công tác quản lý lớp của GVCN .

***d. Nâng cao vai trò ban cán sự lớp, tổ chức Đoàn, trong việc phát huy vai trò tự quản của học sinh:***

- Duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt ban cán sự lớp, cán bộ Đoàn.
- Thường xuyên nắm bắt tâm tư, tình cảm và suy nghĩ các em thông qua những buổi giao lưu với học sinh, thông qua các hoạt động diễn đàn trong học sinh.



***e. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng kịp thời:***

- Hình thành bộ máy kiểm tra đánh giá chính xác, toàn diện, không chỉ đưa ra kết luận mà còn có tính chất định hướng, uốn nắn các hoạt động ở những lần sau.
- Lồng ghép hoạt động thi đua với các hình thức hoạt động ngoại khóa sẽ có hiệu quả rất tốt.

Trên đây chỉ là những ý kiến, kinh nghiệm cá nhân, chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót, mong được đóng góp của lãnh đạo các cấp, quý đồng nghiệp, những ai quan tâm đến đề tài này, để giúp cho công tác quản lý chỉ đạo ngày một hoàn thiện. Xin chân thành cảm ơn.

# TỔ CHỨC TỐT HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ MÔN TIẾNG VIỆT THEO HƯỚNG TÍCH HỢP

*TS. Phan Thị Minh Thuý*  
*Trường Đại học Sư phạm Tp HCM*

## **I. ĐẶT VẤN ĐỀ:**

Sau hơn năm tháng tiếp cận và đưa vào giảng dạy môn Ngữ văn chương trình phân ban bậc THPT, sự phân hoá về trình độ, năng lực chuyên môn trong đội ngũ GV cũng đang dần bộc lộ. Những người khá-giỏi đã biết cách thu gọn kiến thức, chắt lọc và “tinh luyện” những vấn đề trọng tâm, cơ bản của bài giảng để truyền tải đến học sinh. Nhưng số đông còn lại vẫn gặp khó khăn, lúng túng khi “nhập cuộc” với phương pháp dạy học (PPDH) mới theo hướng tích cực và tích hợp. Nhiều người cho rằng chương trình mới vẫn còn khó và nặng, thiếu thời gian, không dạy hết bài. Bài giảng vẫn nặng nề, dàn trải, thiếu những điểm nhấn quan trọng về nội dung; cách làm việc với SGK vẫn còn thụ động, máy móc; hình thức diễn giảng vẫn đơn điệu, cũ mòn; nhất là vẫn chưa chú ý đến hoạt động ngoại khoá (HĐNK). Vì thế, học sinh ít hiểu bài, ít say mê học hỏi, tìm tòi. Hoạt động dạy học đã thiếu đi chất sáng tạo, tinh thần phản biện khoa học, lối tư duy phê phán – những tố chất làm nên thành công của nó.

Hoạt động ngoại khoá không phải là một khái niệm hoàn toàn mới và chưa từng được thực hiện trong PPDH nhưng có thể nói cho đến nay, nó vẫn chưa được đầu tư đúng mức cả ở diện lý thuyết lẫn thực hành (chưa xác định rõ về vai trò, nhiệm vụ, tính chất, sự phân loại hình thức và qui trình tổ chức...) mà phần nhiều vẫn nặng về hình thức, chưa thực sự mang tính khoa học, hiệu quả, ứng dụng chưa cao. Khi chưa có hình thức học tập sinh động, phong phú, hấp

dẫn thì chưa thể phát huy được tính chủ động, sáng tạo ở học sinh cũng như chưa thể nói đến hiệu quả của chất lượng đào tạo.

Điều này đặt ra cho chúng ta những yêu cầu và giải pháp cụ thể về việc tổ chức HĐNK như một nhiệm vụ nhằm hoàn thiện năng lực dạy học môn Tiếng Việt, như một kỹ năng sư phạm cần được rèn luyện và “chuẩn hoá” đối với GV và SV ngành Ngữ văn.

## **II. HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ MÔN TIẾNG VIỆT TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI:**

### **1. Vai trò của HĐNK môn Tiếng Việt theo hướng tích hợp:**

Dạy học theo hướng “tích hợp kiến thức” là một xu thế tất yếu của việc giáo dục HS trong thời đại kỹ thuật số mà nhiều nước trên thế giới đã tiến hành và thử nghiệm có hiệu quả. Chúng ta cũng đã lấy quan điểm này làm nguyên tắc chỉ đạo trong việc xây dựng nội dung chương trình và lựa chọn các PPDH.

Trong giáo dục hiện đại, “tích hợp” được hiểu là phương hướng tích lũy (kiến thức), phối hợp với các tri thức gần gũi, có quan hệ mật thiết với nhau trong thực tiễn để hỗ trợ và tác động vào nhau, tạo nên hiệu quả tổng hợp – nhanh chóng – vững chắc, góp phần tích cực hoá hoạt động học tập của HS. Trong nhiều hướng tích hợp thì tích hợp giữa chương trình chính khoá và chương trình ngoại khoá qua việc tổ chức HĐNK được xem là rất quan trọng vì nó đã chú ý đến việc rèn luyện HS ở nhiều mặt: tư duy – thực hành – vận dụng.

Theo quan điểm dạy học mới thì HĐNK là một hình thức dạy học có tác dụng bổ sung, củng cố, mở rộng kiến thức và kỹ năng của một môn học nào đấy được học ở chương trình chính khoá. Nó đáp ứng yêu cầu đa dạng hoá hình thức học tập, khắc phục lối truyền thụ một chiều, rèn luyện tư duy sáng tạo, phát triển

kiến thức và giáo dục HS một cách toàn diện. Cũng có thể coi HĐNK là hình thức hoạt động có tính chất tích hợp cao hơn những dạng tích hợp khác vì nó “tổng hợp” được nhiều mặt: tích hợp được nhiều kỹ năng trong một giờ dạy; tích hợp giữa kiến thức (lý thuyết) trong nhà trường với kiến thức (thực hành – vận dụng) trong thực tiễn cuộc sống; tích hợp giữa kiến thức về ngữ liệu với kiến thức về phương pháp giữa kiến thức về ngôn ngữ với kiến thức về văn học, văn hoá, lịch sử... HĐNK cũng tạo cơ sở để giảm bớt lối thuyết trình dài dòng, cho GV có cơ hội chủ động về cách dạy, tạo nên những bài giảng mang phong cách, dấu ấn riêng.

Đối với môn Tiếng Việt, để trả lời câu hỏi vì sao cần phải dạy học theo hướng tích hợp, tích hợp cái gì, tích hợp bằng cách nào, trước hết cần xuất phát từ mục đích – yêu cầu cụ thể của việc dạy học môn này. Tiếng Việt là một môn học mang tích đặc thù: học tiếng Việt để sử dụng nó thành thạo trong giao tiếp hằng ngày. Rèn luyện về tiếng Việt để rèn luyện về tư duy lôgic, giúp HS có cơ sở học tốt các môn học khác: biết phân tích – phán đoán, có khả năng rút ra kết luận và suy luận một cách khoa học, biết cách giải quyết có hiệu quả những tình huống vấn đề trong học tập và cuộc sống. Dựa trên nền tảng về kiến thức và kỹ năng, HS khi học tiếng Việt phải có năng lực hành động, năng lực thích ứng, năng lực giao tiếp và năng lực tự khẳng định.

Cụ thể là, xét các yếu tố trong mối quan hệ “đồng qui” (Văn – Tiếng Việt – Làm văn) HS phải biết vận dụng những kiến thức, kỹ năng trong phần Tiếng Việt (như: âm thanh, vần-nhịp, các loại câu, các phép liên kết, các biện pháp tu từ...) để phân tích văn chương và làm văn nghị luận. Bởi vì, muốn “đọc văn” có hiệu quả thì phải có vốn từ phong phú, có khả năng hiểu nghĩa từ và dùng từ, viết câu chính xác. Muốn “làm văn” trong sáng, mạch lạc thì phải nắm được thể

thức trình bày, nguyên tắc soạn thảo (lựa chọn lối diễn đạt, cách hành văn) theo những yêu cầu chuẩn về phong cách, chuẩn về ngôn ngữ.

Xét các yếu tố trong mối quan hệ “đồng tâm” (giữa các phân môn Tiếng Việt với nhau) HS cần phải biết sử dụng kiến thức và kỹ năng của phân môn này để giải quyết những vấn đề của phân môn khác. Trang bị cho HS những kiến thức về phương pháp là rất cần thiết nhưng quan trọng hơn vẫn là giúp các em sử dụng phương pháp đó trong tình huống học tập cụ thể. Theo đó, khi học phần Từ ngữ (từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa, từ Hán – Việt...) HS không chỉ đơn giản tiếp nhận những khái niệm, những qui tắc khô khan trừu tượng mà phải nắm được ý nghĩa và cách dùng nó trong những ngữ cảnh xác định, trong những hoàn cảnh khác nhau của hoạt động giao tiếp. Hàng loạt những kỹ năng thực hành trong phần Từ ngữ (kỹ năng giải nghĩa từ, kết hợp từ, dùng từ đặt câu, chữa lỗi dùng từ...) tích hợp và chuyển hoá từ “lượng” thành “chất” để vận dụng trong phần học về câu, về văn bản, về phong cách.

Hoặc khi học phần Phong cách, HS không chỉ dừng lại ở việc phân loại và nhận diện các loại phong cách chức năng trong tiếng Việt mà còn phải biết lý giải: cái gì làm nên sự khác nhau giữa các loại phong cách? Tại sao phong cách khoa học lại không dùng các biện pháp tu từ, từ đa nghĩa, từ hình tượng như phong cách nghệ thuật, phong cách báo chí? Tại sao loại câu phức nhiều thành phần, nhiều tầng bậc, câu ghép nhiều vế lại thường dùng trong phong cách chính luận, phong cách báo chí mà rất ít dùng trong phong cách khẩu ngữ - hội thoại?

Rõ ràng là ở đây có sự đan xen, bổ trợ những kiến thức, kỹ năng trong phần Từ ngữ, phần Ngữ pháp cho phần Phong cách, phần Làm văn và ngược lại. Việc cung cấp những kiến thức ở dạng “động” như vậy là phải bằng cách tích hợp và muốn HS mở rộng, đào sâu kiến thức, vận dụng được nó thì phải bằng

con đường thực hành, qua HĐNK. Như vậy, đổi mới việc DHTV và tổ chức HĐNK không chỉ là đổi mới PPDH mà nó còn phù hợp với mục tiêu và qui luật của việc dạy học Tiếng Việt, của việc giao tiếp ở mức độ ngày càng khó hơn, phức tạp hơn và của việc giáo dục ngôn ngữ ngày càng hoàn thiện hơn cho HS trong nhà trường.

## **2. Những yêu cầu về mặt kĩ năng trong việc tổ chức HĐNK môn Tiếng Việt:**

Những phân tích trên đây về vai trò của HĐNK đã cho thấy không thể xem nó là “phụ”, là “không cần thiết” và có thể tiến hành một cách tùy nghi theo cảm hứng cá nhân. Để làm cho HĐNK đạt hiệu quả, GV phải thể hiện cách truyền đạt tri thức theo hướng chọn lựa, sắp xếp, phân loại vấn đề ngoại khoá thành hệ thống, chặt chẽ, phù hợp với mục đích – yêu cầu của việc cung cấp kiến thức và rèn luyện kĩ năng của từng phân môn đối với HS từng cấp, từng lớp học. Sau đây là một số yêu cầu:

### *a. Về nguyên tắc thực hiện:*

- Phải xác định **vị trí** của vấn đề ngoại khoá trong chương trình chung của môn học về HĐNK thường tiến hành sau những bài học (lý thuyết) ở phần chính khoá, được nhấn mạnh lại ở phần này nên GV cần bao quát phạm vi tri thức – kĩ năng thể hiện nó trong hệ thống của phân môn để đề ra yêu cầu thực hiện nó với thời lượng thích hợp, tránh làm xáo trộn chương trình và trùng lặp về kiến thức. Tốt nhất là phần chính khoá chỉ nên giới thiệu ở một chừng mực cần thiết cho sự hiểu biết tối thiểu về một mặt nào đó của vấn đề để qua đó gợi trí tò mò, ham tìm tòi, phát hiện ở HS, đặt cơ sở cho việc trình bày nó sâu hơn, đầy đủ hơn trong phần ngoại khoá.

- Phải xác định rõ **mục đích** cần đạt được (về các mặt: kiến thức – kĩ năng – phương pháp) của buổi ngoại khoá, lấy đó làm căn cứ xuất phát, chi phối đến toàn bộ quá trình thực hiện nó. Nếu chú ý đúng mức đến mặt này, GV sẽ không bỏ sót nội dung dạy học hoặc không đi chệch hướng, không nhầm lẫn giữa mục đích và phương tiện, giữa kiến thức chính yếu với thứ yếu. Việc xử lý vấn đề nhờ thế sẽ linh hoạt hơn.

- Phải lựa chọn **hình thức** ngoại khoá sinh động, gây hứng thú, tránh sự đơn điệu, gò bó, căng thẳng. Phải làm sao để những “trò chơi ngôn ngữ” cũng như những vấn đề về tiếng mẹ đẻ mà người thầy gợi ra có sức hấp dẫn, lôi cuốn được tất cả HS trong lớp, huy động các em tham gia tích cực vào quá trình tìm kiếm ngữ liệu, khám phá tri thức, chủ động phát hiện vấn đề, biết bảo vệ quan điểm, biết trình bày kết quả khảo sát của mình trên cơ sở cùng tham gia một hoạt động tập thể... Để làm được điều này, vai trò của GV rất quan trọng: định hướng trò chơi, gợi ý cách hiểu vấn đề, sửa những lỗi sai trong khi sắp xếp phân loại ngữ liệu, đưa ra nhận xét, đánh giá chính xác, động viên và khích lệ tinh thần tập thể ở các em.

- Phải lựa chọn **nội dung** ngoại khoá đảm bảo tính thiết thực - bổ ích, tính thực tiễn - khả thi, tính ứng dụng – thực hành cao, tránh đưa vấn đề ra một cách chung chung, sơ lược, phiến diện. những nội dung chủ đề tìm hiểu về Tiếng Việt vừa phải có ý nghĩa – tức là phải được khái quát từ nhiều dạng hoạt động và sử dụng tiếng Việt không mang tính khiên cưỡng và cá biệt – lại vừa phải phù hợp đặc điểm tâm lý – nhận thức của HS. Tiếng Việt đang trên đà phát triển mạnh mẽ, để theo kịp với đà phát triển của xã hội về mọi mặt cho nên những vấn đề ngoại khoá cũng cần được “soạn” theo sát hướng phát triển này, qua đó giúp HS đón nhận được những tri thức – thành tựu mới của Việt ngữ học như: ngôn ngữ học văn bản, ngữ pháp chức năng, ngữ nghĩa học, ngữ dụng học... góp phần

củng cố thêm những khái niệm vốn rất trừu tượng và khó hiểu đối với HS mà ở phần chính khoá chưa có điều kiện nhấn mạnh, đào sâu (như: tiền giả định, hàm ngôn, hàm ý, hàm ẩn, ý nghĩa tình thái, ngữ cảnh...)

Ngoài ra, khi tiến hành một nội dung ngoại khoá nào đấy, GV cũng cần giúp HS nhận ra đặc điểm loại hình của tiếng Việt – một thứ tiếng tiêu biểu cho loại hình ngôn ngữ đơn lập, phân tích tính, không biến hình (biểu hiện ở các phương diện khác nhau của nó). Việc phân tích, miêu tả tiếng Việt cần xuất phát từ lời ăn tiếng nói hằng ngày của người Việt để rút ra qui tắc sử dụng nó, tránh bị ảnh hưởng từ những ngôn ngữ xa lạ như các tiếng châu Âu.

*b. Về cách tổ chức – hướng dẫn HĐNK môn tiếng Việt:*

Việc dạy tiếng chỉ có hiệu quả khi quá trình dạy học trở thành quá trình tổ chức và hoạt động giao tiếp. Kết quả của HĐNK phụ thuộc rất nhiều vào phương pháp làm việc giữa thầy và trò. Nó tạo ra không khí thân mật, gần gũi giữa thầy và trò; tạo ra những tranh luận khoa học cần thiết giữa các nhóm HS với nhau. Thể hiện ở chỗ:: mỗi HS đều tham gia vào hoạt động và bộc lộ hết mình. GV đóng vai trò dẫn dắt HS thực hiện các thao tác cần thiết, trên cơ sở phân tích mục đích – yêu cầu – nội dung của buổi ngoại khoá nhằm phát triển hứng thú nhận thức – sáng tạo ở các em.

Sau đây là những điểm chính:

*i. Hướng dẫn HS thực hiện các thao tác:*

- Bước 1: sưu tầm, tập hợp tư liệu, ngữ liệu.
- Bước 2: lựa chọn, phân loại, sắp xếp, xử lý tư liệu.



- Bước 3: trình bày kết quả khảo sát (rút ra những kết luận, nhận xét cần thiết)
- Bước 4: nêu tác dụng, ý nghĩa của vấn đề đang tìm hiểu

Khi hướng dẫn HS tham gia vào quá trình này, GV đã phát huy được tính tích cực, chủ động, của các em qua các mặt: sưu tầm tư liệu, chuẩn bị bài, phát biểu ý kiến, đánh giá và vận dụng... Việt làm này hình thành ở HS nhu cầu tự học, cách tích lũy và khai thác kiến thức. Mặt khác, nhiều “mẫu” trong SGK mặc dù đã được chọn lọc nhưng vẫn không thể phong phú, đa dạng bằng thực tiễn nói năng hàng ngày. Nhiều công thức, qui tắc, khái niệm trừu tượng chưa được hiểu sâu, hiểu kĩ ở phần chính khoá sẽ được phản ánh sinh động, cụ thể hơn trong thực hành giao tiếp qua hệ thống ngữ liệu được HS tập hợp. HS sẽ biết rút ra những qui tắc, thể thức cần thiết cho việc sử dụng tiếng Việt, hình thành nên kĩ năng, kĩ xảo. Những nhận xét, kết luận của các em sẽ không mang tính sơ lược, phiến diện mà trở nên có cơ sở khoa học nhờ được kiểm chứng bằng phản xạ, bằng trực cảm tự nhiên của người bản ngữ. Kiến thức được hình thành theo lối qui nạp như vậy sẽ chắc chắn hơn, hiệu quả hơn so với lối dạy “chay”, thuần tuý thuyết trình.

ii. Những hình thức và nội dung ngoại khoá cụ thể:

Việc phát triển hứng thú cho HS trong hoạt động ngoài giờ lớp đòi hỏi GV phải lựa chọn nội dung và cụ thể hoá hình thức ngoại khoá; đồng thời sáng tạo thêm những cách làm mới và vận dụng nó một cách linh hoạt sao cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế ở từng địa phương, tôn trọng tính tiếp thu vừa mức, vừa sức của HS.

Ở bậc Tiểu học, tư duy của rHS thường mang tính trực quan, cảm tính, bao giờ cũng phải gắn liền với những sự vật, hình ảnh được tri giác cụ thể - trực tiếp. DO đó, việc truyền giảng các khái niệm chuyên sâu – các thuật ngữ khoa học không dễ dàng và đơn giản. GV cần chuẩn bị những tài liệu hấp dẫn và đa dạng, những hình thức là trò chơi trí tuệ giúp HS phát triển lời nói, làm giàu vốn từ, nâng cao năng lực biểu đạt cả trong nói và viết. Có những hình thức ngoại khoá sau đây:

- Nhóm Tiếng Việt
- Góc Tiếng Việt
- Báo tường
- Thi HS giỏi Tiếng Việt
- Trò chơi ngôn ngữ
- Tham quan
- Dạ hội Tiếng Việt

Ở bậc THCS, các trò chơi ngôn ngữ vẫn tiếp tục được thực hiện nhưng có mở rộng hơn với những hình thức phong phú, đa dạng, mới lạ hơn như:

- Rút thăm điền từ
- Lật hình nối chữ
- Ô chữ cầu thang
- Đô-mi-nô

- Kết bạn
- Ô quan
- Chơi bài tạo câu...

Lên bậc PTTH, khi trình độ tư duy của HS phát triển ở mức khái quát hơn, trừu tượng hơn và năng lực sử dụng tiếng mẹ đẻ của các em trở nên hoàn thiện hơn thì một số hình thức trên không còn phù hợp nữa do hiệu quả nhận thức và tính ứng dụng không cao. Một số hình thức ngoại khoá khác vẫn được kế thừa nhưng được nâng cao hơn về yêu cầu-quy mô-tính chất (phù hợp với việc cung cấp dung lượng kiến thức cho HS ở bậc này nhiều hơn và cao hơn ở bậc dưới)

Chẳng hạn, cùng thực hiện **trò chơi ngôn ngữ** với mục đích luyện phản ứng nhanh, mở rộng vốn từ và kết hợp từ, nếu ở bậc Tiểu học, HS chỉ đơn giản gọi tên nhanh các vật đưa ra trong dạng hình vẽ, hoặc cho trước một chữ cái rồi gọi nhanh tên các loài cây, con vật... thì ở bậc PTTH lại áp dụng hình thức “qua hình vẽ đoán ý nghĩa của từ, ngữ”. Ví dụ:

- Hình vẽ → Ý nghĩa của thành ngữ
- 1 con ếch, 1 cái giếng → Ếch ngồi đáy giếng
- 1 con chuột, 1 cái hũ → Chuột sa chĩnh gạo
- 1 cây đàn, 1 con trâu → Đàn bầu mà gảy tai trâu
- 1 con ve, 1 con ong → Lời ong tiếng ve

Hoặc có thể là tìm nhanh những thành ngữ có chứa tiếng ĐẦU (đầu xuôi đuôi lọt, đầu bạc răng long, đầy chày đít thót, đầu mày cuối mắt...), chứa tiếng

ĂN (ăn trên ngòai tróc, ăn trắng mặt tron, ăn mày được xoi gấc...). Trong đó, HS vừa phải huy động thật nhanh vốn từ cá nhân vừa phải nắm được ý nghĩa (khái quát – biểu trưng) của các thành ngữ. GV giúp HS hoàn thiện thêm kiến thức bằng việc giải thích nghĩa của một số từ cổ, từ khó, từ địa phương có trong các thành ngữ.

Còn ở hình thức thi đố, nếu ở bậc Tiểu học, HS chỉ dừng ở mức tìm những từ mà đọc từ trái sang phải, từ phải sang trái đều như nhau (những âm tiếng có phụ âm đầu và phụ âm cuối giống nhau như: **nan, ngang, các, tốt, chéch...**) thì lên bậc PTTH, khi đố chữ, đố hình ảnh – sự vật, HS được yêu cầu phải liên hệ, suy luận ở mức cao hơn: phải nắm được ý nghĩa sự vật trong các trường đồng nghĩa, phân biệt được hiện tượng đồng âm giữa các từ cũng như nhận ra sự chuyển nghĩa phức tạp của từ trong ngữ cảnh sử dụng. Ví dụ:

- Đầu tê mà chân cũng tê

Cái mình ở giữa cũng ê ẩm hoai

(là chữ TẾT)

- Sáu chặ đầu, tám chặ đôi, chín chặ đuôi, mười chặ một. (là chữ O và số 0)
- Tứ túc chỉ thiên, tứ túc chỉ địa, lục nhĩ, lục nhãn, tam thù, nhất vĩ (là hình ảnh hai người khiêng một con lợn)

Hoặc có thể là hình thức: cho một số thành ngữ, tục ngữ đã bị xoá đi một số từ “chốt” ở những vị trí khác nhau, sau đó yêu cầu HS khôi phục lại nó cho chính xác, đầy đủ:

- Đêm tháng (...) chưa nằm đã sáng

- Ngày tháng mười chưa (...) đã tối
- Buôn tàu bán (...) không bằng (...) hạt tiện
- Con đặng đông vừa (...) vừa (...)
- Gái có chồng như (...) đeo cổ, trai có vợ như (...) buộc mình
- Đỏ như ...
- Đen như ...
- Dai như ...
- Khôn như ...

Cách này phát huy khả năng liên tưởng, liên hệ phong phú của HS, rèn cho các em thói quen tư duy chính xác. Người nào đoán được đúng, được nhiều thì người đó có vốn từ phong phú, có khả năng trực cảm cao về tiếng mẹ đẻ. HS vừa được mở rộng kiến thức và văn hoá – xã hội – lịch sử qua ý nghĩa của các thành ngữ - tục ngữ vừa biết cách phân tích cấu trúc của nó (tính chất cân xứng về vần điệu, âm thanh trong câu tục ngữ; tính chất “đối” hoặc “so sánh” trong thành ngữ).

Ngoài ra, ở bậc PTTH còn có thể áp dụng những hình thức như:

- Sưu tầm tài liệu, ngữ liệu:

Đây là hình thức ngoại khoá theo hướng tích hợp nhiều nội dung của một phân môn sau một số bài học cụ thể.

Việc học lý thuyết liên tục sẽ tạo ra áp lực nặng nề, căng thẳng đối với HS nhất là khi các em cần phải ghi nhớ và nắm bắt hàng loạt các thuật ngữ-khái niệm khoa học chuyên sâu, trừu tượng trong một phân môn (phần từ ngữ có: từ đồng nghĩa, từ đa nghĩa, từ ghép phân loại, từ Hán – Việt... Phần ngữ pháp có: câu ghép chính phụ, câu ghép đẳng lập, các thành phần phụ của câu như đề ngữ, trạng ngữ, thành phần biệt lập...) mặc dù việc cung cấp hệ thống khái niệm này là rất cần thiết để giúp HS giải quyết tốt phần bài tập thực hành và lấy đó làm cơ sở để tiếp thu nội dung kiến thức ở phần sau.

Để khắc phục tình trạng này, sau bốn, năm bài cùng phân môn, GV cần chọn ra một số khái niệm cần yếu đối với sự hiểu biết của HS rồi yêu cầu các em sưu tầm tư liệu là những câu thơ, câu đố, truyện vui, truyện cười dân gian..., có liên quan đến việc dùng từ, dùng câu, dùng dấu câu, liên quan đến việc sử dụng các biện pháp tu từ như đảo ngữ, nghịch ngữ, cách nói lái, chơi chữ... (có thể chia HS thành nhóm yêu cầu nội dung cần tìm hiểu)

Mục đích cần đạt được ở hình thức này là:

- Phát hiện ra quy tắc và cách dùng của những đơn vị ngôn ngữ trong những phong cách chức năng khác nhau.
- Thấy được tác dụng biểu đạt của những phương tiện ngôn ngữ khi nó được dùng một cách “đắc địa”
- Khởi gợi, phát triển, củng cố và làm sâu sắc thêm những kiến thức lý thuyết vừa học vào hoạt động thực hành ngôn ngữ.

Ví dụ, khi sưu tầm những câu đố mà Nguyễn Khuyến làm cho người vợ có chồng chết làm nghề mổ thịt lợn, nghề thợ nhuộm, nghề thợ rèn... một mặt HS hiểu được rõ hơn khái niệm về “trường nghĩa” qua việc tập hợp các từ có nét

nghĩa chung nào đó giống nhau, mặt khác cũng sẽ hiểu thêm về liên tưởng đồng âm, về nghĩa hàm ẩn, về lối chơi chữ độc đáo mang đậm màu sắc Á Đông của người Việt, nhờ cách dùng từ nghệ thuật, tài tình của tác giả.

Hoặc khi sưu tầm những truyện cười dân gian, HS phát hiện ra tính “nhập nhằng” về ngôn ngữ và những “ẩn ý” tạo nên những hiện tượng bất ngờ thú vị do hiệu quả biểu đạt của từ đồng âm (đánh tráo khái niệm), từ đa nghĩa, do cách dùng dấu câu, dùng ngữ điệu – những phương tiện có giá trị tạo nên tiếng cười của văn bản.

○ Ngoại khoá theo **chủ đề** tức là giúp HS đi sâu vào một vấn đề, một phạm vi, một phương diện cụ thể nào đó của tiếng Việt để hiểu biết về nó được sâu sắc hơn, kỹ càng hơn. Hình thức này thường được tiến hành sau khi kết thúc một chương hay một phân môn. Nó đòi hỏi HS phải chuẩn bị hệ thống ngữ liệu công phu hơn (biết cách xử lý tư liệu phù hợp với đối tượng khảo sát), bao quát được những nội dung kiến thức cơ bản của phần đã học (biết cách hệ thống hoá kiến thức và sắp xếp đó theo trình tự nhất định), có năng lực phân tích vững vàng (để trình bày vấn đề một cách mạch lạc, rõ ràng)... GV cần lưu ý HS tới **mục đích** cần đạt được của vấn đề tìm hiểu, những **công việc cần chuẩn bị** (của tổ, của nhóm), **các thao tác** (các bước) tiến hành và cuối cùng là **trình bày kết quả khảo sát** (bằng một bài viết 1-2 trang đánh máy)

Ví dụ như: tìm hiểu về những phương tiện tạo nên lối nói hàm ẩn trong giao tiếp của người Việt; về những cách thức (thủ pháp) đặt tiêu đề cho văn bản trong phong cách báo chí, phong cách nghệ thuật; tìm hiểu ý nghĩa của các ẩn dụ từ qua một số đoạn trích trong Truyện Kiều của Nguyễn Du; về cách dùng biện pháp so sánh tu từ qua một số bài ca dao...

Mục đích của hình thức này là giúp HS từ việc tìm hiểu một nội dung cụ thể của tiếng Việt gắn với một phạm vi nhất định, thấy được bối cảnh giao tiếp có ảnh hưởng rất lớn đến việc sử dụng phong cách, việc lựa chọn phương tiện biểu đạt phải phù hợp với các nhân tố của hoạt động giao tiếp. Trên cơ sở đó, HS vừa tích lũy được kiến thức, vừa vận dụng nó một cách hiệu quả.

### **III. KẾT LUẬN:**

Như vậy, HĐNK là một quá trình vận động, kết hợp nhiều yếu tố, biện pháp thuộc nhiều phương diện khác nhau của người dạy và người học, của nội dung – hình thức và quy trình dạy học.

Tác dụng tích hợp của HĐNK được khẳng định ở chỗ: nó gắn kết được giữa lý thuyết với thực hành, làm cho vốn kiến thức của HS được liên kết, được mở rộng, được củng cố sâu hơn (vì nguồn tư liệu được sưu tầm rất đa dạng và phong phú), giúp các em bước đầu tập dượt, làm quen với công việc của người nghiên cứu (biết cách xử lý tư liệu, tự phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề). Điều này, theo phương pháp mới, rất có ý nghĩa và quan trọng trong việc thực hiện những nhiệm vụ và mục đích dạy học hiện nay. Bởi vì: “Sự hữu hiệu của hệ thống giáo dục phải được đo bằng khả năng rèn luyện HS năng lực thích ứng một cách thành công với thế giới không ngừng thay đổi... (...) Trường học phải là nơi trang bị cho các em khả năng học mà không cần dạy...” (trích lời phát biểu của Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long – Báo Tuổi Trẻ ngày 6 tháng 9 năm 2006).



***Tài liệu tham khảo:***

Về chương trình môn Ngữ văn ở bậc Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (TLTK của Bộ)

Giáo trình Phương pháp dạy học Tiếng Việt (Lê Phương Nga – Nguyễn Trí – NXN Đại học Sư phạm – 2004)

“Giới thiệu về trò chơi vui học môn Tiếng Việt Trung học cơ sở” – Nguyễn Thế Truyền – TCNN số 12 (2006)



# PHỤ LỤC





# KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ MÔN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CHUNG:

Bất kỳ môn học nào cũng cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa lý thuyết và thực hành. Đó là cách thức tốt nhất để học sinh tiếp thu các kiến thức, chuẩn bị hành trang cho bậc học cao hơn hoặc bước vào đời một cách tự tin. Nếu chỉ học lý thuyết suông trên lớp mà không thực hành thí nghiệm thì các môn: Vật lý, Hoá học, Sinh học khó mang lại cho người học điều gì bổ ích, thiết thực. Đối với môn văn, thực hành lại càng có vai trò quan trọng. Bởi lẽ đây là môn học giữ vị trí quan trọng đáng kể, là lời ăn tiếng nói hàng ngày của người bản ngữ. Nói năng có đúng cách, có trang nhã thì người nghe mới hiểu được ý của ta, mục đích giao tiếp mới thực hiện được. Với ý nghĩa như thế, Chương trình Ngữ văn bậc THCS đã chú trọng nhiều đến tính chất thực hành, biểu hiện cụ thể là các tiết thực hành được tăng cường. “*Học đi đôi với hành*” là một quan niệm đúng đắn, tiến bộ. Thực hành trong môn Ngữ văn hết sức phong phú, đa dạng mà hoạt động ngoại khoá là một phương thức thực hành hữu hiệu, thiết thực. Học sinh được vận dụng những kiến thức đã học trên lớp vào trong cuộc sống thực tế một cách linh hoạt, gần gũi, cụ thể, sinh động theo kiểu “*Vui để học*”. Mục đích chung của hoạt động ngoại khoá là nhằm giúp học sinh:

- Tăng cường tính thực hành, học sinh luôn vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống thông qua lời nói.

- Rèn luyện kỹ năng cảm thụ tác phẩm văn học giúp học sinh ham thích Văn học, yêu Văn hơn và tìm đến những giá trị nhân bản của con người.
- Rèn luyện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, nói đúng, viết đúng tiếng Việt
- Giáo dục và vun đắp ở học sinh những tình cảm đẹp như: lòng yêu thương con người, quan tâm đến bạn bè (mọi người xung quanh), lòng yêu nước, yêu thiên nhiên và yêu dân tộc... góp phần giúp học sinh nhận ra giá trị đích thực của Văn học “*Văn học là nhân học*”.
- Rèn luyện khả năng quan sát cuộc sống, mọi vật xung quanh, có tư duy, năng lực khái quát.
- Đưa lý thuyết vào thực tiễn cuộc sống.
- Thông qua các hoạt động ngoại khoá để củng cố thêm những kiến thức trên lớp, gắn liền giữa nhà trường và cuộc sống.

Đối với học sinh THCS, các hoạt động ngoại khoá phải gắn liền với ý nghĩa giáo dục, phải tạo được sân chơi bổ ích, phải tạo ra động lực thúc đẩy thi đua sôi nổi giữa các khối lớp, giữa các học sinh và trong cả toàn trường.

Hoạt động ngoại khoá luôn được sự đầu tư kỹ lưỡng về công tác thực hiện nội dung hoạt động được sự thống nhất về nội dung chuyên môn để khỏi đi lệch “*quỹ đạo*” và mục đích tích cực của nó.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Nội dung tổ chức các hoạt động ngoại khoá vô cùng phong phú. Tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện thực tế của từng địa phương mà các hoạt động

này có thể diễn ra những hình thức khác nhau. Với nhiều năm thực hiện chương trình ngoại khoá, chúng tôi nhận thấy có thể thực hiện các hoạt động sau đây:

### **1. Hoạt động tập làm thơ:**

Đây là hoạt động hết sức thiết thực và nội dung hoạt động cũng là một nội dung trong phân môn Tập làm văn của chương trình Ngữ văn bậc THCS. Học sinh tập hoạ theo các bài thơ, tập sáng tác các bài thơ theo các thể loại khác nhau.

#### *a. Mục đích, ý nghĩa:*

- Học sinh nắm vững các đặc điểm của từng thể thơ, vận dụng các đặc điểm ấy để sáng tác, tập làm thơ.
- Học sinh có hứng thú hơn với bộ môn vì các em được phát huy những sáng kiến mới mẻ, độc đáo của mình. Các em có cảm giác trở thành “*những nhà thơ nhỏ tuổi*”.
- Rèn luyện ở học sinh kỹ năng sưu tầm thơ.
- Rèn luyện kỹ năng cảm thụ thơ văn, khám phá ra vẻ đẹp của ngôn ngữ, hình ảnh thơ.
- Biết sáng tác các bài thơ ngắn theo các thể thơ đã học, hiểu hơn các văn bản thơ được chọn học trong chương trình.

#### *b. Tổ chức thực hiện:*

- Tổ bộ môn bàn bạc, thống nhất nội dung, kế hoạch thực hiện cho các khối lớp (kế hoạch chung cho toàn trường – cụ thể cho từng khối).

- Học sinh sưu tầm các bài thơ theo các thể loại của từng khối, trao đổi, thảo luận theo từng nhóm, tổ.
- Từng nhóm thảo luận đặc điểm của thể thơ được thể hiện trong các bài thơ đã sưu tầm rồi khái quát thành những đơn vị kiến thức về đặc trưng của thể thơ ấy.
- Giáo viên gọi học sinh lên bảng trình bày kết quả thảo luận của tổ nhóm, giáo viên nhận xét, bổ sung và sửa chữa (nếu chưa đúng).
- Học sinh tập họa theo các bài thơ sưu tầm và có thi đua giữa các tổ nhóm.
- Học sinh tập sáng tác các bài thơ theo các chủ đề khác nhau rồi thi đua giữa các lớp.
- Tổ bộ môn sưu tầm, biên tập thành các tập san để làm tư liệu dạy học, đồng thời để lưu lại những kỷ niệm, tình cảm của học sinh ở năm học ấy.

Hoạt động này thể hiện rất rõ khả năng vận dụng lý thuyết của các em học sinh, rèn luyện ở các em khả năng sử dụng từ ngữ trong thơ văn, đồng thời qua đó, giáo viên cũng có thể nhận ra mức độ tiếp thu kiến thức và năng lực tư duy của bản thân mỗi học sinh.

Hoạt động này còn tạo được phong trào thi đua giữa từng tổ trong lớp, từng lớp trong khối và trong cả toàn trường, tạo ra được những tình cảm gắn bó, đoàn kết giữa các em.

Thời gian thực hiện hoạt động cần được sự thống nhất của tổ chuyên môn và tạo điều kiện để học sinh có thể sưu tầm các bài thơ theo đúng thể loại yêu cầu.



## **2. Hoạt động vẽ tranh minh họa:**

Đổi mới phương pháp giảng dạy đòi hỏi phải đổi mới cả cách thức và nội dung thực hiện. Giáo viên không thể lên lớp với một tiết dạy “chay” mà cần phải có nhiều trực quan sinh động. Một trong những giáo cụ ấy của môn Ngữ văn là các tranh minh họa cho nội dung của từng bài học. Do đó, tổ chức hoạt động vẽ tranh minh họa là một hoạt động có nhiều điểm mới, thu hút được sự quan tâm của học sinh.

### *a. Mục đích, ý nghĩa:*

- Học sinh nắm được nội dung của các bài học, phát hiện được nhiều chi tiết đặc sắc để có thể vẽ tranh.
- Phát huy năng khiếu và khả năng liên tưởng của học sinh.
- Rèn kỹ năng cảm thụ thơ văn, biết thể hiện cảm xúc, tình cảm đối với những chi tiết đặc sắc.
- Rèn luyện kỹ năng hành văn của học sinh ở từng khối lớp.
- Làm đồ dùng dạy học.

### *b. Tổ chức thực hiện:*

- Tổ bộ môn trao đổi với giáo viên bộ môn Mỹ thuật để phát động học sinh vẽ các tranh minh họa cho các chi tiết mà học sinh yêu thích trong các văn bản được học.
- Đối với học sinh lớp 6, giáo viên cho học sinh vẽ tranh rồi nhìn tranh để kể diễn cảm lại chi tiết được vẽ. Đây là một cách tích hợp giữa phần Văn và Tập

làm văn. Thông qua đó, học sinh rèn luyện kỹ năng làm văn Tự sự đồng thời có thể bộc lộ khả năng sáng tạo của chính bản thân.

- Đối với học sinh lớp 7, giáo viên cho học sinh vẽ tranh rồi phát biểu cảm nghĩ về các chi tiết được vẽ nhằm củng cố, rèn luyện kỹ năng làm văn biểu cảm của học sinh lớp 7, đồng thời vun đắp ở các em những tình cảm tốt đẹp.

- Đối với học sinh lớp 8 và 9, giáo viên cho học sinh vẽ tranh theo nội dung của các văn bản được học rồi để học sinh thuyết minh về các bức tranh.

Các bức tranh học sinh vẽ sẽ được tổ bộ môn tập làm khoa học, rèn luyện tư duy khoa học.

- Lựa chọn và giữ lại các tranh vẽ đúng chi tiết, đáp ứng đúng yêu cầu thẩm mỹ và thể hiện được “*nét sinh động*” của chi tiết và tình cảm.

- Đây là hoạt động thiết thực trong việc là đồ dùng dạy học, giúp học sinh có hứng thú học tập bộ môn Văn, góp phần nâng dần chất lượng bộ môn. Song song với hoạt động vẽ tranh, giáo viên củng cố, rèn luyện thêm cho học sinh kiến thức tập làm văn, tăng cường tình thực hành của phân môn làm văn mà không mất nhiều thời gian và “chất văn” trong mỗi tác phẩm văn học.

### **3. Hoạt động tham quan học tập:**

Mỗi năm, nhà trường đều tổ chức cho học sinh tham quan học tập. Đây là hoạt động có ý nghĩa giúp học sinh hiểu biết thêm, bổ sung thêm vào kho tàng kiến thức của mình những tri thức thực tế.

*a. Mục đích, ý nghĩa:*

- Tạo điều kiện để học sinh tham quan, học tập, vui chơi nhằm bổ sung thêm kiến thức cho học sinh.
- Tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh giúp các em thư giãn sau những giờ học tập căng thẳng.
- Vun đắp cho học sinh lòng tự hào dân tộc, tình cảm yêu quê hương tha thiết, gắn bó với những người dân trên quê hương, đất nước mình.
- Giúp các em hiểu thêm kiến thức trên lớp từ những chuyến đi thực tế.
- Giúp các em có được cảm hứng văn thơ, tạo nguồn thi liệu quan trọng trong sáng tác thơ văn.

*b. Tổ chức thực hiện:*

- Tổ bộ môn phối hợp với Đoàn TNCS, Đội TNTP tổ chức cho học sinh tham quan học tập mỗi học kỳ một lần.
- Địa điểm tổ chức thương là các nơi có nhiều thắng cảnh, có ý nghĩa lịch sử gắn liền với những bài dạy trên lớp để học sinh có thêm những hiểu biết mới.  
Cụ thể là:

- Tham quan địa đạo Củ Chi
- Tham quan Tiền Giang – Mỹ Tho
- Thăm mộ, tìm hiểu tiểu sử, cuộc đời hoạt động cách mạng của anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi.

- Tham quan các bảo tàng: Chứng tích chiến tranh, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng lịch sử, Bảo tàng phụ nữ Nam Bộ, Bảo tàng chiến dịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Tôn Đức Thắng, thăm đền Hùng ở Thảo Cầm Viên.

Qua chuyến tham quan, học sinh ghi chép lại những kiến thức tích lũy được và viết bài cảm tưởng làm thu hoạch.

Thông qua hoạt động, học sinh hiểu rõ hơn về những gì đã học, có ý thức ghi chép, góp nhặt kiến thức để tích lũy dần vốn hiểu biết của mình, có ý nghĩ về mục đích ý nghĩa của chuyến tham quan.

Học sinh bộc lộ những suy nghĩ, tình cảm qua các bài viết, đó là cơ sở của lòng yêu nước, yêu quê hương, yêu người thân.

#### **4. Nghe báo cáo chuyên đề:**

##### *a. Mục đích, ý nghĩa:*

- Giáo dục học sinh truyền thống địa phương tự hào với truyền thống quê hương.
- Giáo dục ý thức trách nhiệm của mỗi học sinh đối với quê hương, đất nước, gia đình và nhà trường.

Thắt chặt mối quan hệ giữa học sinh với xã hội, gắn liền cá nhân với tập thể.

*b. Tổ chức thực hiện:*

- Hằng quý, nhà trường kết hợp với tổ bộ môn mời báo các viên là những cựu chiến binh qua hai thời kỳ kháng chiến nói chuyện chuyên đề về những anh hùng thời chiến và anh hùng thời bình.
- Kế hợp Đoàn, Đội qua chương trình phát thanh học đường, đọc những bài thơ được đăng trên báo Quận 2 ra hàng tháng.

**III. KẾT LUẬN:**

Trên đây là 4 hoạt động ngoại khoá đã được tập thể các nhà trường, Tổ bộ môn và các Đoàn thể quận 2 cùng thống nhất thực hiện. Các hoạt động này thiết thực, bổ ích và đã phát huy nhiều tác dụng tích cực.

Việc thực hiện hoạt động ngoại khoá có được kết quả tốt là do ngay từ đầu năm, tổ Văn Phòng Giáo dục quận 2, Ban Giám Hiệu và Tổ bộ môn các trường đã đề ra kế hoạch tổ chức, gắn các hoạt động với nội dung giảng dạy để có thể hỗ trợ lẫn nhau, từng thành viên của Tổ đều hiểu rõ mục đích của các hoạt động và đều thực hiện một cách nghiêm túc.

Hoạt động ngoại khoá có vị trí quan trọng trong việc giảng dạy bộ môn. Với môn Ngữ văn, hoạt động này càng quan trọng và càng phát huy hết vai trò của mình. Hoạt động ngoại khoá luôn gắn với những kiến thức được truyền thụ trên lớp.

Nhìn chung, các hoạt động ngoại khoá là những hoạt động tích cực, hỗ trợ nhiều cho công tác dạy và học. Từng hoạt động đều có ý nghĩa riêng đã giúp học sinh lần lượt tiếp cận với phương pháp học tập mới. Bản thân các em đã biết áp

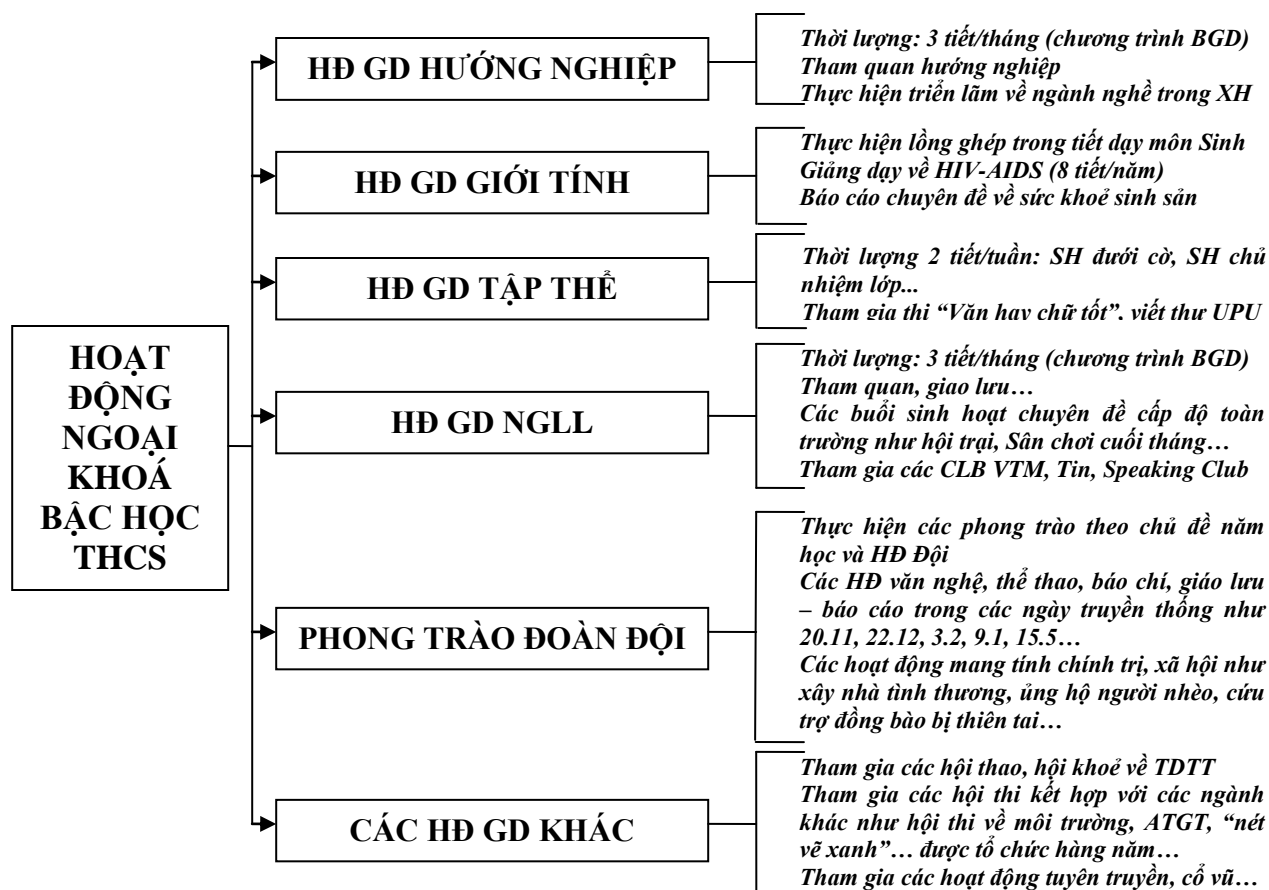
dụng “*Học đi đôi với hành*”, vận dụng những kiến thức được học vào trong cuộc sống, trong sinh hoạt hàng ngày, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn Văn trong toàn quận.

# HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ TRONG VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

## **I. XUẤT PHÁT ĐIỂM:**

*Đưa chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp vào kế hoạch giáo dục của trường phổ thông là một trong những biểu hiện rõ rệt nhất của sự nghiệp đổi mới giáo dục theo nghị quyết 40 của Quốc hội.* Mảng Hoạt động ngoại khoá (HĐNK) là một khâu rất quan trọng trong định hướng giáo dục mới: không gian và thời gian của học sinh hầu như được khép kín trong môi trường Gia đình – Nhà trường – Xã hội, đây là một lợi thế để nhà trường thực hiện yêu cầu giáo dục toàn diện “**Đức – Trí – Thể - Mĩ**” theo chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông của nhà nước thông qua các hoạt động đa dạng, bổ ích làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho học sinh và giúp học sinh hoàn thiện dần nhân cách của mình.

Có thể liệt kê các nội dung của HĐNK bậc học THCS tại quận 11 hiện nay như sau:



Việc xây dựng kế hoạch HĐNK được xây dựng tổng thể, thiếu chi tiết và chưa phong phú về nội dung và phần lớn loại HĐ này được giao khoán cho bộ phận Đoàn Đội thực hiện.

Nói một cách khái quát: HĐNK tại các trường THCS tại Q11 chưa được đồng bộ, phong phú về nội dung là do các nguyên nhân sau: **thiếu kế hoạch chi tiết cụ thể với lịch hoạt động rõ ràng và thiếu con người để thực hiện kế hoạch, thiếu về tài chính để thực hiện kế hoạch, không có sân bãi và cả thời gian hoạt động (các HĐNK thường phải tổ chức vào ngày chủ nhật nên huy động GV và HS rất khó) và trên hết các trường THCS vẫn chú trọng đến hoạt**



*động dạy và học văn hoá là chủ yếu...* Tuy nhiên tại quận 11 vẫn có những trường tổ chức HĐNK tương đối hiệu quả như Lê Quý Đôn, Hậu Giang, Nguyễn Văn Phú, Chu Văn An, Lữ Gia.

## **II. HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOÁ ĐỐI VỚI VIỆC DẠY HỌC TRONG TRƯỜNG THCS:**

### **MÔ HÌNH HĐNK TẠI TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN Q11**

Với mô hình HĐNK tại trường Lê Quý Đôn, chúng tôi nhận thấy có nhiều ưu điểm do nhiều nguyên nhân, ta thử tìm hiểu mô hình này để có thể rút ra những kinh nghiệm thực tế:

Trường THCS Lê Quý Đôn Q11 là trường có hoạt động theo mô hình trường học 2 buổi ngày có bán trú. Số học sinh 1771 (832 HS bán trú, tỉ lệ 47%), quỹ thời gian của học sinh tại trường từ 8 đến 10 tiếng một ngày vì thế nên không gian và thời gian của học sinh hầu như được khép kín trong môi trường Gia đình – Nhà trường và cũng do yếu tố trên, mức độ gắn bó với trường lớp của HS rất cao. Đây là một lợi thế để nhà trường thực hiện yêu cầu giáo dục toàn diện.

Sau 7 – 8 tiết học mỗi ngày, nhu cầu vận động của học sinh để cân bằng với hoạt động học tập là cần thiết, vì thế việc giáo dục thể chất được nhà trường đặt ngang hàng với giáo dục văn hoá, đưa HĐNK vào chương trình chính khoá là một chủ trương đúng và có tính định hướng lâu dài đáp ứng được nhu cầu vận động của học sinh và yêu cầu của phụ huynh học sinh: việc sinh hoạt ngoại khoá của học sinh từ 16.15 đến 17.15 mỗi ngày được tổ chức chu đáo và kiểm soát chặt chẽ, mỗi học sinh được đăng ký tham gia một câu lạc bộ chuyên đề. Nhà trường tận dụng mọi lợi thế về sân bãi (khuôn viên 13.080m<sup>2</sup> – diện tích khu

TDTT 4500m<sup>2</sup>) để thực hiện mô hình hoạt động ngoại khoá thông qua hoạt động các câu lạc bộ (trường đã tổ chức hoạt động 37 CLB với 15 môn: Kar, Tae, Guitar, CL, BĐ, BC, BR, Cờ tướng, Cờ vua, TDNĐ, Org, Mỹ thuật, Tin, Speaking Club, NC). BGH cùng với phận giám thị + HLV bộ môn + Chủ nhiệm CLB chịu trách nhiệm duy trì nề nếp, lên kế hoạch mua sắm trang thiết bị, huấn luyện theo giáo án đã được thông qua BGH và nhận xét đánh giá học sinh định kỳ 2 lần trong một học kì)

BGH nhà trường chủ trương đưa HĐ TDTT + VTM vào SHNK nhằm để học sinh vui khoẻ là chính, qua đó thực thiện GDTC trên diện rộng và tạo được phong trào TDTT có độ bám vững chắc qua việc HS được chơi môn thể thao yêu thích mà mình đã chọn và đó là cơ sở để tính tự giác luyện tập được phát huy và phát hiện được các HS năng khiếu để có hướng đào tạo chuyên sâu, thực tế qua 3 năm học hoạt động, *các CLB đã luôn tạo được nguồn VĐV hoặc các đội nhóm về văn thể mỹ để tham gia các hội thi, qua HĐNK mức độ gắn bó trường lớp của GV và HS rất cao tạo được một môi trường sư phạm tốt và một tập thể sư phạm đoàn kết tác động rất lớn đến công tác dạy và học của nhà trường:* Năm học vừa qua trường LQĐ đã đạt 119 huy chương các loại về TDTT – dẫn đầu toàn quận 11 (là nguồn cung cấp VĐV cho ngành TDTT quận 11) và rất nhiều giải thưởng về các loại hình khác.

HĐNK tạo một sân chơi lành mạnh ho HS qua các sân chơi định kỳ hàng tháng và các kỳ hội trại quy mô toàn trường. Đây cũng là một liệu pháp tinh thần giúp HS giảm bớt căng thẳng và tái tạo niềm vui khi đến trường. có thể liệt kê ra đây hiệu quả được đem lại trong học tập nhờ HĐNK phong phú:

1. HS được bổ sung các vấn đề xã hội, thời sự qua các buổi giao lưu, sinh hoạt dưới cờ qua đó giáo dục nếp sống lành mạnh, giản dị, hành vi văn minh trong giao tiếp.

2. HS được bổ sung kiến thức về pháp luật, an toàn giao thông qua các chuyên đề, tiểu phẩm được thể hiện qua các sân chơi dưới cờ hàng tháng, qua đó có thể giúp HS điều chỉnh hành vi và có một thái độ nghiêm túc đối với môn GDCD.

3. Các kiến thức về tự nhiên, xã hội như Sinh học, Địa lý... được bổ sung một cách nhẹ nhàng, hứng thú và mở rộng, khắc sâu qua các buổi tham quan ngoại khoá, tham quan hướng nghiệp và nhất là HS được học cách chung sống cùng nhau và thể hiện trách nhiệm.

4. HS sẽ học tốt và yêu thích môn Văn hơn qua các hội thi kể chuyện sách, giới thiệu sách... tham các cuộc thi có tính truyền thống như “Văn hay chữ tốt”...

5. HS được rèn kỹ năng nghe nói, kỹ năng giao tiếp qua việc tham gia Speaking Club với GV bản ngữ qua đó học tốt hơn môn tiếng Anh.

6. Những cuộc thi có tính truyền thống của mảng phong trào Đoàn Đội như cuộc thi “Mặt trời nhỏ”, “Nét vẽ xanh”, hội diễn văn nghệ, báo chí... được tổ chức định kỳ hàng năm giúp HS yêu thích hơn sự sáng tạo khi áp dụng những kiến thức cụ thể từ các môn học Lý, Hoá vào cuộc sống và hình thành những chuẩn mực về thẩm mỹ và khả năng cảm thụ âm nhạc lành mạnh...

7. Giúp HS tự tạo được các trang Web và tham gia giao lưu trên mạng nội bộ tại CLB Tin giúp các em bộ lộ rõ nét tính cách cá nhân và say mê ứng dụng CNTT trong học tập, biết tận dụng kho kiến thức khổng lồ từ Internet.

8. Còn rất nhiều những lợi ích khác từ việc tổ chức tốt HĐNK tại trường THCS nhưng lợi ích lớn nhất đó là *qua HĐNK mức độ gắn bó trường lớp của GV và HS rất cao tạo được một môi trường sư phạm tốt và một tập thể sư phạm đoàn kết, học sinh có sức khoẻ tốt tác động rất lớn đến công tác dạy và học của nhà trường, HĐNK chính là cách giáo dục từ thực tiễn sinh động, thực hiện phương châm “học đi đôi với hành” giúp HS hình thành và rèn luyện những tình cảm đạo đức tốt đẹp và ý thức trách nhiệm của HS (đối với gia đình, thầy cô, bạn bè, hàng xóm...), giúp hình thành và phát triển những năng lực, thiên hướng ở bản thân HS, xây dựng thái độ học tập đúng đắn và ý thức tự lực, chấp hành kỷ luật.*

### **III. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM TỪ HĐNK TẠI TRƯỜNG THCS:**

1. Chỉ có qua HĐNK học sinh mới bộc lộ hết những tính cách, nảy sinh tình cảm gắn bó với trường lớp, *phát huy được yếu tố tinh thần này vào việc học tập sẽ có những kết quả rõ rệt.* Truyền thống của một ngôi trường khởi nguồn từ những hoạt động thực tiễn của tập thể sư phạm trong đó những hoạt động của học sinh là một phần rất quan trọng, chính các em sẽ viết nên truyền thống nhà trường thông qua các hoạt động học tập, HĐNK của mình.

Thực tế cho thấy các trường có chất lượng giáo dục cao đều có mảng hoạt động ngoại khoá phong phú, đa dạng và có bề dày truyền thống, và khi HS cảm thấy tự hào vì truyền thống ngôi trường mà mình đang học sẽ nảy sinh ý thức gìn giữ, phát huy truyền thống ấy, đó là điều kiện thuận lợi cho sứ mệnh dạy và học của ngôi trường ấy phát triển.

2. Việc xây dựng kết hoạch HĐNK hàng năm và hiện thức hoá kế hoạch ấy cần chú ý các yếu tố sau đây:

- Phải có mục đích giáo dục rõ ràng (chú trọng yếu tố phục vụ xã hội, xây dựng tập thể và tự giáo dục)
- Kế hoạch phải dựa trên lợi ích chính đáng của HS, vì thế cần có thăm dò trên diện rộng về sở thích, nguyện vọng của HS để có những hoạt động thích hợp đảm bảo tính vừa sức.
- Lịch HĐNK thật cụ thể với các mốc thời gian, phân công rõ, nhất là phải huy động được toàn HĐSP cùng tham gia.
- Có phương án linh hoạt để giải quyết bài tòn về tài chính loại HĐ này: trước hết phải tạo được sự tin tưởng đồng thuận nơi PHHS qua đó mới có thể thực hiện “xã hội hoá” với phương châm phục vụ là chính, chú ý việc tạo nguồn quỹ cho HĐNK bằng nhiều cách khác nhau, ví dụ tạo nguồn thu từ dịch vụ cho các hội trại, sân chơi... từ nguồn thu đó phục vụ tiếp cho các hoạt động sau.
- BGH phải đặt HĐNK ngang tầm với HĐ GD văn hoá và có quyết tâm để thực hiện HĐNK
- Tận dụng CSVC sẵn có thông qua việc sắp xếp TKB HĐNK hợp lý và bố trí không gian sân bãi... *CSVC dù có tốt đẹp đến đâu nhưng nếu không có sự tổ chức, phát động và tạo sự tự giác trong luyện tập bộ môn cho HS thì cũng vô ích.*

Từ thực tiễn trên có thể nói **“Nếu biến hoạt động ngoại khoá thành nhu cầu tự thân mỗi học sinh thì tính tự giác sẽ xuất hiện và khi đó mọi việc trở nên dễ dàng..”**

#### **IV. Ý KIẾN VÀ ĐỀ XUẤT:**

1. Các cấp lãnh đạo cần tạo một cơ sở pháp lý về tài chính giúp trường THCS chủ động hơn về tài chính phục vụ cho HĐNK.

2. HĐNK phải gắn liền với thực tiễn xã hội, cần tránh bệnh hình thức, chú trọng yếu tố tiết kiệm, HĐNK phải được xem xét như là một yếu tố khi đánh giá về hoạt động của một đơn vị.

3. Tạo điều kiện cho CBQL hoặc CB chuyên trách HĐNK được giao lưu nhiều hơn với các đồng nghiệp dưới nhiều hình thức để trao đổi kinh nghiệm và học tập lẫn nhau.

***Tài liệu tham khảo:***

**Kế hoạch hoạt động ngoại khoá trường THCS Lê Quý Đôn Quận 11**

# KINH NGHIỆM TỔ CHỨC NGOẠI KHOA MÔN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS

*Tổ Văn Trường THCS Bình Tây Quận 6*

## **I. DẪN NHẬP:**

Trong các môn khoa học xã hội được giảng dạy ở nhà trường, môn Ngữ Văn có vai trò rất quan trọng. Không chỉ dạy chữ, văn chương còn dạy đạo làm người. Thông qua sự lấp lánh của ngôn từ, người thầy đưa các em vào thế giới của văn chương, để các em cảm thấy rung động trước vẻ đẹp muôn màu của ngôn ngữ, để các em thêm yêu mến và tự hào hơn về tiếng Việt. Khi đọc các tác phẩm Văn học, các em biết buồn vui, biết cảm thông, đau xót, căm thù... để từ đó nhen nhóm lên tình yêu thương đối với cuộc sống, với con người. Có thể nói, chưa có bộ môn khoa học nào có thể len lỏi vào tận góc ngách tâm hồn học sinh để làm bừng dậy một sức sống mới như bộ môn Ngữ văn trong nhà trường.

Tuy nhiên, trong một thập niên trở lại đây, xu thế công nghiệp hoá, hiện đại hoá đang phát triển mạnh, tác động không nhỏ đến việc học Văn của học sinh. Các môn khoa học tự nhiên và Tin học – Ngoại ngữ đang chiếm dần ưu thế trong giáo dục. Các trường Ngoại ngữ - Tin học được mở rộng ở khắp nơi. Ngay cả trong trường phổ thông cơ sở, những môn học này cũng chiếm ưu thế hơn khi các lớp học ngoài giờ cũng chiếm đa số là Toán – Lí – Hoá – Tin. Các em có phần thờ ơ đối với môn Ngữ văn khi nhận thấy hiệu quả thiết thực trước mắt của môn học này không bằng những môn khác. Hơn nữa, chương trình Ngữ văn giảng dạy trong nhà trường vẫn chưa đáp ứng hết đặc trưng thể loại bộ môn. Việc giảng dạy của giáo viên chưa thoát ly khỏi bực giảng cho nên dễ gây cảm

giác nhằm chán trong giờ học. Để khắc phục tình trạng này đồng thời phát huy được tính chất đa dạng, thu hút của môn Ngữ văn, nhà trường cần thiết phải có những hoạt động ngoại khoá được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau. Đây là một trong những biện pháp hữu hiệu nhất nhằm khơi gợi sự hứng thú, óc tư duy, tình cảm trong sáng của các em đối với bộ môn Văn.

## **II. MỘT SỐ HÌNH THỨC TỔ CHỨC NGOẠI KHOÁ VĂN HỌC:**

### **1. Tổ chức thi Thuyết trình – Đọc thơ – Kể chuyện – Hát dân ca theo sách giáo khoa Ngữ văn:**

Đây là loại hình ngoại khoá văn học khá phổ biến và dễ thực hiện, tùy theo tình hình mà giáo viên có thể tổ chức theo lớp hoặc tham mưu đề xuất thi cấp trường, quận.

Mục đích của hoạt động này nhằm phát huy khả năng nói chuyện trước đám đông, rèn luyện được kĩ năng nói, đọc diễn cảm lưu loát, giúp học sinh tự tin hơn khi trình bày một vấn đề nào đó trước tập thể. Trong cuộc thi kể chuyện – hát dân ca, học sinh còn được giáo dục tình yêu niềm tự hào đối với quê hương đất nước qua những câu chuyện kể, những làn điệu dân ca truyền thống. Những học sinh tham dự có thể rút ra cho bản thân nhiều bài học kinh nghiệm phong phú và bổ ích.

Hình thức tiến hành hoạt động thuyết trình, đọc thơ, kể chuyện... cấp trường được tiến hành như sau:

- Xây dựng kế hoạch hội thi.
- Phổ biến trong tổ Văn, góp ý hoàn chỉnh kế hoạch, phân công cụ thể.



• Thông báo nội dung thi cho học sinh. Thông thường, mỗi khối có một nội dung thi khác nhau:

- Khối 9: thi thuyết trình, bình luận về một tác phẩm văn học, một câu ca dao tục ngữ, một câu danh ngôn nổi tiếng...
- Khối 8: thương kể chuyên theo thể văn tự sự có kết hợp các yếu tố miêu tả và biểu cảm. Nội dung kể do Ban giám khảo định hướng từ trước.
- Khối 6, 7: thi kể chuyện có minh hoạ theo những bài học trong SGK Ngữ văn lớp 6, 7 hoặc thi hát dân ca theo những làn điệu dân ca quen thuộc đã được học trong chương trình.

Để có thể thi được cấp trường, giáo viên Văn phải tổ chức thi tại lớp thông qua các tổ nhóm, chấm điểm và chọn ra em xuất sắc nhất tham dự hội thi.

Những cá nhân, tập thể đoạt giải sẽ được trao giải thưởng và biểu diễn lại trước toàn trường trong ngày sinh hoạt dưới cờ hàng tuần.

Sau một thời gian thực hiện hoạt động ngoại khoá này, đơn vị trường THCS Bình Tây đã đạt được những thành quả cụ thể sau: Giải Nhất thuyết trình văn nghị luận cấp Quận, giải Nhất cuộc thi “Kể chuyện và hát dân ca theo SGK Ngữ văn lớp 6, 7” cấp quận, Giải Nhì (không có giải Nhất) cuộc thi hát dân ca – “Những sắc màu dân gian hữu nghị” do Cung văn hoá lao động tổ chức. Điều quan trọng hơn là học sinh cảm thấy hứng thú với môn Văn, tự tin hơn khi đứng trước đám đông diễn đạt những nội dung, đề tài văn học.

## **2. Tham gia cuộc thi “Văn hay chữ tốt” hàng năm:**

Mục tiêu của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa là đào tạo con người mới phát triển toàn diện về đức, trí, văn, thể, mỹ. Học sinh muốn được phát triển toàn diện thì không chỉ học tập chăm chỉ để giỏi đều các môn học trong nhà trường mà còn phải thông qua hoạt động ngoại khoá. Ngoại khoá là một hoạt động bao gồm nhiều mặt như tham quan dã ngoại, sinh hoạt câu lạc bộ, viết thư Universal Postal Union (UPU), Văn hay chữ tốt... Trong đó Văn hay chữ tốt là một sân chơi có thể nói là bổ ích nhưng khó thu hút học sinh. Vì vậy, để thành công trong việc rèn luyện, tạo cho học sinh say mê cái đẹp của Văn học thì bản thân thầy cô giáo bồi dưỡng phải có sự đầu tư kỹ và sâu kiến thức văn học.

Để việc bồi dưỡng đạt kết quả, cần chọn đối tượng học sinh có năng lực và sự yêu thích văn học. Nội dung bồi dưỡng cần có toàn diện về nội dung và hình thức (kiến thức và kỹ năng, chữ viết)...

- Trắc nghiệm xem đối tượng được chọn có yêu thích môn Văn hay không.
- Người bồi dưỡng phải giàu vốn kiến thức văn chương, vốn sống từ thực tế, am hiểu sâu sắc về lịch sử đất nước, biết nhiều gương người thực việc thực.
- Giọng nói phải truyền cảm, lưu loát, giúp cho học sinh dễ dàng cảm nhận những điều hay ý đẹp từ nội dung được bồi dưỡng.
- Tìm chọn một không gian thoáng, giúp cho học sinh dễ dàng cảm nhận những điều hay đẹp từ nội dung được bồi dưỡng.

Sau 6 năm đồng hành cùng phong trào “Văn hay chữ tốt”, nhà trường đạt được kết quả: 5/6 hạng nhất cấp Quận và 2 lần khuyến khích cấp thành phố. Kết quả đó chưa phải là thành công lớn của tổ Văn trường THCS Bình Tây, nhưng

xét về mặt thực tiễn với những điều kiện chủ quan cũng như khách quan, việc bồi dưỡng cho cuộc thi “Văn hay chữ tốt” đã đẩy lên phong trào yêu Văn học, rèn luyện chữ viết trong tập thể học sinh.

### **3. Tham gia giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn quàng đỏ:**

Đã từ lâu, dự thi giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn quàng đỏ không còn là vấn đề xa lạ đối với học sinh tuổi khăn quàng. Đây là một hoạt động văn học ngoài giờ rất có ý nghĩa, bổ ích và thiết thực.

Trong các câu hỏi cần phải giải đáp, câu hỏi môn Văn luôn chiếm vị trí quan trọng, thu hút sự tham gia của nhiều em học sinh. Mục tiêu bài thi Ngữ văn giải Lê Quý Đôn là giúp học sinh củng cố kiến thức văn học một cách có hệ thống. Vì vậy đề bài luôn bám sát chương trình bộ môn Ngữ văn hiện hành. Đề còn mang tính khái quát, không những học sinh phải có kiến thức căn bản mà còn phải biết vận dụng, tích hợp, nâng cao và có óc cảm thụ tốt. Chúng ta có thể đơn cử một vài ví dụ:

- Phân tích tâm trạng, cảm giác của nhân vật “tôi” trong ngày đầu tiên đi học (Văn bản “Tôi đi học” – Thanh Tịnh)
- Nêu cảm nhận của em về tình yêu thương mãnh liệt của bé Hồng đối với người mẹ bất hạnh (Văn bản “Trong lòng mẹ” – Nguyên Hồng)

Khuyến khích, động viên học sinh tham gia giải Lê Quý Đôn, giáo viên đã giúp các em củng cố, khắc sâu, nâng cao kiến thức về văn học. Qua đó các em thêm yêu cái hay cái đẹp của văn chương, từ đây thêm yêu thương con người,

yêu thương cuộc sống, yêu đất nước quê hương, vươn tới cái CHÂN – THIÊN – MỸ.

Để có thể thúc đẩy hoạt động này thành một phong trào, duy trì đều đặn từ năm này qua năm khác với sự tham gia đều khắp các khối lớp, nhà trường đưa hoạt động này vào kế hoạch năm học, chri đạo tổ Văn và các tổ có liên quan thực hiện. Giáo viên Văn có trách nhiệm động viên học sinh mua báo, tham gia giải đáp câu hỏi. Chi đoàn phân công giáo viên Văn phụ trách từng khối hướng dẫn cách giải, xây dựng đề cương cho cán sự môn Văn. Các em này lại có nhiệm vụ về lớp hướng dẫn lại cho các bạn. Bài tham gia giải Lê Quý Đôn được tập trung về phòng Đoàn – Đội và gửi tập thể.

Nhờ sự chỉ đạo nhất quán từ phía Ban Giám hiệu và sự thực hiện đồng bộ của Đoàn – Đội, giáo viên Văn, giáo viên chủ nhiệm, học sinh tham gia giải Lê Quý Đôn rất đông. Bình quân mỗi đợt có 360 bài tham gia. Kết quả, nhiều năm liền trường THCS Bình Tây đều giành được giải thưởng Lê Quý Đôn, được báo Khăn quàng đỏ tuyên dương là một trong những đơn vị tham gia xuất sắc phong trào này.

#### **4. Tham gia viết thư UPU:**

Đây là cuộc thi được tổ chức ở bình diện quốc tế, được phổ biến rộng rãi trên toàn thế giới do Liên minh Bưu chính Thế giới tổ chức (Universal Postal Union)

Mục tiêu của cuộc thi là nhằm kết nối tình bè bạn, giúp cá em bộc lộ suy nghĩ, tình cảm, tâm sự chân thành của mình về những vấn đề liên quan đến đất nước quê hương, về xã hội, cuộc sống... qua đó hình thành nơi các em niềm tự

hào dân tộc, lòng yêu thương chia sẻ giữa người với người. Cụ thể ở một số đề tài sau:

- Viết thư kể về người mà em yêu thương nhất
- Viết thư kể về quê hương đất nước của mình
- Viết thư cho một nhân vật cổ tích của An-đéc-xen...

Để có thể tham gia tốt cuộc thi, học sinh phải thật sự yêu thích thể loại viết thư, thích văn chương, có tâm hồn bay bổng, trí tưởng tượng phong phú, óc sáng tạo độc đáo. Không những thế, các em cần phải có kiến thức về cuộc sống, phải có vốn từ vựng phong phú, khả năng biểu đạt suy nghĩ tình cảm sâu sắc... Điều này, người thầy phải có trách nhiệm giúp đỡ, khơi gợi để cho các em nhìn thấy, phát hiện vấn đề cần giải quyết.

Để thực hiện tốt hoạt động ngoại khoá này, từ đầu năm học, nhà trường và tổ Ngữ văn phải đưa vào kế hoạch cụ thể, có biện pháp thực hiện rõ ràng. Giáo viên phải động viên khuyến khích các em viết thư bằng nhiều hình thức thuyết phục, gợi ý tài liệu tham khảo, thậm chí lúc cần có thể tìm tài liệu giúp các em, định hướng cách viết, góp ý sửa chữa những chỗ còn thiếu sót.

Năm học 2004 – 2006, trường THCS Bình Tây mới tham gia cuộc thi viết thư UPU lần đầu nhưng kết quả rất khả quan, 100% học sinh tham gia viết thư đầy đủ và chất lượng. Tuy nhiên điều đạt được của nhà trường là đưa được một hoạt động xã hội vào chương trình ngoại khoá văn học, giúp học sinh xoá tan dần cảm giác nhàm chán, đơn điệu đối với môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông cơ sở.

## **5. Tham quan thực tế Văn học:**

Trong tất cả các loại hình ngoại khoá Văn học, có lẽ đây là loại hình ngoại khoá được học sinh yêu thích và tự nguyện tham gia sôi nổi nhất. Mục đích của hoạt động này là thông qua những chuyến tham quan dã ngoại giáo dục tình yêu quê hương đất nước, đem bài giảng vào đời thường, giảng dạy văn chương bằng trực quan sinh động. Qua những chuyến thực tế, học sinh được quan sát tìm hiểu, lắng nghe và ghi chép lại những nội dung phục vụ cho bài học. Sau đó áp dụng ngay những điều vừa tìm hiểu vào trong bài tự luận của mình. Những chuyến tham quan này nếu được đầu tư nghiêm túc sẽ mang lại nhiều lợi ích thiết thực.

Chương trình thay sách Ngữ văn bậc THCS đòi hỏi các em học sinh phải biết vận dụng kỹ năng nói viết vào trong thực tế qua các thể loại văn bản tự sự, miêu tả biểu cảm. Đặc biệt, trong chương trình thay sách, SGK còn có văn bản thuyết minh. Đây là văn bản rất thông dụng, phổ biến nhưng khá mới mẻ. Muốn đạt được mục đích yêu cầu học tập, giảng dạy, người giáo viên phải biết đưa các em thâm nhập thực tế, quan sát tìm hiểu và vận dụng vào trong bài học.

Một chuyến đi thực tế dã ngoại nếu biết đầu tư đúng mức, các em sẽ đạt được rất nhiều điều bổ ích. Xin đơn cử một ví dụ mà vừa qua trường THCS Bình Tây đã thực hiện được. Trong chuyến đi thực tế dã ngoại tại vùng sông nước miền Tây (Mỹ Tho – Bến Tre), các em học sinh lớp 8 đã học tập và thực hiện được các yêu cầu về bộ môn như sau:

- Phương pháp kể chuyện kết hợp miêu tả và biểu cảm.
- Cách thuyết minh một di tích, một kiến trúc cổ.
- Cách thuyết minh một thắng cảnh.

- Cách thuyết minh một phương pháp làm kẹo dứa.
- Cách thuyết minh một loại cây ăn quả (cây dứa, cây nhãn)
- Cách thuyết minh về một loại nhạc cụ dân tộc (đàn kìm, đàn nhị, đàn tranh, đàn ghita phím lõm...)

Những chuyến đi dã ngoại luôn là thú vui, niềm say mê của các em học sinh sau những ngày học căng thẳng mệt mỏi. Nếu nhà trường tạo điều kiện cho tổ Văn làm tốt hoạt động này, chắc chắn tiết học Văn sẽ không còn nhàm chán như nhiều em đã nghĩ.

## **6. Tổ chức thi đố vui Văn học:**

Để cho hoạt động Ngữ văn trở thành một hoạt động thường xuyên và rộng khắp, hàng tháng, hàng quý hoặc mỗi học kì nhà trường có thể tổ chức thi đố vui văn học cùng với những bộ môn khác. Mục đích của hoạt động này là nhằm ôn tập, củng cố kiến thức cơ bản, tạo không khí học tập sôi nổi thông qua việc đố vui Văn học dưới sân cờ.

Hình thức đố vui cũng khá đa dạng: thi theo đội với hình thức nhân chuông trả lời, thi theo lớp với dạng trắc nghiệm, thi theo dạng bốc thăm lên trả lời câu hỏi... mỗi hình thức đều có những mặt ưu điểm nhất định.

- **Thi theo đội:** Mỗi đợt chỉ có thể tổ chức cho tối đa ba hoặc bốn đội. Hình thức nhân chuông trả lời nhanh và trả lời đúng câu hỏi luôn tạo khí thế sôi nổi cho cả người chơi lẫn người xem. Tuy nhiên, hoạt động này có hạn chế là không mở rộng đều khắp các lớp, các đối tượng học sinh. Thông thường, chỉ có những em dự thi mới chuẩn bị đầy đủ và nghiêm túc. Những em còn lại thường có thái độ chủ quan không chịu học.

- **Thi trắc nghiệm:** Cách tổ chức này khá mới mẻ nhưng rất thành công khi mở rộng đối tượng tham gia ở tất cả các lớp và tất cả học sinh. Khi Ban giám khảo bốc thăm trúng mã số nào, tất cả học sinh các lớp có cùng mã số sẽ lên cầm bảng trắc nghiệm. Sau khi Ban giám khảo đọc xong câu hỏi, mỗi em sẽ đồng loạt đưa bảng chọn lựa của mình lên... cách tổ chức này đang phổ biến trong hầu hết các cuộc thi đố vui.

- **Bốc thăm trả lời câu hỏi:** Đây là hình thức Hái hoa dân chủ. Ban giám khảo bốc thăm mã số, học sinh có mã số tương ứng với số thăm sẽ lên bốc thăm câu hỏi, sau đó trả lời. Hoạt động này luôn gây sự hào hứng và hồi hộp cho người tham gia. Tuy nhiên, hạn chế chủ yếu của hoạt động này là thời gian. Trong một tiết thực hiện, lượng kiến thức chuyên tải trong phần ôn tập không cao lắm.

Để có thể tổ chức hoạt động này, câu hỏi cần phải đa dạng, phù hợp với các đối tượng học sinh. Người dẫn chương trình phải là giáo viên Nữ văn, nắm vững kiến thức và đáp án, linh hoạt trong xử lý tình huống. Điểm số phải được ghi công khai sau mỗi đợt nhằm tạo sự hứng thú và kích thích tinh thần thi đua giữa các lớp. Có quà thưởng ngay sau cuộc thi để động viên kịp thời.

## **7. Lập bản tin “Khu vườn Văn học”**

Mục đích chính của hoạt động này là giới thiệu rộng rãi, kịp thời những thông tin Văn học, những bài văn đạt giải, những bài thơ, truyện ngắn hay... cho các em học sinh đọc và tham khảo. Qua đó, tạo thói quen đọc sách, đọc báo trong học sinh, giảm bớt việc đọc truyện tranh vô bổ, góp phần tạo hứng thú cho việc học Văn.



Hình thức: trình bày trên bản tin chung của trường. Bố cục trình bày hợp lý, màu sắc thu hút, phù hợp với đặc điểm bộ môn, trang trí cẩn thận. Bài viết có thể viết tay hoặc đánh máy.

Biện pháp tổ chức: Nhà trường đưa việc thành lập bản tin vào kế hoạch chuyên môn. Tổ Văn chịu trách nhiệm thực hiện. Giáo viên bộ môn yêu cầu học sinh tiến hành sưu tầm, sáng tác và tuyển chọn bài. Mỗi lớp chịu trách nhiệm trang trí thực hiện bản tin trong một tuần. Ban thi đua theo dõi và trao quà thưởng cho những lớp có bản tin đạt chất lượng nhất.

### **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:**

Trong những năm qua, nhờ áp dụng các hình thức ngoại khoá đa dạng vào trong giảng dạy và học tập, việc thực hiện chương trình Ngữ văn theo SGK mới của tổ Văn trường THCS Bình Tây đạt những thành công nhất định. Học sinh yêu thích hơn đối với môn Văn, phong trào đọc báo Khăn Quàng Đỏ, Mục Tím... phát triển, từ việc thờ ơ với các bản tin các em đã bắt đầu chú ý đọc hiểu hơn. Trên hết là chất lượng bộ môn Văn thay đổi rõ rệt. Tỷ lệ điểm thi môn Văn luôn luôn vượt trội so với các trường học. Tổ Văn nhiều năm liền là tổ nòng cốt tiên tiến của trường.

Những thành tích ấy sở dĩ có được là nhờ sự nhất quán trong công tác điều hành chỉ đạo bộ môn trong nhà trường, nhờ sự phối hợp đồng bộ giữa các giáo viên trong tổ Văn kết hợp cùng Đoàn Đội và trên hết vẫn là cái tâm, cái tình của người thầy đối với nghề.

Tuy nhiên, muốn tổ chức thành công các hoạt động ngoại khoá, nhà trường cần phải có một số điều kiện sau đây:

- Giáo viên phải thật tâm huyết với nghề, với công việc ngoài giờ mà không có quy định nào bắt buộc.
- Ban Giám hiệu nhà trường phải xác định mục tiêu giáo dục, hình thức tổ chức và đưa vào kế hoạch hoạt động chuyên môn.
- Phải có nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động ngoại khoá thông qua phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”

Trên đây là những kinh nghiệm trong quá trình tổ chức hoạt động ngoại khoá của tổ Ngữ văn trường THCS Bình Tây quận 6.

# MỘT VÀI KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHOA Ở TRƯỜNG

*Tổ Văn trường THPT Lương Văn Can*

Tôi rất thích tham quan, du ngoạn, du lịch, và đã đi rất nhiều nơi. Danh nho Cao Chu Thần đã từng nói: *“Không đi khắp bốn phương trời – Vui đâu án sách uống đời làm trai.”* Một danh nhân nước ngoài cũng từng thốt lên: Đi du lịch – đều đâu là – rất gần trái đất đến đó. Thế nên, theo tôi, ngoại khoá là một hoạt động rất thiết thực, rất bổ ích cho học sinh về nhiều mặt. Hoạt động này không chỉ giúp học sinh hiểu rõ hơn lý thuyết đã học ở nhà trường mà qua liên hệ thực tiễn, các em còn được bồi dưỡng lòng yêu quê cha đất tổ, tình cảm tôn kính – biết ơn lãnh tụ, danh nhân lịch sử - văn hoá đất nước.

Chẳng hạn, một lần tổ chúng tôi, được phép Ban Giám hiệu, tổ chức cho các em học sinh ba khối 10, 11, 12 một chuyến đi tham quan Xẻo Quýt – Đồng Tháp. Số lượng: 18 xe, mỗi xe 50 học sinh, nên cứ mỗi xe có 2 thầy cô theo quản lý. Chuyến đi rất thú vị, ghé nhiều nơi: trại rắn Đồng Tâm, chiến khu Xẻo Quýt, lăng mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, công trình thế kỷ XX (Cầu Mỹ Thuận)... Hai nơi để lại cho tôi và học sinh nhiều ấn tượng đậm đặc là Xẻo Quýt và nơi an giấc ngàn thu của cụ Nguyễn Sinh Sắc – thân phụ lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh. Ở chiến khu Xẻo Quýt, sau khi dùng cơm trưa canh chua – cá kho tộ (đặc sản ở Đồng Tháp) và bông súng – mắm kho (cũng là đặc sản thứ hai) mà ca dao Đồng Tháp đã tự hào về xứ sở mình bấy lâu: *“Muốn ăn bông súng mắm kho – Thì vô Đồng Tháp ăn cho đã thèm.”*, chúng tôi chèo con nước lớn để vào sâu chiến khu. Đi bằng ghe, mỗi chiếc chở khoảng 15 – 20 học sinh, khoảng 30 phút đường ghe quanh lượn rông rảnh cán vàm rừng đước, bầu

ghe, Xẻo Quýt hiện ra trước mắt chúng tôi. Nó hiện ra như một cù lao xanh rì, bốn bề sông, rạch, chung quanh toàn là nước, nước bao bọc chiến khu. Tại đây, đoàn tham quan được hướng dẫn viên du lịch trình bày tóm tắt những địa danh lịch sử: nơi thì diệt 20 giặc Mĩ, nơi thì bắn hạ 3 trực thăng vận, nơi đã bao vây diệt trăm tên Ngụy... Những chiến công – nối tiếp chiến công của quân dân Đồng Tháp lần lượt được tái hiện lại qua lời kể say sưa của cô hướng dẫn viên duyên dáng, dễ thương.

Tạm biệt chiến khu Xẻo Quýt – Đồng Tháp, chúng tôi đi vòng qua thị xã Cao Lãnh, ngang qua nghĩa trang liệt sĩ Đồng Tháp... đến tham quan kính viếng lăng mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Cảnh quan ở đây khá rộng, vườn cây trái sum suê bao quanh khuôn viên, diện tích ước chừng 2 mẫu. Nội quy ở đây rất nghiêm, mọi người phải ăn mặc chỉnh tề, tác phong nghiêm trang. Bên trong khu lăng mộ, cảnh quan rất đẹp, hữu tình. Cuối khuôn viên ấy là lăng Mộ Cụ. Từ xa nhìn rất hoành tráng, bề thế: mái che mộ to, cong vút, vươn lên, được kiến trúc tôn tạo bằng đá quý, trông bình dị mà uy nghiêm.

Còn 100m nữa tới Mộ, chúng tôi cho học sinh sắp xếp hàng 3, từ từ tiến vào ngay hàng thẳng lối. Đáng chú ý chỗ tôn nghiêm này là mọi người phải tuyệt đối im lặng. tôi rất vinh dự thay mặt thầy cô, học sinh dâng hương bái Cụ. Trong khói hương nghi ngút, trong không khí nghiêm trang, học sinh ngồi bao quanh Mộ Cụ hình chữ U, tất cả im lặng nghe cô thuyết trình viên đứng tuổi, mặc áo dài, trông chững chạc, từ tốn tóm tắt tiểu sử cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Cô nhấn mạnh cuộc đời yêu nước thương dân của Cụ. Các em học sinh vừa chăm chú lắng nghe, vừa ghi ghi, chép chép. Tiếp đến, cô nói về lịch sử ngôi Mộ: xây dựng lúc nào, làm bằng đá quý nào, cách bảo vệ và tôn tạo ra sao; thời Mỹ - Ngụy giặc đã căm đoán, phong toả như thế nào... Sau đó, chúng tôi đến tham quan nhà lưu niệm, nơi còn ghi lại những hình ảnh, hoạt động của cụ Phó

bảng. Có thể nói đây là một thực tiễn, sinh động cụ thể để học sinh trường Lương Văn Can nói riêng và học sinh cả nước nói chung có dịp thấy, nghe, học tập, chiêm ngưỡng cuộc đời đáng kính của thân phụ một danh nhân văn hoá lịch sử: lãnh tụ Hồ Chí Minh. Từ đó, thầy cô chúng tôi sẽ giúp cho học sinh nhận thức sâu sắc về lịch sử, về cách mạng, về đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Đồng thời qua đó, chúng ta cũng bồi dưỡng đậm sâu tình cảm yêu nước, yêu quê hương, tự hào về dân tộc, lịch sử cho thế hệ mai sau.

Và các em học sinh sẽ học rất nhiều những điều tai nghe mắt thấy ấy.

Tóm lại, chuyến tham quan Xẻo Quýt – Đồng Tháp thật bổ ích. Hoạt động ngoại khoá rất bổ ích cho học sinh. Đây cũng là một ít kinh nghiệm mà tôi đã nhận xét, đánh giá qua chuyến tham quan nói trên, một trong những hoạt động ngoại khoá của tổ Văn trường THPT Lương Văn Can quận 8 TPHCM.

# NHỮNG KINH NGHIỆM VỀ CÔNG TÁC NGOẠI KHOÁ TRONG NHÀ TRƯỜNG ĐỐI VỚI MÔN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG THCS

*Phòng Giáo Dục Quận 8*

## I. VỊ TRÍ, TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC NGOẠI KHOÁ NGỮ VĂN:

Hoạt động ngoại khoá môn Ngữ văn trong nhà trường THCS, không chỉ gắn với nội dung, chương trình học tập (bộ môn) mà nó còn cần thiết phải gắn bó với những hoạt động văn hoá xã hội quan trọng, với phong trào quần chúng ngoài xã hội, tạo nên hiệu quả giáo dục toàn diện và sâu sắc. theo phương hướng gắn nhà trường với cuộc sống, có thể nói bất cứ hoạt động nào của nhà trường cũng không thể tách rời ra khỏi đời sống xã hội. Trong phương hướng này, nhà trường phải trở thành một trung tâm văn hoá và khoa học kỹ thuật của địa phương nói trường trú đóng. Chính điều này sẽ tạo nên mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường với đời sống bên ngoài, tạo điều kiện cho nhà trường đóng góp phần thiết thực của mình vào sự nghiệp cách mạng trên mặt trận văn hoá tư tưởng đối với thế hệ trẻ, vừa nâng cao đượ ctác dụng giáo dục to lớn của nhà trường với thành thiếu niên. Càng có điều kiện gắn bó với thực tế cuộc sống, của nhà trường càng mở rộng thì vốn sống của thầy và trò được nâng cao. Vốn sống càng nhiều thì việc cảm thụ văn học có điều kiện nảy nở, cảm xúc càng tinh tế, càng sâu sắc không chỉ với học trò mà còn cả với các thầy, cô giáo.

Công tác ngoại khoá góp phần đào tạo con người toàn diện trong nhà trường xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường là đào tạo con

người phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ... Nhiệm vụ này, muốn thực hiện tốt, cần có sự đóng góp của công tác ngoại khoá Văn học. Con người toàn diện là con người có các phẩm chất và năng lực, kỹ năng cơ bản và đặc biệt trong tình hình hiện nay, là khả năng ứng xử trong cuộc sống của học sinh phổ thông còn nhiều điều phải bàn bạc... Công tác ngoại khoá góp phần hình thành và rèn luyện những phẩm chất, những kỹ năng cần thiết và quan trọng mà học sinh cần có.

## **II. CÁC KINH NGHIỆM NGOẠI KHOÁ ĐÃ TÍCH LŨY ĐƯỢC:**

### **1. Ngoại khoá không tách rời nội khoá, nhằm phục vụ nội khoá.**

Công tác ngoại khoá Ngữ văn chỉ hấp dẫn học sinh khi nó phục vụ cho chương trình nội khoá, tức là việc học môn Ngữ văn theo chương trình. Ngoại khoá hướng về các tri thức, các kỹ năng không có trong chương trình nhưng lại liên quan chặt chẽ với chương trình và phục vụ việc củng cố hoặc nâng cao các tri thức và các kỹ năng trong chương trình. Như vậy, kế hoạch ngoại khoá phải được xây dựng trên cơ sở chương trình nội khoá, phù hợp với điều kiện thời gian cho phép. Thoát ly nội khoá, ngoại khoá sẽ làm mất thời gian học tập và sẽ giảm hứng thú hoạt động. phạm vi ngoại khoá Văn học rất rộng. Vì vậy, chọn các hoạt động nào gắn với nội khoá nhất để lập kế hoạch hoạt động là công việc đầu tiên nằm trong kế hoạch dạy học đầu năm của mỗi nhà trường (Ban giám hiệu, Tổ bộ môn)

### **2. Ngoại khoá phải dựa trên cơ sở tự nguyện của học sinh.**

Ngoại khoá là phần hoạt động không bắt buộc, nhưng cần thiết. Ngoại khoá Ngữ văn lại cần có sự hăng say, thích thú và sự thể hiện khả năng riêng của từng học sinh. Ngoại khoá ít nhiều có ảnh hưởng đến thời gian học tập nội khoá, nhất là với các em học kém. Vì vậy, hoạt động ngoại khoá cần chú ý khơi dậy sự

tự giác, tự nguyện của học sinh. Khi đã tự nguyện, tự giác, học sinh sẽ khắc phục mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ được giao, mặt khác, gặp thất bại các em sẽ không bao giờ nản chí. Các nhóm học sinh tự nguyện tham gia ngoại khoá Ngữ văn là các nhóm bạn tâm đắc về ý thức và sở trường, như vậy hoạt động ngoại khoá còn có tác dụng hình thành các tập thể học sinh liên kết với nhau theo hứng thú. Trong các tập thể tự nguyện này, học sinh sẽ tự bộc lộ đầy đủ hơn những kĩ năng, năng lực mà trong quá trình học tập các em ít được bộc lộ. Cũng trong điều kiện này, hoạt động ngoại khoá còn giúp giáo viên hiểu và thông cảm, thương yêu học sinh của mình hơn.

### **3. Hoạt động ngoại khoá Văn học phải có mục đích văn học:**

Như đã nói, ngoại khoá phải phục vụ cho nội khoá, nội khoá là cơ sở của chương trình ngoại khoá.

Nói đến hoạt động Văn học là nói đến các hoạt động phát huy năng khiếu sáng tạo, đặc biệt các năng khiếu đọc biểu cảm, kể chuyện nghệ thuật, chuyển thể văn học thành hoạt động sân khấu. Ngoài ra, ngoại khoá Văn học còn phải giúp cho học sinh nâng cao năng lực cảm thụ tác phẩm, sáng tạo Văn học. Từ các hoạt động ngoại khoá, nhiều em học sinh sau khi ra trường đã tiếp tục phát huy năng khiếu văn học, một số trong các em đã trở thành nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ, đạo diễn, diễn viên.

### **III. CÁC HÌNH THỨC NGOẠI KHOÁ NGỮ VĂN TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Có thể có nhiều cách phân loại các hình thức ngoại khoá trong nhà trường. Sau đây là các hình thức ngoại khoá có tính khả thi, căn cứ từ các kinh nghiệm hoạt động thực tiễn.



### **1. Hình thức ngoại khoá Văn học:**

Đây là một hình thức ngoại khoá nhằm bồi dưỡng năng khiếu. Tổ viên phải là các học sinh có một số năng lực nghiên cứu, diễn đạt.

### **2. Hoạt động báo chí:**

Đây là một hoạt động có tính chất quần chúng, gắn liền với việc kỉ niệm các ngày lễ lớn. Có thể xây dựng phong trào viết báo tường và khi cần, viết bài cho tạp chí của trường. Báo chí là hoạt động rèn luyện kỹ năng sáng tạo văn học của học sinh và cũng là cách thức phản ánh đời sống tư tưởng, tình cảm của học sinh.

### **3. Công tác đọc sách:**

Đây cũng là một hoạt động gắn chặt với việc học Văn. Điều quan trọng là hướng dẫn việc đọc sách qua sự phối hợp với thư viện để chống việc đọc sách có hại.

### **4. Thi kỹ năng đọc văn.**

Đối với các trường có lớp chuyên Văn, đây là hình thức thiết thực. Có thể tổ chức thi đọc biểu cảm, kể chuyên nghệ thuật, bình đoạn văn, đọc thơ, hùng biện, ứng xử nhanh... Cần tổ chức thành phong trào từ đó lựa chọn các học sinh có khả năng hơn cả để thi chung kết. Việc thi như trên thực chất là rèn luyện các kỹ năng cơ bản của việc học Văn. Cần tổ chức định kỳ hàng năm và do tổ ngoại khoá Văn học phụ trách.

### **5. Tham quan danh lam, thắng cảnh.**

Hoạt động tham quan danh lam, thắng cảnh bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, đất nước, tình cảm này là một điều kiện để cảm thụ văn chương sâu sắc và nhạy bén. Việc tham quan cần gắn với việc viết thu hoạch, bắt đầu trước hết

bằng các cuộc tham quan danh lam, thắng cảnh địa phương, các cuộc tham quan di tích tác giả có trong chương trình như lăng mộ, nhà bảo tàng Nguyễn Du, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trãi, Tú Xương, Nguyễn Khuyến, Nam Cao, Xuân Diệu... rất có lợi cho việc học tác giả đó.

#### **6. Các cuộc vui văn nghệ:**

Hàng năm, nhà trường đều có tổ chức các cuộc liên hoan văn nghệ lớn. Học sinh cần được tổ chức tham gia các tiết mục. Đây là dịp để học sinh thể hiện khả năng văn học, nghệ thuật của mình qua các tiết mục đọc thơ, ngâm, hát, chuyển thể tác phẩm văn xuôi thành kịch, thành hoạt cảnh, đồ vui học tập, ứng xử theo tình huống giao tiếp...

#### **IV. KẾT LUẬN:**

Có thể nói, các hình thức ngoại khoá Ngữ văn là muôn hình muôn vẻ, việc lựa chọn hình thức và tổ chức hoạt động phụ thuộc vào điều kiện từng trường. Hiện nay, công tác ngoại khoá vốn là một yêu cầu cần thiết của việc học Văn hầu như rất ít được quan tâm ở các trường. Chúng tôi mong muốn hoạt động ngoại khoá trong nhà trường phổ thông được quan tâm thích đáng và mang lại hiệu quả thiết thực.